Đặc san
Thông tin Ngân hàng Chính sách xã hội
VIỆT NAM

www.vbsp.org.vn; www.vbsp.vn

Chào Xuân Ất Mùi 2015

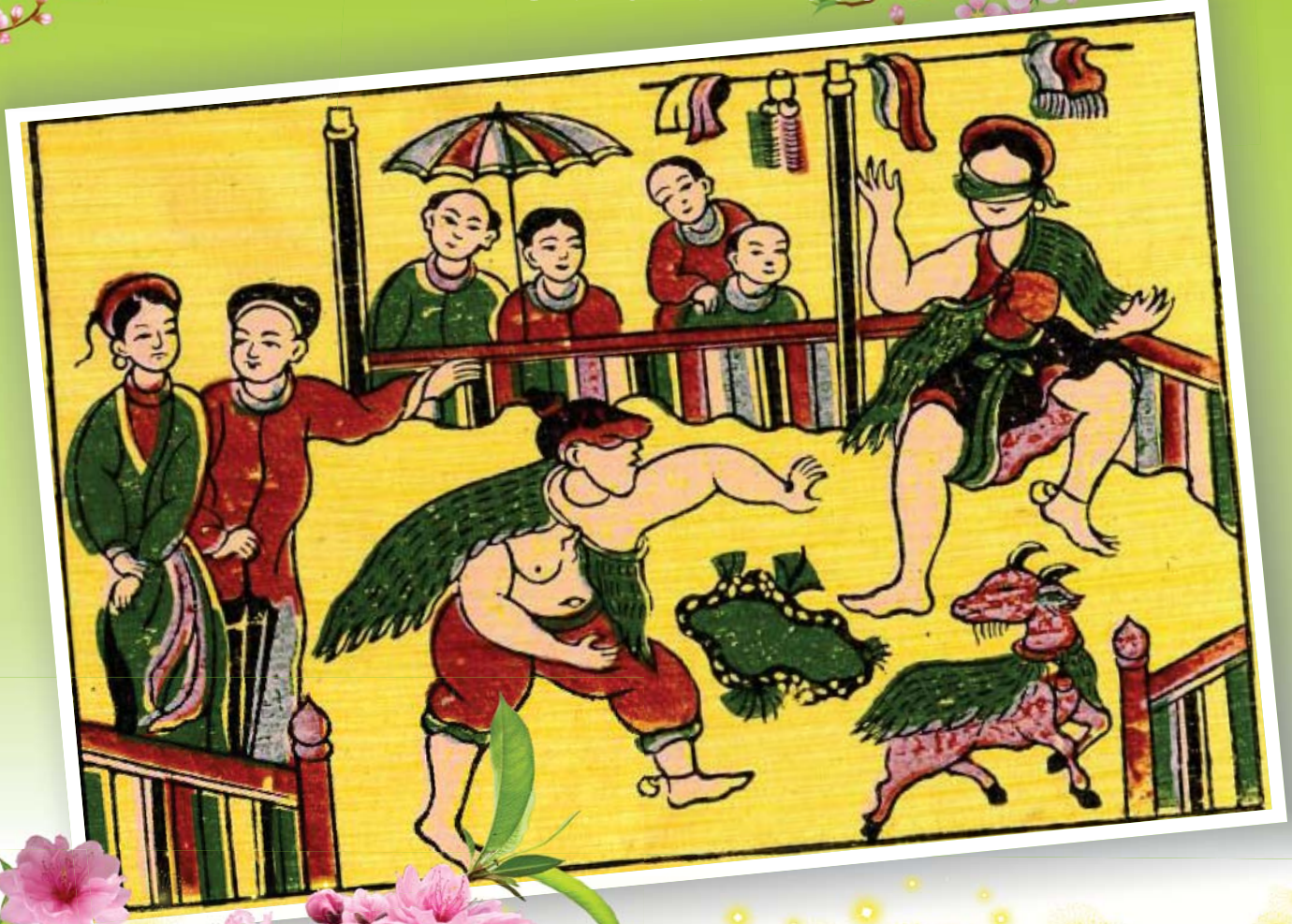

Thư chúc mừng năm mới
CỦA THỐNG ĐỐC NHNN VIỆT NAM

Nhân dịp năm mới 2015 và đón xuân Ất Mùi, thay mặt Ban cán sự Đảng, Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước, tôi thân ái gửi tới các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Ngân hàng cùng gia đình lời chúc mừng tốt đẹp nhất!

Năm 2014, trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục không thuận lợi, nền kinh tế trong nước đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, ngành Ngân hàng đã phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được Đảng, Quốc hội và Chính phủ giao. Đây cũng là năm thể hiện rõ nét nhất kết quả sau 3 năm triển khai thực hiện quyết liệt các chủ trương, chính sách của của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và của Ngành về đổi mới điều hành chính sách tiền tệ và cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng. Ngành Ngân hàng đã thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, kiên định và nhất quán, kiểm soát lạm phát theo mục tiêu Quốc hội thông qua; triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp theo hướng mở rộng tín dụng đi đôi với nâng cao chất lượng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh; điều hành ổn định tỷ giá, thị trường ngoại hối và thị trường vàng; triển khai quyết liệt Đề án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng và xử lý nợ xấu theo đúng mục tiêu và lộ trình đã đề ra; củng cố và hoàn thiện thể chế về tiền tệ và hoạt động ngân hàng nhằm nâng cao chất lượng và an toàn hoạt động của các tổ chức tín dụng. Những kết quả trên đã góp phần quan trọng duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, là minh chứng cho thấy các chủ trương, chính sách của Ngành là hết sức đúng đắn, thể hiện bản lĩnh và sự nỗ lực của ngành Ngân hàng trong những năm qua.

Để đạt được những kết quả trên, ngành Ngân hàng đã nhận được sự quan tâm, phối hợp của các Bộ, ngành Trung ương, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự động viên của các thế hệ cán bộ lão thành ngành Ngân hàng cùng với sự đồng lòng, nỗ lực to lớn của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Ngân hàng. Những thành tựu của Ngành trong thời gian qua đã được Đảng, Quốc hội, Chính phủ và nhân dân ghi nhận và đánh giá cao, là niềm vui, nguồn động viên và động lực khích lệ toàn Ngành tiếp tục phấn đấu, tự tin bước vào một năm mới với khí thế và quyết tâm mới. Thay mặt Ban cán sự Đảng, Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước, tôi xin chân thành cám ơn các Đồng chí đã nỗ lực phấn đấu trong thời gian qua, góp phần cùng toàn Ngành hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Năm 2015 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015, là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XII. Nhiệm vụ đặt ra đối với ngành Ngân hàng sẽ rất nặng nề, đòi hỏi chúng ta phải cố gắng, nỗ lực nhiều hơn để hoàn thành mục tiêu đề ra. Tôi hy vọng và tin tưởng rằng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Ngân hàng tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nỗ lực, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần cùng toàn Ngành thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ của Ngành năm 2015.

Chúc các đồng chí và gia đình một năm mới mạnh khỏe, hạnh phúc, an khang, thịnh vượng!

Thân ái!

Nguyễn Văn Bình
Uỷ viên BCH Trung ương Đảng
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG đối với tín dụng chính sách xã hội

Ngày 22/11/2014, thay mặt Ban Bí thư TW Đảng, đồng chí Lê Hồng Anh - Thường trực Ban Bí thư đã ký ban hành Chỉ thị số 40-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

Chỉ thị nêu rõ, trong những năm qua, tín dụng chính sách xã hội do Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) thực hiện là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc và phù hợp với thực tiễn của Việt Nam, góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước ta đã đề ra về giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị và phát triển kinh tế, xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội chưa thực sự ổn định, cơ cấu chưa hợp lý, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế; chất lượng tín dụng chưa đồng đều. Một số cấp uỷ đảng, chính quyền chưa thực sự vào cuộc, chưa quan tâm đúng mức tới hoạt động tín dụng chính sách xã hội...

Để phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội, Ban Bí thư yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội. Theo đó, cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp cần xác định nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trong chương trình và kế hoạch, hoạt động thường xuyên của các cấp ủy, các ngành, địa phương và đơn vị; tổ chức thực hiện tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững. Nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội; công tác điều tra, xác định đối tượng được vay vốn; phối hợp giữa các hoạt động huấn luyện kỹ thuật, đào tạo nghề và chuyển giao công nghệ với hoạt động cho vay vốn của NHCSXH, giúp người vay sử dụng vốn có hiệu quả.

Đồng thời, nâng cao trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội. Cụ thể, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò tập hợp lực lượng, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác; nâng cao hiệu quả giám sát của toàn dân đối với công tác này. Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác của NHCSXH có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung được uỷ thác; phối hợp chặt chẽ với NHCSXH và chính quyền địa phương trong việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội; hướng dẫn bình xét đối tượng vay vốn; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, hướng dẫn người vay sử dụng vốn hiệu quả; lồng ghép với các chương trình, dự án của các tổ chức chính trị - xã hội. Làm tốt công tác tư vấn, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh điển hình, giúp nhau vươn lên thoát nghèo và làm giàu.

Ban Bí thư cũng yêu cầu tập trung nguồn lực và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thực hiện hiệu quả tín dụng chính sách xã hội. Theo đó, các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến địa phương, theo chức năng, nhiệm vụ của mình tập trung các nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước vào một đầu mối là Ngân hàng Chính sách xã hội. Ưu tiên cân đối đủ nguồn vốn ngân sách Nhà nước để thực hiện các chương trình, dự án tín dụng chính sách xã hội và bảo đảm hoạt động ổn định, bền vững của NHCSXH. Hội đồng nhân dân, UBND các cấp tiếp tục dành một phần nguồn vốn từ ngân sách địa phương để bổ sung nguồn vốn cho vay các đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn. Hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho NHCSXH. Các tỉnh, thành phố ban hành chuẩn nghèo riêng cao hơn chuẩn nghèo quốc gia cần bố trí đủ nguồn lực để cho vay các đối tượng này. Mặt trận Tổ quốc mở rộng Cuộc vận động vì người nghèo để huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và các cá nhân bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội. Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu, xem xét ban hành chuẩn nghèo mới theo phương pháp tiếp cận đa chiều nhằm bảo đảm mức

sống tối thiểu và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản; hoàn thiện tiêu chí phân loại và quy trình xác định đối tượng, địa bàn nghèo làm căn cứ thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

Bên cạnh đó, cần nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của NHCSXH. Cụ thể, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban đại diện HĐQT các cấp. Kiện toàn tổ chức đảng phù hợp với mô hình hoạt động. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội. Nhà nước ưu tiên bảo đảm các nguồn vốn hoạt động cho NHCSXH; cấp bổ sung vốn điều lệ, cấp bù chênh lệch lãi suất và phí quản lý, vốn các chương trình tín dụng hàng năm, cho vay các nguồn vốn ưu đãi thời hạn dài, lãi suất thấp để cải thiện cơ cấu nguồn vốn theo hướng ổn định. NHCSXH chủ động thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả. Nâng cao hiệu quả phương thức uỷ thác cho các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường hoạt động tại các Điểm giao dịch cấp xã; nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ đem lại tiện ích cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Về tổ chức thực hiện, Chỉ thị yêu cầu Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự Đảng Chính phủ, các Ban Đảng, Ban cán sự Đảng các Bộ, ngành Trung ương, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ban chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam bộ, cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và NHCSXH có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này.

Ban cán sự Đảng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng cụ thể hoá các nội dung nêu trong Chỉ thị thành cơ chế, chính sách, kế hoạch thực hiện.

Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Chỉ thị này, định kỳ báo cáo Ban Bí thư.

Chỉ thị này được phổ biến đến các chi bộ đảng.

Những năm qua, đồng vốn tín dụng chính sách đã phát huy hiệu quả, giúp hàng triệu người nghèo và các đối tượng chính sách khác có cơ hội vươn lên thoát nghèo

Ảnh: Tư liệu

NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2015

Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương triển khai Nghị quyết của Quốc hội về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2015

Ảnh: TTXVN

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2015. Trong đó, để đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, Chính phủ yêu cầu tập trung nguồn vốn thực hiện chương trình tín dụng chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vay để đáp ứng đủ nhu cầu phát triển kinh tế, đầu tư sản xuất, từng bước giảm nghèo bền vững; tín dụng cho HSSV có hoàn cảnh khó khăn và các chương trình chính sách xã hội khác.

Nghị quyết nêu rõ: Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 đã được Quốc hội thông qua là: Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, tập trung tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Thực hiện mạnh mẽ các đột phá chiến lược, tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh, phấn đấu tăng trưởng cao hơn năm 2014. Tiếp tục phát triển các lĩnh vực xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường, cải thiện đời sống nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập và hợp tác quốc tế.

Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2015 như phấn đấu tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,2%; kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 10%; tỷ lệ nhập siêu so với kim ngạch xuất khẩu khoảng 5%; tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 5%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 30 - 32% GDP; tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,7 - 2%, riêng các huyện nghèo giảm 4%; tạo việc làm cho khoảng 1,6 triệu lao động.

Thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt

Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nỗ lực phấn đấu để thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực

trong năm 2015; thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các đột phá chiến lược, các chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch và chính sách, pháp luật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra; trong đó tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp.

Cụ thể, Chính phủ yêu cầu NHNN Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa để chủ động kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hỗ trợ phát triển thị trường tài chính, chứng khoán để tăng khả năng huy động vốn cho đầu tư phát triển.

Bên cạnh đó, điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, thị trường tiền tệ. Tăng dư nợ tín dụng phù hợp gắn với việc kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng; chủ động thực hiện các giải pháp quản lý hiệu quả thị trường ngoại tệ, thị trường vàng, tiếp tục khắc phục tình trạng đô la hóa, vàng hóa trong nền kinh tế, tăng dự trữ ngoại hối Nhà nước. Nghiên cứu thực hiện các giải pháp huy động nguồn lực vàng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội khi các điều kiện thị trường thuận lợi.

Đồng thời, phối hợp với các Bộ, cơ quan có các biện pháp phù hợp để đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng, bảo đảm tuyệt đối an toàn hệ thống; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chính sách tài khóa chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương điều hành, quản lý chi ngân sách Nhà nước chặt chẽ theo đúng dự toán được giao. Không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách Nhà nước khi chưa có nguồn bảo đảm. Rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, hạn chế tối đa xử lý bổ sung ngoài dự toán.

Bên cạnh đó, hướng dẫn các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công. Cắt giảm tối đa và công khai các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác nước ngoài từ ngân sách Nhà nước; định kỳ hàng quý, báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Không mua xe công, trừ xe chuyên dụng theo quy định của pháp luật, xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, đơn vị mới thành lập mà không có xe để điều chuyển, xe ô tô bị hư hỏng do nguyên nhân bất khả kháng dẫn đến không còn xe phục vụ công tác và xe cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đã đến hạn thay thế theo quy định. Không ứng trước dự toán ngân sách Nhà nước năm sau; trường hợp đặc biệt (thiên tai, bão, lũ, dịch bệnh, nhiệm vụ cấp thiết về quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ quan trọng, cấp bách...), trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung vốn đầu tư cho các công trình quan trọng, cấp bách có khả năng hoàn thành trong năm 2015 để sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả. Kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong quy trình, thủ tục để đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư phát triển. Bảo đảm vốn đối ứng cho các dự án ODA.

Các Bộ, cơ quan và địa phương cắt giảm tối đa các khoản kinh phí hội nghị, hội thảo, các hoạt động phô trương, lãng phí không cần thiết. Tổ chức hội nghị, hội thảo trực tuyến, trừ các cuộc họp đặc biệt trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Tổ chức Đại hội Đảng các cấp, các ngày lễ lớn bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Không đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, chế độ mới hoặc tăng định mức chi dẫn đến tăng chi ngân sách Nhà nước; Chính phủ không xem xét, xử lý các đề xuất này.

Tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả

Chính phủ yêu cầu Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường công tác quản lý điều hành, theo dõi sát diễn biến thị trường, có biện pháp điều tiết kịp thời, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, không để xảy ra thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt là các dịp lễ, tết.

Các Bộ: Tài chính, Công Thương, Công an, Quốc phòng và các Bộ, cơ quan liên quan, địa phương thực hiện công khai, minh bạch trong điều hành đối với giá năng lượng và các hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu khác theo quy định của pháp luật về giá. Điều chỉnh giá hàng hóa và dịch vụ công (bao gồm cả học phí, viện phí) theo nguyên tắc thị trường có sự quản lý của Nhà nước, phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2015.

Bên cạnh đó, chủ động áp dụng các biện pháp bình ổn thị trường, giá cả. Giám sát chặt chẽ hoạt động đăng ký, kê khai giá của doanh nghiệp, kiểm soát chặt chẽ phương án giá và mức giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, được mua sắm từ nguồn ngân sách Nhà nước.

Đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu

Bộ Công Thương chủ trì thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu. Mở rộng thị trường, khai thác tốt những thị trường hiện có và những thị trường tiềm năng để xuất khẩu các mặt hàng có giá trị gia tăng và giá trị kim ngạch cao; tập trung quyết liệt tháo gỡ rào cản về thị trường; chủ động, tích cực tham gia đàm phán các hiệp định thương mại tự do (FTA) và các thỏa thuận thương mại khác theo hướng thúc đẩy mở cửa thị trường cho các loại nông, lâm, thủy sản của Việt Nam; bảo hộ hợp lý các ngành hàng còn khó khăn.

Các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện các biện pháp khuyến khích phát

triển sản xuất, nâng cao tỷ trọng sản xuất hàng xuất khẩu từ nguyên liệu trong nước, giảm dần tỷ trọng hàng gia công lắp ráp, giảm tỷ trọng xuất khẩu nguyên liệu thô. Xây dựng và bảo vệ thương hiệu mặt hàng xuất khẩu chủ lực của ngành, lĩnh vực và địa phương. Tăng cường quản lý chất lượng hàng xuất khẩu, nhất là trong các khâu nuôi trồng, sản xuất, thu hoạch, chế biến các mặt hàng nông, lâm, thủy sản xuất khẩu chủ lực để bảo vệ và phát triển thị trường xuất khẩu.

Phấn đấu đến cuối năm 2015 đưa tỷ lệ nợ xấu dưới 3%

Chính phủ yêu cầu NHNN Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, áp dụng đổi mới công nghệ, đầu tư vào các ngành có tiềm năng phát triển tốt.

Đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu, phấn đấu đến cuối năm 2015 đưa tỷ lệ nợ xấu dưới 3% gắn với cơ cấu lại các tổ chức tín dụng theo hướng: Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho thị trường mua, bán, xử lý nợ, tài sản bảo đảm, trách nhiệm của người đi vay và quyền hạn của chủ nợ; khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia mua, bán nợ xấu; tăng cường tiềm lực tài chính, nâng cao năng lực, phát huy vai trò của Công ty TNHH một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC), trong đó thực hiện việc mua bán nợ theo cơ chế thị trường; tăng cường thanh tra, giám sát về nợ xấu, chất lượng tín dụng và việc thực hiện quy định pháp luật về phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro.

Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước

Các Bộ, cơ quan và địa phương tiếp tục thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế và các Đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực theo hướng phát triển bền vững; khẩn trương hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực và từng địa phương chậm nhất là cuối quý II năm 2015.

Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước. Tập trung vào cổ phần hóa và thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp. Phấn đấu hoàn thành kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2014 - 2015 đúng thời hạn đặt ra. Tiếp tục rà soát, phân loại, bổ sung phương án sắp xếp doanh nghiệp Nhà nước cho giai đoạn sau năm 2015

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng theo hướng: Nâng cao năng lực quản trị, điều hành, quản trị rủi ro, hệ thống kiểm toán, kiểm soát nội bộ đi đôi với tiếp tục hiện đại hóa công nghệ ngân hàng; ban hành các chuẩn mực về hoạt động ngân hàng phù hợp với thông lệ quốc tế, đồng thời triển khai các bước tiến tới áp dụng Basel II.

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, cả trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, chế biến và dịch vụ nhằm phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững. Tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới hướng tới các mục tiêu đã đề ra; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học công nghệ, giá trị gia tăng và tỷ trọng giá trị nội địa cao. Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến chế tạo, điện tử, công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, sản xuất vật tư và máy móc phục vụ nông nghiệp, vật liệu mới, khai thác chế biến dầu khí, năng lượng tái tạo, môi trường...

Tái cơ cấu thị trường chứng khoán theo định hướng đã đề ra, phát triển bền vững thị trường chứng khoán nhằm thu hút có hiệu quả vốn đầu tư trong và ngoài nước, hỗ trợ công tác cổ phần hóa và xử lý nợ xấu.

Đổi mới cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập

Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng tính tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính trên cơ sở có tính đến đặc điểm từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý. Thực hiện theo lộ trình việc xóa bao cấp qua tính đúng, tính đủ chi phí giá, phí dịch vụ sự nghiệp công.

Đẩy mạnh xã hội hóa cung cấp dịch vụ công; công khai, minh bạch các yếu tố hình thành giá đối với các dịch vụ công thiết yếu, bao gồm dịch vụ y tế, giáo dục mà Nhà nước đang kiểm soát giá; kiên định thực hiện giá thị trường theo lộ trình phù hợp. Chuyển đổi cơ chế cấp phát kinh phí sang hình thức đặt hàng trên cơ sở hệ thống định mức kinh tế - thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn của từng loại hình dịch vụ. Nhà nước thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách xã hội, các đối tượng nghèo. Bảo đảm công bằng giữa đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

Các Bộ, cơ quan, địa phương trong năm 2015, căn cứ phạm vi quản lý, chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực quản lý; định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời xây dựng lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước để đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện hoặc đấu thầu theo quy định.

Cải thiện rõ nét việc giảm quá tải bệnh viện

Trong đó, Chính phủ yêu cầu Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và tăng cường y tế dự phòng, không để dịch bệnh lớn xảy ra; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với tình hình dịch bệnh; duy trì tỷ lệ tiêm chủng, xây dựng và triển khai các hoạt

động phòng chống và quản lý các bệnh không lây nhiễm.

Bên cạnh đó, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, các dự án bệnh viện vệ tinh, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới phục vụ công tác khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, cải thiện rõ nét việc giảm quá tải bệnh viện.

Triển khai hiệu quả Luật Bảo hiểm y tế (sửa đổi), chiến lược phát triển ngành dược, phát triển hệ thống bệnh viện y học cổ truyền. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012 - 2015 và 2020.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc nhập khẩu, sử dụng thiết bị y tế; có giải pháp chấm dứt việc sử dụng thiết bị y tế không bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn trong các cơ sở y tế; xử lý nghiêm tình trạng gian lận trong nhập khẩu trang thiết bị y tế.

Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân.

Chính phủ cũng nhấn mạnh đến các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Trong đó, tập trung thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011 - 2020, Nghị quyết số 76/2014/QH13 của Quốc hội ngày 24/6/2014 về việc đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo theo hướng bền vững, tăng cường khả năng tiếp cận của đối tượng thụ hưởng và sự tham gia của người nghèo, trong đó chú trọng các giải pháp khuyến khích người nghèo vươn lên thoát nghèo, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số. Rà soát các chương trình, chính sách hiện có, khắc phục những yếu kém, hạn chế, xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo phù hợp cho giai đoạn 2016 - 2020. Điều chỉnh chuẩn nghèo theo hướng tiếp cận nghèo đa chiều nhằm đảm bảo mức sống tối thiểu và đáp ứng các dịch vụ xã hội cơ bản phù hợp thực tiễn Việt Nam.

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung, nhà ở cho người nghèo khu vực nông thôn, nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp khu vực đô thị và các công trình phúc lợi xã hội cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp tập trung.

Bên cạnh đó, *tập trung nguồn vốn thực hiện chương trình tín dụng chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vay để đáp ứng đủ nhu cầu phát triển kinh tế, đầu tư sản xuất, từng bước giảm nghèo bền vững; tín dụng cho HSSV có hoàn cảnh khó khăn và các chương trình chính sách xã hội khác.*

Vv...

(Trích Nghị quyết)

Công tác đảm bảo an sinh xã hội luôn được Chính phủ quan tâm

Tập trung nâng cao chất lượng tín dụng chính sách vùng Tây Nam bộ

"Những kết quả đạt được sau 3 năm thực hiện Đề án và triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư TW Đảng thêm một lần nữa khẳng định vai trò, ý nghĩa thiết thực của NHCSXH trong sự nghiệp xóa đói, giảm nghèo của Đảng và Nhà nước", Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Bình kiêm Chủ tịch HĐQT NHCSXH cho biết tại Hội nghị tổng kết 3 năm (2012 - 2014) thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách vùng Tây Nam bộ.

Tới thành công nhanh hơn lộ trình

Với vùng tứ giác Long Xuyên, Đồng Tháp Mười, đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) nói chung và miền Tây Nam bộ nói riêng xứng danh là vựa lúa, vựa thủy sản lớn nhất của cả nước. Tuy vậy, do nhiều lý do khác nhau, từ năm 2011 về trước hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn đã phát sinh nhiều mặt hạn chế, yếu kém dẫn đến chất lượng tín dụng thấp, nợ xấu chiếm tỷ lệ cao, gấp 2,1 lần so với bình quân chung của cả nước; lãi tồn đọng lớn, chiếm hơn 1/3 lãi tồn đọng toàn quốc... Bên cạnh số ít tỉnh, thành phố hoạt động khá, thì đại đa số các tỉnh hoạt động yếu kém kéo dài. Trước tình trạng đáng "báo động", đầu năm 2012, NHCSXH đã triển khai Đề án củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách vùng Tây Nam bộ.

Sau 3 năm triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp, tín dụng chính sách vùng Tây Nam bộ đã có những bước tiến vượt bậc. Trong quá trình thực hiện Đề án cả dư nợ và chất lượng tín dụng đều tăng. Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách tại 13 tỉnh, thành trong khu vực tính đến hết năm 2014 đạt trên 22.380 tỷ đồng, tăng 5.462 tỷ đồng so với thời điểm xây dựng Đề án. Tốc độ tăng

trưởng dư nợ bình quân hàng năm đạt 10,76%, trong khi tốc độ tăng chung toàn quốc 7,76%.

Điểm nổi bật nữa là chỉ tiêu nợ quá hạn tại 13/13 tỉnh, thành phố đều hoàn thành vượt kế hoạch đề ra. Đến cuối năm 2014, tổng nợ quá hạn trong vùng là 160 tỷ đồng, giảm 475 tỷ đồng, giảm 74,8%, chiếm tỷ lệ 0,71% tổng dư nợ, giảm 3,4% so với thời điểm xây dựng Đề án, hoàn thành 184% so với chỉ tiêu nợ quá hạn đề ra theo lộ trình thực hiện Đề án đến cuối năm 2014 (tỷ lệ nợ quá hạn theo lộ trình đến cuối năm 2014 là 1,31%). Phó Tổng Giám đốc NHCSXH Võ Minh Hiệp, khẳng định: "Đây là một thành công nổi bật trong 3 năm thực hiện Đề án".

Trong 3 năm qua, cùng với chất lượng tín dụng chính sách ngày một nâng cao, hoạt động của NHCSXH tại vùng Tây Nam bộ đã góp phần tích cực trong việc thực hiện mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, góp phần đáng kể đưa tỷ lệ hộ nghèo vùng Tây Nam bộ trong thời kỳ 2011 - 2014 giảm từ 13,48% (năm 2011) xuống còn 5,7% (năm 2014).

Việc triển khai đồng bộ các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách khu vực Tây Nam bộ đã góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp về quản lý hoạt động tín dụng chính sách; chuyển biến về cách nghĩ, cách làm của các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác; ý thức có vay, có trả của người dân.

Khi cấp ủy, chính quyền vào cuộc

Đạt được kết quả trên là nhờ sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Ban chỉ đạo Tây Nam bộ, sự vào cuộc đầy trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp, các tổ chức hội, đoàn thể cùng sự chỉ đạo quyết liệt của Chủ tịch HĐQT, các uỷ viên HĐQT, Ban điều hành NHCSXH TW. Theo Phó Trưởng ban Ban Kinh tế TW Lê Vĩnh Tân: "Thời gian qua, chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố đã phối hợp tốt với các tổ chức hội, đoàn thể, chính quyền địa phương thực hiện nâng cao chất lượng tín dụng, qua đó tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể. Thời gian tới, cần phải phối hợp chặt chẽ, có những cách làm hay, sáng tạo hơn giúp cho nhiều hộ thoát nghèo bền vững".

Phát biểu tại Hội nghị tổng kết 3 năm thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách vùng Tây Nam bộ, Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Bình kiêm Chủ tịch HĐQT NHCSXH đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò của cấp ủy và chính quyền địa phương. "Ở đâu cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp quan tâm tới tín dụng chính sách thì ở đó hoạt động của NHCSXH rất hiệu quả. Ví dụ, nợ xấu ở Tây Nam bộ nợ quá hạn trước đây cao nhất toàn quốc. Nhưng, sau đó nhờ sự vào cuộc của Ban chỉ đạo Tây Nam bộ, thì nay, chỉ sau 3 năm đã xuống 0,71%".

Để 100% hộ nghèo được vay vốn NHCSXH

Mặc dù sau 3 năm thực hiện Đề án, nợ quá hạn đã giảm nhiều so với cuối năm 2011, nhưng nếu tính cả nợ khoanh thì tỷ lệ nợ quá hạn của khu vực ĐBSCL (2,44%) còn rất cao so với mức bình quân chung toàn quốc (0,89%). Việc nâng cao chất lượng tín dụng chính sách luôn là vấn đề thời sự đối với các chi nhánh NHCSXH trong vùng.

Để hoạt động tín dụng chính sách vùng Tây Nam bộ phát triển theo hướng ổn định, bền vững yêu cầu trước hết vẫn là đảm bảo nguồn vốn. Thống đốc Nguyễn Văn Bình yêu cầu: "Cần nghiên cứu cơ chế tạo lập nguồn vốn phù hợp, trong đó NHCSXH phải chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục quan tâm, bổ sung nguồn vốn ngân sách địa phương, ủy thác cho NHCSXH bổ sung nguồn vốn cho vay. Đồng thời, có giải pháp phù hợp để tăng cường huy động tiền gửi tiết kiệm từ các

"Chúng ta từng đi học hỏi các mô hình cho vay xóa đói, giảm nghèo ở nhiều nước và từng đặt vấn đề có làm được tốt như nước bạn không? Nhưng kể từ khi thành lập đến nay NHCSXH đã cho thấy mô hình của chúng ta còn ưu việt hơn, quy mô lớn hơn các ngân hàng trên thế giới để phục vụ người nghèo.

Thống đốc NHNN NGUYỄN VĂN BÌNH kiêm Chủ tịch HĐQT NHCSXH

thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn".

Năm 2015 và những năm tiếp theo, NHCSXH phấn đấu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận các chương trình tín dụng chính sách do NHCSXH cung cấp. Tăng trưởng dư nợ hàng năm tại khu vực ĐBSCL khoảng 9%, bao gồm nguồn vốn Trung ương và nguồn vốn địa phương; kế hoạch mỗi năm tăng ít nhất 10% để đến năm 2020 toàn vùng có số dư nguồn vốn địa phương bình quân 60 tỷ đồng/tỉnh. Năm 2015, phấn đấu giữ bằng mức nợ quá hạn bình quân chung của vùng ĐBSCL thời điểm 31/12/2014 là 0,7% và phấn đấu các năm tiếp theo bằng bình quân chung cả nước.

Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Bình nhấn mạnh thêm: "Cần triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư TW Đảng thì sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội do NHCSXH thực hiện sẽ được nâng lên trong thời gian tới".

KẾT QUẢ 3 NĂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Trên **1,4** triệu lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn từ NHCSXH

- **88.000** lao động được tạo việc làm
- **29.000** lượt HSSV vay vốn học tập
- **554.000** công trình NS&VSMTNT được xây dựng
- Trên **8.000** căn nhà vượt lũ được xây dựng
- **230.000** hộ vượt qua ngưỡng nghèo

Chất lượng tín dụng trong vùng đã được cải thiện rõ rệt
Ảnh: Tư liệu

Thực hiện công tác an sinh xã hội, trong những năm qua Công đoàn NHCSXH đã phát động cán bộ, đoàn viên đóng góp, ủng hộ các tỉnh trong khu vực ĐBSCL để hỗ trợ xây dựng được 9 cầu dân sinh tại Bạc Liêu, Bến Tre, Kiên Giang, Long An, Sóc Trăng, Vĩnh Long; đổ bê tông tuyến đường kênh mới dài 1765m tại xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An; phối hợp với Viện y tế Công cộng TP. Hồ Chí Minh và chính quyền địa phương tổ chức khám bệnh và cấp phát thuốc miễn phí cho gần 900 người là đồng bào dân tộc thiểu số nghèo tại tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng.

Bài và ảnh **VỌNG PHỐ**

Tín dụng chính sách đưa tỷ lệ hộ nghèo của cả nước xuống còn dưới 6% vào cuối năm 2014

Một năm mã đáo thành công

Năm 2014, bám sát các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thống đốc NHNN Việt Nam và Nghị quyết HĐQT NHCSXH, toàn hệ thống NHCSXH đã phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Những con số vàng

Năm 2014, tình hình kinh tế - xã hội nước ta vẫn còn những hạn chế, khó khăn đã ảnh hưởng tới đời sống của dân cư, nhất là người nghèo, đồng bào DTTS ở vùng sâu, vùng xa. Hệ thống ngân hàng của cả nước đang trong quá trình tái cơ cấu, việc huy động vốn và cho vay gặp nhiều khó khăn. Trong bối cảnh đó, NHCSXH đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Chính phủ giao, góp phần tích cực vào thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới.

Tổng nguồn vốn của NHCSXH tính đến 31/12/2014 đạt 136.750 tỷ đồng, tăng 7.540 tỷ đồng (tăng 5,8%) so với 31/12/2013. Trong tổng nguồn vốn, điểm rất đáng mừng là bản thân hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác tại các Tổ tiết kiệm và vay vốn đã có ý thức tích lũy, gửi tiết kiệm vào NHCSXH với tổng số tiền 3.400 tỷ đồng.

Tổng dư nợ tính đến 31/12/2014 đạt 129.456 tỷ đồng, tăng 7.757 tỷ đồng (tăng 6,4%) so với cùng kỳ 2013, với trên 6.893 nghìn khách hàng còn dư nợ; trong đó, tăng trưởng dư nợ tín dụng theo chỉ tiêu kế hoạch Chính phủ giao là 7.121 tỷ đồng (tăng 6,5%), hoàn thành 100% kế hoạch.

Doanh số cho vay năm 2014 đạt 39.654 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2013, tạo điều kiện cho hơn 2,1 triệu lượt khách hàng được vay vốn, góp phần giúp trên 400 nghìn hộ vượt qua ngưỡng nghèo; thu hút tạo việc làm mới cho trên 162 nghìn lao động, trên 660 nghìn lượt HSSV được vay vốn đi học; xây dựng trên 1.140 nghìn công trình cung cấp NS&VSMTNT, trên 8.000 căn nhà vượt lũ...

góp phần tích cực giảm tỷ lệ hộ nghèo của cả nước xuống dưới 6%.

Hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách góp phần quan trọng vào giảm hộ nghèo chung của cả nước, đến cuối năm 2014, tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống dưới 6%, riêng tỷ lệ hộ nghèo ở các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a giảm bình quân 5%/năm, từ 38,20% (2013) xuống còn 33,20% (2014).

Chất lượng tín dụng ưu tiên hàng đầu

Năm 2014, công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng tiếp tục được tập trung chỉ đạo trong toàn hệ thống. NHCSXH đã phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành chỉ đạo quyết liệt việc xử lý nợ đến hạn, phân tích nguyên nhân nợ quá hạn phát sinh, từ đó có các giải pháp xử lý phù hợp, từng bước nâng cao chất lượng tín dụng chính sách.

Đến nay, toàn hệ thống không còn đơn vị nào có nợ quá hạn trên 2%, toàn bộ các chi nhánh vùng Tây Nam bộ và các chi nhánh có chất lượng hoạt động thấp đã thực hiện cơ bản các chỉ tiêu trong Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng. Nợ xấu, nợ quá hạn ở Tây Nam bộ trước đây cao nhất trong cả nước, nhưng sau 3 năm (2012 - 2014) quyết liệt thực hiện Đề án, đến 31/12/2014 tổng nợ quá hạn trong vùng đã giảm xuống còn 0,71%, giảm 3,4% so với thời điểm thực hiện Đề án. Trong tổng dư nợ 129.456 tỷ đồng của NHCSXH, nợ quá hạn chiếm 0,41%, nợ khoanh chiếm 0,47%. Hiện nay, cả nước có 15% số xã không có nợ quá hạn, nhiều huyện không có nợ quá hạn, nhiều tỉnh nợ quá hạn bằng 0,01%. Chỉ tiêu nợ quá hạn thấp phản ánh hiệu quả sử dụng và ý thức trách nhiệm cao trong thực hiện nghĩa vụ trả nợ của người dân. Đồng thời, phản ánh trình độ quản lý, sự phối hợp chặt chẽ giữa NHCSXH với các tổ chức hội, đoàn thể nhận dịch vụ ủy thác trong việc kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng.

Một điểm nổi bật khác ảnh hưởng tích cực đến chất lượng tín dụng đó là NHCSXH đã áp dụng nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ các đối tượng chính sách. Kiên trì, kiên quyết thiết lập kỷ cương nhằm duy trì đều đặn hoạt động giao dịch tại trên 10.900 Điểm giao dịch xã. Năm 2014, NHCSXH đã tổ chức hơn 160 nghìn phiên giao dịch, phục vụ hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác ngay tại địa bàn họ sinh sống. Hoạt động giao dịch xã đảm bảo chính xác, an toàn, thuận lợi cho dân. Đặc biệt, năm 2014, NHCSXH đã triển khai thành công Dự án hiện đại hóa tin học, đưa ứng dụng công nghệ mới phục vụ các hoạt động nghiệp vụ tại Điểm giao dịch xã đạt chuẩn như giao dịch tại trụ sở NHCSXH. Đây là bước tiến lớn, thể hiện chất lượng phục vụ của NHCSXH đối với người dân ngày một hoàn thiện, nâng cao theo hướng hiện đại.

Hiệu ứng tích cực

Tín dụng chính sách do NHCSXH thực hiện trong những năm qua đã được Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng đánh giá là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc và phù hợp với thực tiễn của Việt Nam, góp phần quan trọng và hiệu quả trong thực hiện chủ trương, chính sách và các mục tiêu nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước đã đề ra về giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nhân lực, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội.

Thông qua giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về giảm nghèo giai đoạn 2005 - 2012, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng kết luận: Chính sách tín dụng cho hộ nghèo là chính sách được triển khai rộng rãi nhất, đáp ứng một phần vốn cho hộ nghèo, đã tác động trực tiếp và mang lại hiệu quả thiết thực, là một trong những "điểm sáng" trong chính sách giảm nghèo.

Để tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, ngày 22/11/2014, Ban Bí thư TW Đảng đã ban hành Chỉ thị số 40-CT/TW chỉ đạo các Bộ, ngành, các cấp ủy Đảng, chính quyền các địa phương tiếp tục tập trung thực hiện tốt hơn tín dụng chính sách xã hội cho mục tiêu giảm nghèo, góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế của đất nước.

Phía trước 2015

Năm 2015, hoạt động tín dụng chính sách của NHCSXH tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức mới, đòi hỏi toàn hệ thống tiếp tục phát huy những thành quả đạt được, khắc phục triệt để những tồn tại, tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành ở TW, cấp ủy, chính quyền các địa phương cùng sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức chính trị - xã hội, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Năm 2015, nhiệm vụ hàng đầu của NHCSXH là thực hiện tốt chỉ tiêu tăng trưởng dư nợ tín dụng được Thủ tướng Chính phủ giao 7.600 tỷ đồng, trong đó tập trung cho các khu vực còn nhiều khó khăn, như: Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam bộ; tập trung các chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, vùng khó khăn... và một số chương trình chỉ định của Chính phủ. Tiếp tục giữ vững, nâng cao chất lượng tín dụng với mục tiêu giảm nợ xấu còn dưới 0,5%. Đồng thời, tổ chức tốt việc thu hồi nợ để quay vòng vốn, phục vụ kịp thời nhu cầu vốn của người dân; quan tâm xử lý kịp thời nợ bị rủi ro do thiên tai, dịch bệnh...

Bên cạnh các nhiệm vụ trọng tâm, Tổng Giám đốc Dương Quyết Thắng nhấn mạnh, các đơn vị trong toàn hệ thống tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư TW Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương dành một phần nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác cho NHCSXH để thực hiện cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn. Chủ động trong công tác huy động, khai thác các nguồn vốn nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng, chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn, đây là nhiệm vụ xuyên suốt trong quá trình hoạt động của NHCSXH.

TRẦN TỰ NHIÊN

NHCSXH thực hiện tốt chỉ tiêu giảm nghèo, góp phần thúc đẩy an sinh xã hội

"Chúng tôi đã có một năm hoạt động đạt kết quả cao nhất, chất lượng nhất, toàn diện nhất", Phó Tổng Giám đốc NHCSXH Nguyễn Văn Lý (ảnh) chia sẻ về một năm thành công của hệ thống NHCSXH.

Phóng viên: Năm 2014 đã ghi nhận nhiều nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu tín dụng của toàn hệ thống NHCSXH. Đến giờ này, ông có thể đánh giá thế nào về kết quả hoạt động của NHCSXH năm qua, thưa ông?

Trả lời: Đến giờ này, tôi khẳng định, NHCSXH đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2014. Cụ thể: chúng tôi đã hoàn thành 100% chỉ tiêu tăng trưởng dư nợ tín dụng chính sách, với mức tăng trưởng 6,4% so với năm 2013, tương đương 7.757 tỷ đồng.

Năm 2014, NHCSXH cũng đã tổ chức thu nợ tốt để tạo nguồn cho vay mới. Doanh số thu nợ đạt 31.736 tỷ đồng, bằng 119,3% so với năm 2013, đáp ứng được đến 80% doanh số cho vay phát sinh trong năm.

Về chất lượng tín dụng, năm 2014, NHCSXH đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng. Trong tổng dư nợ 129.456 tỷ đồng, nợ quá hạn chiếm 0,41% tổng dư nợ, nợ khoanh chiếm 0,47% tổng dư nợ. Hiện nay, cả nước có hơn 15% số xã không có nợ quá hạn, nhiều huyện không có nợ quá hạn, nhiều tỉnh nợ quá hạn bằng 0,01%. Chỉ tiêu nợ quá hạn thấp phản ánh hiệu quả sử dụng vốn và ý thức trách nhiệm cao trong thực hiện nghĩa vụ trả nợ của người dân. Đồng thời, phản ánh trình độ quản lý, sự phối hợp chặt chẽ giữa NHCSXH với các tổ chức hội nhận dịch vụ ủy thác trong việc kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng.

Điểm nổi bật thứ hai là chúng tôi đã làm tốt công tác huy động nguồn vốn, với tổng nguồn đạt 136.750 tỷ đồng, tăng 7.540 tỷ đồng so với năm 2013, đáp ứng đủ nhu cầu vốn giải ngân các chương trình tín dụng chính sách theo chỉ đạo của Chính phủ; đồng thời đảm bảo khả năng thanh khoản cho toàn hệ thống. Trong tổng nguồn vốn, điểm đáng mừng là bản thân hộ nghèo, đối tượng chính sách tại các Tổ tiết kiệm và vay vốn đã tích lũy, gửi tiết kiệm vào NHCSXH được 3.400 tỷ đồng.

Điểm nổi bật thứ ba, NHCSXH đã áp dụng nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng phục vụ cho các đối tượng chính sách. Kiên trì, kiên quyết thiết lập kỷ cương nhằm duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng giao dịch tại trên 10.900 Điểm giao dịch xã. Trong năm, chúng tôi đã tổ chức hơn 160 nghìn phiên giao dịch, phục vụ hộ nghèo và các đối tượng chính sách ngay tại địa bàn họ sinh sống, giải ngân với doanh số cho vay trong năm đạt gần 40 nghìn tỷ đồng, với trên 2,1 triệu hộ nghèo, đối tượng chính sách được tiếp cận vốn tín dụng. Hoạt động giao dịch xã đảm bảo chính xác, an toàn, thuận lợi cho nhân dân. Đặc biệt, năm 2014 đưa vào vận hành áp dụng thành công Dự án hiện đại hóa tin học, đưa ứng dụng công nghệ mới phục vụ các hoạt động nghiệp vụ tại Điểm giao dịch xã. Hiện đã đưa hoạt động nghiệp vụ tại Điểm giao dịch xã đạt chuẩn như giao dịch tại trụ sở NHCSXH. Đây là bước tiến lớn, thể hiện chất lượng phục vụ của NHCSXH đối với người dân ngày một hoàn thiện, nâng cao theo hướng hiện đại.

Phóng viên: Năm vừa rồi, có hơn 2,1 triệu lượt hộ chính sách được vay vốn, góp phần cho hơn 400 nghìn hộ thoát nghèo, thu hút tạo việc làm cho hơn 162 nghìn lao động, thêm 146 nghìn HSSV được vay vốn, trên 1.141 nghìn công

trình NS&VSMTNT, hơn 8 nghìn căn nhà vượt lũ, gần 7 triệu đối tượng chính sách được thụ hưởng tín dụng chính sách tại NHCSXH… Hiệu quả của hoạt động tín dụng chính sách đã được lãnh đạo Đảng và Nhà nước đánh giá thế nào, thưa ông?

Trả lời: Ghi nhận kết quả hoạt động của NHCSXH sau hơn 12 năm nỗ lực phấn đấu, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã đánh giá: Tín dụng chính sách do NHCSXH thực hiện là một giải pháp sáng tạo có tính nhân văn sâu sắc và phù hợp với thực tiễn của Việt Nam, góp phần quan trọng và hiệu quả các chủ trương, chính sách, các mục tiêu nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước đã đề ra về giảm nghèo và tạo việc làm phát triển nhân lực, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng XHCN.

Còn Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tại Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về giảm nghèo giai đoạn 2005 - 2012, phần liên quan đến NHCSXH đã kết luận: Chính sách tín dụng cho hộ nghèo là chính sách được triển khai rộng rãi nhất, đáp ứng một phần vốn cho hộ nghèo, đã tác động trực tiếp và mang lại hiệu quả thiết thực, là một trong những "Điểm sáng" trong chính sách an sinh xã hội.

Có thể khẳng định năm 2014 là năm NHCSXH đạt được kết quả cao nhất, chất lượng nhất, toàn diện nhất từ trước tới nay. Để đạt được kết quả ấy, trong những năm qua, đặc biệt trong năm 2014, NHCSXH đã tiếp tục miệt mài, kiên trì theo hướng phục vụ nhân dân tận tình nhất, đưa giao dịch về địa phương, chấp hành tốt lịch giao dịch. Bên cạnh đó, tiếp tục cùng các tổ chức hội, đoàn thể, chính quyền địa phương các cấp theo đuổi mục tiêu xã hội hóa hoạt động NHCSXH, phát huy tốt kỷ cương, kỷ luật, tăng cường kiểm tra, giám sát, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ trong mọi hoạt động.

Những kết quả đạt được thời gian qua là do được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy, chính quyền các cấp. Đồng thời, kết quả đó cũng ghi nhận sự trưởng thành và phấn đấu không mệt mỏi của tập thể cán bộ, viên chức, người lao động NHCSXH trong toàn hệ thống

Năm 2014, NHCSXH đã tạo điều kiện cho hơn 2,1 triệu lượt hộ chính sách được vay vốn, giúp cho hơn 400 nghìn hộ thoát nghèo
Ảnh: Tư liệu

Phóng viên: Phát huy những kết quả đạt được, sang năm 2015, dự kiến trọng tâm công tác mà NHCSXH hướng tới là gì, thưa ông?

Trả lời: Năm 2015, nhiệm vụ hàng đầu của NHCSXH là thực hiện tốt chỉ tiêu tăng trưởng dư nợ tín dụng được Thủ tướng Chính phủ giao là 7.600 tỷ đồng, trong đó tập trung cho các khu vực còn nhiều khó khăn như Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam bộ; tập trung cho các chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, vùng khó khăn... và một số chương trình chỉ định của Chính phủ. Bên cạnh đó, tiếp tục giữ vững, nâng cao chất lượng tín dụng, mục tiêu nợ xấu giảm còn dưới 0,5%; tổ chức tốt việc thu hồi nợ để quay vòng vốn, phục vụ kịp thời nhu cầu vốn của người dân; quan tâm xử lý kịp thời nợ bị rủi ro do thiên tai, dịch bệnh... Từ đó góp phần thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới.

Đồng thời, bằng nhiều giải pháp để phục vụ tốt nhất, thuận lợi nhất cho đối tượng chính sách, đặc biệt các nghiệp vụ giao dịch tại xã và một số nghiệp vụ tại nhà như thu lãi, tiết kiệm tại nhà cho đối tượng chính sách, đối chiếu nợ thông qua điện thoại, thông tin cho khách hàng tại nhà... Nói đơn giản, nhưng chúng tôi đã tiến hành nhiều năm, nhưng năm nay chúng tôi có thể khẳng định hoàn thiện quy trình phục vụ. Cái khó của tín dụng vi mô thế giới là phục vụ tại nhà, nơi sinh sống nhưng đảm bảo thu hồi vốn hoạt động của ngân hàng, nhưng NHCSXH đã thực hiện được. Ngoài ra, NHCSXH kết hợp cùng các Bộ, ngành để thực hiện chính sách mới mà Chính phủ ban hành. Thực hiện những mục tiêu này sẽ góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới.

Hệ thống NHCSXH và các hội, đoàn thể, ban, ngành tuyên truyền chế độ chính sách cho người dân biết, thực hiện chế độ chính sách cho người dân, đảm bảo giám sát NHCSXH hoạt động đúng hướng và bền vững, thành công cụ sắc bén của Chính phủ, góp phần giảm nghèo, thúc đẩy an sinh xã hội...

Phóng viên: Xin cám ơn ông!

Đại biểu Quốc hội phân tích về "điểm sáng" tín dụng chính sách

Năm 2014 được xem là năm thành công của NHCSXH trong hoạt động cho vay giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội. Thành công này đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá trong báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về giảm nghèo giai đoạn 2005 - 2012. Trên cơ sở báo cáo này, các đại biểu Quốc hội cũng đánh giá cao nỗ lực của NHCSXH và kiến nghị Chính phủ cần có thêm các chính sách hỗ trợ để hoạt động cho vay giảm nghèo mang lại hiệu quả cao hơn nữa.

Đội ngũ cán bộ NHCSXH rất tâm huyết

Trực tiếp tham gia các đoàn giám sát, ông Đỗ Mạnh Hùng - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội cho biết, theo kết quả giám sát giảm nghèo, chúng tôi phân loại ra làm 2 loại chính là nhóm chính sách chung và đặc thù. Ở nhóm chính sách chung thì có hỗ trợ về nguồn vốn, y tế, giáo dục... thì có điểm rất tốt là về cơ bản người nghèo đã tiếp cận được hệ thống chính sách này và phát huy tác dụng. Trong đó chính sách tín dụng mang lại nhiều hiệu quả và là "điểm sáng" trong chính sách, pháp luật về giảm nghèo. Từ năm 2005 - 2012 đã có khoảng 10 triệu lượt hộ nghèo được vay vốn tín dụng ưu đãi và nguồn vốn của NHCSXH đã giúp 2,4 triệu hộ thoát nghèo. Đặc biệt, nguồn vốn của NHCSXH được thực hiện cho vay ủy thác qua 4 tổ chức hội, đoàn thể là Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và Đoàn Thanh niên đã chiếm khoảng 98,7% tổng dư nợ của NHCSXH.

Đại biểu Võ Kim Cự (Hà Tĩnh)

Ở góc độ lãnh đạo địa phương, ông Võ Kim Cự - Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh, đại biểu Quốc hội cũng cảm nhận rõ về hiệu quả cho vay tín dụng chính sách. Ông Võ Kim Cự cho biết, chính sách cho vay theo Nghị định số 78 của Chính phủ rất đúng đắn, hợp lòng dân, đi vào cuộc sống, góp phần xóa đói, giảm nghèo và an sinh xã hội, trong đó NHCSXH có vai trò quan trọng. "Đội ngũ cán bộ NHCSXH rất tâm huyết cho nên đã làm rất tích cực và có hiệu quả, anh em đã kịp thời cho vay những nơi như tái định cư, nơi vừa bão lũ xong, nơi khó khăn là cán bộ, nhân viên của NHCSXH kịp thời có mặt và quản lý vốn rất tốt. Tỷ lệ nợ quá hạn dưới 1%, rất an toàn, hàng triệu người dân rất tâm đắc, biểu dương, đánh giá cao ngân hàng này". Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh đánh giá.

Đại biểu Cao Thị Xuân (Thanh Hóa)

Theo đại biểu Quốc hội Cao Thị Xuân (Thanh Hóa), các chính sách tín dụng trực tiếp cho hộ nghèo trong giai đoạn vừa qua được đánh giá là một "điểm sáng" thực hiện chủ yếu thông qua NHCSXH, gồm nhiều chương trình tín dụng dành cho người nghèo, với mức lãi suất thấp và đạt kết quả có khoảng 10 triệu lượt hộ nghèo được tiếp cận vốn giúp cho khoảng 2,4 triệu hộ thoát nghèo bền vững, góp phần quan trọng vào thực hiện mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo và tạo được dấu ấn trong xã hội.

Đại biểu Phùng Văn Hùng (Cao Bằng)

Đại biểu Quốc hội Phùng Văn Hùng (Cao Bằng) cho biết, công tác xóa đói, giảm nghèo tiếp cận với hầu hết các mặt của đời sống như sản xuất, kinh doanh, đất canh tác, nhà ở, dịch vụ y tế, giáo dục và đào tạo, việc làm, tín dụng ngân hàng, dân số, kế hoạch hóa gia đình, tạo thành sức mạnh tổng hợp, có tác dụng giảm nghèo nhanh chóng, thay đổi diện mạo, đời sống xã hội ở nhiều khu vực nông thôn, miền núi, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn. "Ước tính đến cuối năm 2013 tỷ lệ hộ nghèo toàn quốc giảm còn khoảng 7,8%, thông qua các chương trình tín dụng, vấn đề nhà ở của nhiều hộ gia đình đã được giải quyết. Không ít gia đình được vay vốn ưu đãi, phát triển sản xuất, vươn lên thoát nghèo. Các chính sách dạy nghề và tạo việc làm miễn phí đã hỗ trợ hàng trăm nghìn lao động nghèo cách thức làm ăn", ông Phùng Văn Hùng chia sẻ.

Đại biểu Nguyễn Thị Thanh Hòa (Bắc Ninh)

Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh phân tích: Phương thức ủy thác này chỉ có ở Việt Nam và qua hơn 10 năm thực hiện đã chứng tỏ đây là một cách làm đúng và phù hợp. Dư nợ cao và ngày càng tăng, nợ quá hạn cho người nghèo dưới 1% là một kết quả tốt đẹp.

Đề xuất đẩy mạnh chính sách tín dụng để giảm nghèo bền vững

Đánh giá cao tín dụng chính sách trong việc thực hiện chính sách pháp luật về giảm nghèo, bà Nguyễn Thị Thanh Hòa đề nghị: "Để đáp ứng nhu cầu vốn rất lớn và cũng là tăng nguồn vốn cho NHCSXH, chúng tôi mong muốn Chính phủ xem xét ưu tiên cấp thêm vốn. Vì theo báo cáo, từ năm 2010 đến nay, NHCSXH chưa được cấp bổ sung vốn điều lệ. Thứ hai là Chính phủ có cơ chế tăng trách nhiệm và tăng quyền chủ động của các địa phương, đặc biệt đề nghị Chính phủ chỉ đạo để các địa phương tăng thêm nguồn vốn ủy thác hiện chỉ chiếm 3%. Thứ ba, đề nghị Chính phủ chỉ đạo tổ chức thực hiện tiết kiệm, tiết kiệm này gắn với các hộ vay vốn." Theo bà Nguyễn Thị Thanh Hòa, kinh nghiệm thực tế của hội chúng tôi là giúp người nghèo bằng cách cho vay vốn nhưng phải gắn với tiết kiệm nhỏ, đây là một cách giúp rất tốt. Hội Phụ nữ có 3 triệu hộ đang có dư nợ với NHCSXH, giả sử một ngày một hộ nghèo tiết kiệm 1 nghìn đồng thì một tháng NHCSXH đã có thêm 90 tỷ đồng tiền vốn và một năm có thêm hơn 1.000 tỷ đồng. Số tiền này không nhỏ và chúng ta hoàn toàn có thể làm được. Thực tế hội chúng tôi đã làm và hiện nay chúng tôi có 4.200 tỷ đồng tiết kiệm, trong đó 1.200 tỷ đồng đang gửi ở NHCSXH, còn lại cho vay trong chị em với nhau.

Còn ông Đỗ Mạnh Hùng - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội cho rằng, qua giám sát và tiếp xúc cử tri tôi thấy, chính sách tín dụng ưu đãi đã tạo ra mối gắn kết và phát huy được vai trò của các tổ chức hội, đoàn thể tham gia. Điều này giúp cho mối quan hệ giữa ngân hàng và người dân trở nên mật thiết. Một điểm nữa là tất cả các Điểm giao dịch tại xã của NHCSXH đều công bố công khai hộ vay vốn, mức vay, thời hạn vay rất cụ thể, minh bạch. Chính sách hỗ trợ qua tín dụng ưu đãi đã góp phần làm giảm tư tưởng trông chờ, ỷ lại, khơi dậy động lực, kích thích tính sáng tạo của người nghèo. Vì vốn đi vay thì không phải là cho không, nên hộ vay vốn phải trăn trở, suy nghĩ, tìm tòi cách sản xuất, kinh doanh làm sao có hiệu quả nhất với nguồn vốn vay đó. "Vì vậy chúng ta nên hạn chế dần các chương trình hỗ trợ cho không và thay vào đó là cho vay, tạo động lực sản xuất cho hộ nghèo", ông Đỗ Mạnh Hùng đề nghị.

Theo ông Đỗ Mạnh Hùng, để chính sách này thực hiện tốt hơn, chúng tôi đề nghị Chính phủ phải tăng nguồn vốn để đảm bảo tất cả các hộ nghèo và hộ cận nghèo có thể tiếp cận vay vốn. Bởi trong giai đoạn vừa qua vẫn còn tỷ lệ không nhỏ hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa được tiếp cận nguồn vốn vay.

Bên cạnh đó, ngoài chính sách cho vay chung thì cần chú trọng hơn với đối tượng đặc thù như hộ đồng bào dân tộc thiểu số, ngư dân, người dân ở vùng thường xuyên xảy ra thiên tai, người dân tái định cư khi xây dựng công trình thủy điện...

Những chính sách đặc thù này cần thể hiện ở những khía cạnh: Mức vay phải phù hợp cây trồng, vật nuôi; lãi suất cho vay phải thấp hơn và tùy vào từng đối tượng; thời gian vay cho từng đối tượng cũng phải khác nhau, phù hợp với chu kỳ trồng trọt, chăn nuôi của từng hộ. Một khía cạnh nữa là chính sách tín dụng phải gắn với chuyển giao KHKT. Người dân vay vốn nhưng phải được hướng dẫn cách sử dụng vốn, cách làm ăn sao cho hiệu quả. Đồng thời phải gắn chính sách tín dụng với bảo hiểm. Ví dụ, nếu có bảo hiểm về phương tiện sẽ có ý nghĩa rất lớn với bà con ngư dân đánh bắt xa bờ. "Tôi tin rằng, nếu chúng ta có một chính sách tín dụng phù hợp, kết hợp với việc hướng dẫn, chuyển giao KHKT thì chắc chắn hiệu quả sẽ còn cao hơn nữa", ông Đỗ Mạnh Hùng tin tưởng.

Ông Võ Kim Cự - Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh đề nghị, Chính phủ cần tăng vốn điều lệ cho NHCSXH, bởi vì từ năm 2010 đến giờ chưa được tăng vốn điều lệ. Đây là một yêu cầu lớn nhất, cung cầu mất cân đối. Ví dụ, chúng ta có thể tăng khoảng 4 - 5 nghìn tỷ đồng mà giải quyết được chục vạn hộ và hàng triệu người giảm nghèo thì tăng như thế này là cần thiết, cấp bách và rất đúng đắn. Vì Hà Tĩnh đang rất khó khăn, nhưng đã bổ sung được vài chục tỷ và sẽ bổ sung thêm. Chúng tôi cho đây là một nhu cầu rất cần thiết và đề nghị Quốc hội quan tâm.

Đại biểu Quốc hội Hoàng Đăng Quang (Quảng Bình) đề nghị Chính phủ cần điều chỉnh các chuẩn nghèo, có tiêu chí bình xét hộ nghèo một cách khách quan, công bằng, chính xác không để

Đại biểu Hoàng Đăng Quang (Quảng Bình)

những đối tượng lợi dụng chính sách để hưởng lợi. Đồng thời mở ra cơ chế thuận lợi và tăng nguồn vốn điều lệ cho NHCSXH và có cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất, nâng cao khả năng tiếp cận và hiệu quả vốn vay, tăng nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Chúng ta cũng cần giảm dần các chính sách hỗ trợ mang tính bao cấp, chính sách cho vay không lãi nên chăng có quy định vay có lãi suất dù rằng rất thấp để nâng cao ý thức, trách nhiệm của đối tượng vay. Đồng thời có chính sách kéo dài thời gian thụ hưởng đối với hộ mới thoát nghèo như khám chữa bệnh, giáo dục, vay vốn tín dụng ưu đãi.

THÁI BÌNH *thực hiện*

Tín dụng chính sách xã hội - Một trong những trụ cột của hệ thống chính sách giảm nghèo

Dựa trên kết quả giám sát và ý kiến của các đại biểu Quốc hội, ngày 24/6/2014 Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 76/2014/QH13 về đẩy mạnh mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020. Trong đó, xác định tín dụng ưu đãi để giảm nghèo vẫn là một trong những trụ cột của hệ thống chính sách giảm nghèo. Đây là chia sẻ mới đây của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội Đỗ Mạnh Hùng với chúng tôi.

Qua thực tế giám sát, ông có thể đánh giá về vai trò của tín dụng chính sách xã hội đối với đồng bào dân tộc ở vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn trong công cuộc giảm nghèo bền vững thời gian qua, thưa ông?

Tại Kỳ họp thứ 7 Quốc hội Khóa XIII, Quốc hội đã tiến hành giám sát tối cao việc thực hiện chính sách pháp luật về giảm nghèo giai đoạn 2005 - 2012. Qua giám sát, Quốc hội đánh giá tín dụng chính sách trong giảm nghèo là một "điểm sáng" trong tổng thể hệ thống các chính sách đối với các nỗ lực giảm nghèo. Tính chung cả nước trong giai đoạn 2005 - 2012, NHCSXH đã tạo điều kiện cho hơn 10 triệu lượt hộ nghèo được vay vốn ưu đãi và đã thực sự xóa nghèo cho 2,4 triệu hộ. Đối với vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn thì vai trò của tín dụng chính sách xã hội do NHCSXH thực hiện lại càng rõ rệt ở 3 khía cạnh.

Thứ nhất, đây là nguồn lực để hỗ trợ cho bà con phát triển sản xuất, kinh doanh nhất là việc hỗ trợ để ứng dụng các tiến bộ KHKT, hỗ trợ mua cây, con giống và các tư liệu sản xuất khác.

Thứ hai, đây là nguồn vốn rất quan trọng để cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác ở vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn có thể sử dụng cùng với các nguồn lực khác để làm nhà ở, xóa nhà tạm. Theo chính sách trong giai đoạn vừa qua, nguồn vốn hỗ trợ cho người nghèo làm nhà ở thường hình thành từ 3 nguồn chính, đó là từ ngân sách Nhà nước, nguồn vốn vay ưu đãi của NHCSXH và huy động từ cộng đồng dân cư. Nhưng đối với vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn thì việc huy động vốn từ cộng đồng dân cư thường là thấp, cho nên có thể nói vai trò chính vẫn là từ nguồn ngân sách Nhà nước và nguồn vốn vay ưu đãi của NHCSXH.

Thứ ba, nguồn vốn tín dụng chính sách rất quan trọng để cho con em hộ đồng bào dân tộc ở miền núi nói chung, trong đó có người nghèo được bảo đảm việc học hành.

Vì thế, chúng tôi đánh giá tín dụng chính sách xã hội là một chính sách phát huy tác dụng hiệu quả rất tốt trong thời gian vừa qua.

Cùng với những mặt thuận lợi, tín dụng chính sách được thực hiện ở vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn còn gặp những khó khăn gì, thưa ông ?

Tín dụng chính sách thực hiện tại những khu vực này đối mặt với nhiều khó khăn. Khó khăn lớn nhất là nguồn

vốn vẫn còn hạn chế. Cho nên rất nhiều vùng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu về vốn cho người dân, trong đó có người nghèo. Chúng tôi đi giám sát ở Tây Nguyên bà con ở đó cho biết để có vốn trồng cây công nghiệp thì mức vay phải là 100 triệu đồng, thậm chí có thể nhiều hơn, nhưng mức vay tối đa theo kênh cho vay ưu đãi đối với người nghèo còn thấp, đây cũng là một khó khăn.

Khó khăn thứ hai là do địa bàn miền núi cho nên thu hút đầu tư, thu hút các doanh nghiệp vào những vùng này gặp nhiều rào cản. Số lượng doanh nghiệp đến đầu tư tại các vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn rất là thấp. Cho nên tín dụng phục vụ cho việc triển khai dạy nghề, tạo việc làm tại chỗ đối với bà con cũng khó khăn.

Khó khăn thứ ba đó là về ngôn ngữ. Thực tế đi giám sát cho thấy ở một số vùng hầu hết các tài liệu thông tin về chính sách tín dụng ưu đãi đều được thực hiện bằng tiếng phổ thông. Trong khi đó, rất nhiều vùng người dân ở đó không biết tiếng, không biết chữ phổ thông, chúng ta lại chưa dịch được sang tiếng dân tộc thiểu số để cho bà con có thể nắm được thông tin.

Ngoài ra, vẫn còn có những khó khăn khác như phong tục tập quán, nếp nghĩ. Tuy đã có những tiến bộ hơn trước nhưng vẫn còn nhiều hộ gia đình không biết vay vốn về làm gì? Trong khi rất nghèo nhưng lại không vay vốn. Ở đây cũng gắn liền với một đặc điểm của đồng bào dân tộc thiểu số của chúng ta là chất phát, nghĩ đến vay vốn là nghĩ đến trả nợ rồi mà chưa xác định được cách làm ăn, chưa xác định được cách để phát huy hiệu quả đồng vốn là không vay. Đây cũng là những khó khăn đặt ra.

Để đồng vốn tín dụng phát huy hiệu quả đến tay hộ nghèo và các đối tượng chính sách tại vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn, trong khi đó trình độ hiểu biết, nhận thức của bà con nơi đây còn hạn chế. Có thể nói vai trò của các cán bộ NHCSXH nơi đây là quan trọng. Ông đánh giá về vấn đề này như thế nào?

Qua giám sát chúng tôi đánh giá cao những nỗ lực cố gắng của đội ngũ cán bộ NHCSXH trong việc kịp thời đưa đồng vốn ưu đãi đến với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các cán bộ NHCSXH còn là những tuyên truyền viên, những người hướng dẫn cách thức sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế gia đình. Cán bộ NHCSXH thực sự đi sâu đi sát, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, thấu hiểu những khó khăn, những vướng mắc của bà con để cùng tháo gỡ.

Một điểm nữa chúng tôi đánh giá cao, đó là mô hình hoạt động của NHCSXH đã phát huy được vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Cách thức cho vay của NHCSXH là ủy thác qua các tổ chức hội, đoàn thể như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và Đoàn Thanh niên. Với cách làm này, cán bộ tín dụng không những nâng cao được vai trò trách nhiệm của mình mà cán bộ hội, đoàn thể ở cơ sở cùng vào cuộc, phát huy được thế mạnh trong công tác dân vận, kiểm tra giám sát việc sử dụng nguồn vốn vay. Vì thế, chúng tôi thường nói với nhau rằng "em mang tiền Chính phủ cho bản làng vay đủ" rất phù hợp với những cán bộ NHCSXH.

Có thể nói tín dụng chính sách là một trong những trụ cột trong công cuộc giảm nghèo bền vững của đất nước. Vậy, ông có đề xuất gì với NHCSXH?

Dựa trên kết quả giám sát, ngày 24/6/2014 Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 76/2014/QH13 về đẩy mạnh mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020. Trong đó, xác định tín dụng ưu đãi để giảm nghèo là một trong những trụ cột trong hệ thống chính sách giảm nghèo. Chúng tôi đề nghị Chính phủ, các Bộ, ngành, trực tiếp là hệ thống NHCSXH cần có những giải pháp cụ thể để thực hiện đúng yêu cầu của Nghị quyết đã đề ra. Đó là nghiên cứu điều chỉnh đối tượng, mức vay, lãi suất và thời hạn cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Trong đó, cần tập trung ưu tiên cho vay ở các vùng đặc biệt khó khăn để có thể từng bước tháo gỡ và giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình Quốc hội đã tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách pháp luật về giảm nghèo giai đoạn 2005 - 2012 như đã nêu.

Chúng tôi cũng mong muốn cấp ủy, chính quyền địa phương cần chủ động hơn nữa để hỗ trợ, tạo điều kiện cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ nhanh hơn với thủ tục đơn giản hơn. Mỗi cấp ủy, chính quyền địa phương cố gắng thực hiện mục tiêu giảm nghèo theo địa chỉ, xác định rõ nguyên nhân nghèo của từng hộ để NHCSXH giải ngân nguồn vốn vay ưu đãi đúng đối tượng, phù hợp với nhu cầu của hộ vay, từ đó sẽ phát huy được hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội.

Xin cảm ơn Phó Chủ nhiệm!

VĂN THĂNG *thực hiện*

Điểm sáng* chính sách tín dụng giảm nghèo

THANH CHƯƠNG

Ất Mùi 2015
Bảy mươi năm nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
Dân tộc: **Độc lập**; Dân quyền: **Tự do**; Dân sinh: **Hạnh phúc**
Tròn 125 năm nhớ ngày sinh nhật Bác
Nhớ lời Bác mong dân "ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành".

Qua 30 năm chiến chinh, bao cấp; 30 năm đổi mới, đổi đời
Đất nước vẫn đinh ninh lời Bác dạy
Đảng lo cho dân, dân tin yêu Đảng
Ngành ngân hàng vào cuộc với chính sách tín dụng xóa đói, giảm nghèo
Mười hai tuổi trưởng thành trên chặng đường 20 năm lịch sử
Rừng biển "tam nông" trách nhiệm cả cộng đồng
Từ Cao Bằng đến Tuyên Quang; Pắc Bó - Hang Bòng
Việt Bắc - Tây Nguyên - Tây Nam - Tây Bắc…
Suối nguồn sâu xa - lại ngân nga bài hát cũ
"Em đi làm tín dụng" một thời, giai điệu quá thân thương.

Tự hào thay! Đạo quân Ngân hàng Chính sách
Búp sen hồng trước ngực hòa nhịp đập con tim
Cùng các hội, đoàn, triệu thành viên chung vai hợp đồng, hợp tác
Dân chủ - Công bằng vì xã hội an sinh
Mặt trận tam nông phủ sóng bởi một loạt chương trình
Tỷ lệ hộ đói nghèo từng năm nhanh giảm bớt
Giàu chưa nhiều nhưng dáng dấp phố thị hiện dần trên mọi nẻo đường quê.

Ất Mùi 2015 đất nước tưng bừng bao sự kiện
Sương giá tan dần, tia nắng ấm bừng lên
Tín dụng giảm nghèo được ghi thành **Điểm sáng**
Tuân theo lời Bác dặn, vẻ vang sự nghiệp **được lòng Dân**!

**Chính sách tín dụng cho hộ nghèo là chính sách được triển khai rộng rãi nhất, đáp ứng một lượng lớn nhu cầu của hộ nghèo, tác động trực tiếp và mang lại hiệu quả thiết thực, là một trong những "Điểm sáng" trong các chính sách giảm nghèo (trích Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về giảm nghèo giai đoạn 2005 - 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIII).*

Cần tạo lập sự bền vững
CHO TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Sau 12 năm xây dựng và phát triển, hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách do NHCSXH thực hiện đã được Đảng, Quốc hội và toàn xã hội ghi nhận, đánh giá cao. Nhằm hướng tới phát triển bền vững NHCSXH trong giai đoạn tới, năm 2014 NHCSXH đã phối hợp với Tạp chí Ngân hàng tổ chức thành công Hội thảo khoa học với chủ đề "Phát triển bền vững NHCSXH góp phần thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước". Hội thảo đã thu hút sự quan tâm của nhiều lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương, nguyên lãnh đạo NHCSXH và các chuyên gia tài chính - ngân hàng, tham gia trao đổi và đóng góp cho NHCSXH những gợi mở có cơ sở, đề xuất những giải pháp thiết thực để tham mưu cho Chính phủ và các Bộ, ngành có những quyết sách, chính sách, quy định phù hợp trong tình hình mới...

Đánh giá về hiệu quả tín dụng chính sách do NHCSXH thực hiện trong 12 năm qua, Phó Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng nhấn mạnh: Thành công trong hoạt động tín dụng chính sách của NHCSXH đã thể hiện ở nhiều mặt. Đó là đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển an sinh xã hội. Đồng thời, NHCSXH cũng làm tốt việc phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình thực hiện như Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ và Đoàn Thanh niên để thực hiện sứ mệnh cho vay giảm nghèo cùng ngân hàng.

Bên cạnh đó, hoạt động tín dụng chính sách đã góp phần thúc đẩy các dịch vụ của Ngân hàng thương mại và dịch vụ tài chính nông thôn, vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn và giúp cho người dân ở những vùng này đã tiếp cận được dịch vụ tài chính.

Để phát huy tốt hơn nữa vai trò của NHCSXH trong giảm nghèo, Phó Thống đốc Nguyễn Thị Hồng cho rằng, cần đặt ra và giải quyết vấn đề về tạo lập nguồn vốn, nguồn nhân lực, cơ chế phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội của NHCSXH. Nếu giải quyết tốt các vấn đề đó thì NHCSXH sẽ góp phần tích cực hơn nữa vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Các chuyên gia tham dự Hội thảo có cùng chung quan điểm mô hình hoạt động cho vay vốn ưu đãi hiệu quả như NHCSXH có lẽ chỉ có ở Việt Nam. Mạng lưới của NHCSXH trải rộng đến tận các xã vùng sâu, vùng xa, hải đảo nơi trình độ dân trí của người dân còn thấp, ở tất cả Điểm giao dịch xã, phường công khai chính sách cho vay, đối tượng cho vay và cả thời gian giao dịch có thể tiếp cận vốn vay thuận tiện.

Ngoài ra, các chuyên gia cũng đề xuất, hiện nay có một số chương trình, dự án đầu tư vốn từ ngân sách Nhà nước không có tính chất hoàn lại, bố trí qua Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... cần được giảm thiểu, các chương trình, dự án này, chuyển qua NHCSXH cho vay ưu đãi, có thể lãi suất thấp hơn, thời gian dài hơn, cơ chế xử lý rủi ro linh hoạt hơn... Nếu làm được như vậy sẽ có hiệu quả hơn.

Đánh giá cao và trân trọng với những ý kiến tham luận của các đại biểu, các chuyên gia tài chính - ngân hàng, Tổng Giám đốc Dương Quyết Thắng, cho biết: Các ý kiến tại Hội thảo sẽ được NHCSXH tổng hợp, nghiên cứu, nếu phù hợp sẽ kiến nghị Chính phủ đưa vào hoạt động thực tiễn để NHCSXH ngày càng phát triển bền vững, đóng góp vào công cuộc giảm nghèo bền vững của đất nước.

Tại Hội thảo, NHCSXH và Tạp chí Ngân hàng nhận được rất nhiều ý kiến tham luận của các nhà khoa học, quản lý điều hành, hoạch định chính sách, lãnh đạo các Bộ, ban ngành, địa phương đề xuất các giải pháp nhằm hướng NHCSXH phát triển bền vững, tiếp tục là một công cụ đắc lực góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo của Chính phủ. Ban biên tập xin trân trọng giới thiệu tới bạn đọc một số bài viết.

PV

Hướng đến sự phát triển bền vững*

Mục đích của Chính phủ khi thành lập NHCSXH là thiết lập một ngân hàng riêng để cung cấp dịch vụ tín dụng cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác, những đối tượng không có đủ điều kiện tiếp cận với dịch vụ của các Ngân hàng thương mại.

Theo công bố của Ngân hàng Thế giới (World Bank) tại thời điểm năm 1993, Việt Nam là một trong những quốc gia có tỷ lệ hộ nghèo đói cao chiếm tới 58%; có nhiều nguyên nhân dẫn tới nghèo đói trong đó có nguyên nhân thiếu vốn sản xuất. Khi đó, NHNo&PTNT có sáng kiến thiết lập Quỹ cho vay ưu đãi hộ nghèo với sự góp vốn từ NHNN và Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam với tổng số tiền 400 tỷ đồng. Đến năm 1995, trên cơ sở Quỹ cho vay ưu đãi hộ nghèo, Chính phủ cho phép thành lập Ngân hàng Phục vụ người nghèo (NHPVNN) và giao cho NHNo&PTNT phân công nhân sự tổ chức quản lý và thực hiện.

Sau 7 năm hoạt động theo mô hình này, NHPVNN cũng đã thu được một số kết quả nhất định, bước đầu tập trung được nguồn lực trên 7.000 tỷ đồng (nguồn vốn chủ yếu từ nguồn huy động của NHNo&PTNT), gần 1 triệu hộ nghèo đã tiếp cận được với vốn tín dụng.

Bẩy năm hoạt động của NHPVNN cũng là 7 năm đúc rút ra những bài học kinh nghiệm quý giá về mô hình cũng như phương thức quản lý để hình thành NHCSXH sau này. Về mặt pháp lý, NHPVNN trước đây là một pháp nhân không tổ chức bộ máy riêng mà giao cho NHNo&PTNT Việt Nam (NHTM Nhà nước) tổ chức thực hiện (phân công cán bộ chuyên trách và tổ chức hạch toán riêng nguồn vốn và sử dụng vốn NHPVNN). Ưu điểm lớn nhất của mô hình quản lý này là tiết giảm chi phí quản lý, không phải tuyển dụng và đào tạo cán bộ cũng như xây dựng cơ sở vật chất từ Trung ương đến cấp huyện, sử dụng nhân lực và cơ sở vật chất của NHTM Nhà nước để tác nghiệp, ngay việc chuyển tải vốn cho hộ nghèo kể cả ở vùng sâu, vùng xa.

Tuy nhiên, mô hình tổ chức quản lý này có quá nhiều vấn đề vướng mắc về mặt pháp nhân, về tổ chức chỉ đạo thực hiện. Hậu quả là mức độ tập trung nguồn lực về vốn cho người nghèo không cao, chậm, nợ quá hạn của hộ nghèo gia tăng và mặt khác, nhiệm vụ kinh doanh theo cơ chế thị trường của NHNo&PTNT cũng ít nhiều bị ảnh hưởng. Chính vì vậy, NHNo&PTNT Việt Nam đã đề xuất NHNN trình Chính phủ để tổ chức lại NHPVNN.

Với mục tiêu tập trung nguồn lực để cung cấp dịch vụ tín dụng ngân hàng (gồm cả hoạt động và vay vốn) đầy đủ, thuận tiện với chi phí thấp nhất cho hàng triệu hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác đang sống

Để NHCSXH phát triển bền vững, tiếp tục là một công cụ đắc lực góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo của Chính phủ, cần nhiều giải pháp đồng bộ hơn nữa

Ảnh: Tư liệu

* Đầu đề do Ban biên tập đặt

tập trung chủ yếu ở vùng nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa. Việc tổ chức một ngân hàng riêng biệt để đạt được mục tiêu trên là cả một bài toán khó có lời giải thỏa đáng. Có nhiều ý kiến, nhiều quan điểm khác nhau của các nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách thuộc các bộ, ngành về vấn đề này kể cả sau khi Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định thành lập NHCSXH.

Sử dụng một NHTM kiêm dịch vụ tín dụng cho người nghèo thì đã có bài học 7 năm trước đây của NHPVNN tại NHNo&PTNT Việt Nam. Hình thành một ngân hàng có bộ máy đầy đủ đến cấp huyện trên phạm vi toàn quốc với mấy vạn cán bộ thì chi phí sẽ rất lớn. Trong điều kiện ngân sách Nhà nước còn hạn hẹp khó có cơ sở để cho vay lãi suất thấp cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Trên thế giới cũng có những quốc gia thành lập ngân hàng riêng cho người nghèo như Băngladét nhưng lãi suất cho vay đến người nghèo lại rất cao, thậm chí cao hơn lãi suất của NHTM. Tại Brazil tổ chức ngân hàng riêng cho người nghèo cho vay lãi suất ưu đãi nhưng hoàn toàn phụ thuộc vốn ngân sách Nhà nước nên nguồn lực không nhiều, không đáp ứng được nhu cầu vay vốn của người nghèo.

Sau những nghiên cứu nghiêm túc và những điều kiện riêng có của Việt Nam, ngày 04/10/2002 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 131/QĐ-TTg về việc thành lập NHCSXH trên cơ sở tổ chức lại NHPVNN. Năm 2003, NHCSXH chính thức hoạt động.

NHCSXH có tổ chức bộ máy đến cấp huyện nhưng bộ máy rất gọn nhẹ. Thời kỳ đầu mỗi huyện có từ 5 - 7 cán bộ, hiện nay có từ 8 - 12 cán bộ, đặc biệt có sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện dịch vụ ủy thác một số công đoạn trên cơ sở thiết lập hàng trăm nghìn Tổ tiết kiệm và vay vốn làm nhiệm vụ giám sát, quản lý hộ nghèo sử dụng vốn vay, hàng vạn cán bộ của các tổ chức chính trị - xã hội, các Tổ tiết kiệm và vay vốn đang hoạt động cho NHCSXH.

Tín dụng của NHCSXH là một trong những giải pháp tích cực góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 58% năm 1993 xuống 14% năm 2013. NHCSXH đã tổng kết sau 10 năm hoạt động và được Chính phủ, các Bộ, ngành cũng như nhân dân ghi nhận những đóng góp của NHCSXH cho mục tiêu xóa đói, giảm nghèo và Chính phủ cũng đã phê duyệt Chiến lược hoạt động của NHCSXH đến năm 2020.

Tuy nhiên, sau 12 năm hoạt động đi sâu phân tích nguồn vốn và sử dụng vốn cho thấy nguồn vốn của NHCSXH đến thời điểm hiện nay đạt trên 136 nghìn tỷ đồng thì tỷ trọng vốn tự có (Vốn điều lệ, vốn cho các chương trình và vốn ngân sách địa phương) chỉ đạt 17%; lớn nhất là nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, tiền gửi 2% từ các NHTM; Vay NHNN chiếm tới 63%; vốn huy động tiết kiệm từ dân cư và người nghèo chỉ đạt 2%. Nguồn vốn còn phụ thuộc rất lớn vào nguồn trái phiếu Chính phủ và các NHTM, thiếu đi tính chủ động và bền vững của một ngân hàng. Tổng dư nợ đã đạt trên 129 nghìn tỷ đồng, bình quân một hộ nghèo được vay vốn 15 triệu đồng/hộ, hộ cận nghèo 19 triệu đồng/hộ. Mức vốn bình quân mỗi hộ được vay còn thấp; hộ nghèo, hộ cận nghèo đang có nhu cầu vay mức vốn cao hơn để có thể mở rộng sản xuất, có thêm điều kiện tăng thu nhập thoát nghèo bền vững.

Sau 12 năm thực hiện phương pháp đưa vốn trực tiếp đến người nghèo và các đối tượng chính sách khác, không thể phủ nhận nhiều hộ đã tự lo toan làm ăn, nâng cao thu nhập, cải thiện được cuộc sống, vươn lên thoát ngưỡng nghèo. Bên cạnh đó, mặc dù chưa có số liệu điều tra khảo sát đầy đủ nhưng không ít hộ nghèo từ khi nhận vốn vay từ ngày NHCSXH thành lập, thậm chí từ NHPVNN nhưng đến nay vẫn không thoát ngưỡng nghèo, phần đông là đồng bào dân tộc miền núi, vùng sâu, vùng xa hoặc đồng bào dân tộc Tây Nguyên, Tây Nam bộ, do bản thân họ không thể sử dụng vốn trực tiếp cho sản xuất và dịch vụ để cải thiện cuộc sống, do nhiều nguyên nhân họ chỉ có thể đi làm thuê hoặc phụ thuộc vào việc sản xuất kinh doanh của tổ chức, cá nhân khác. Vì vậy bên cạnh phương thức cho vay trực tiếp cần thiết phải nghiên cứu phương thức đầu tư gián tiếp khác tạo công ăn việc làm, tạo thu nhập cho những đối tượng này.

Để NHCSXH phát triển bền vững, tiếp tục là một công cụ đắc lực góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo của Chính phủ, cần làm tốt hơn nữa phương thức chuyển tải vốn trực tiếp như hiện nay, phải xây dựng Tổ tiết kiệm và vay vốn thực sự trở thành mạng lưới "chân rết" của NHCSXH.

Nhằm khắc phục dần sự phụ thuộc vào nguồn vốn và có thể tự huy động, NHCSXH có thể giao cho các Tổ tiết kiệm và vay vốn thực hiện đại lý huy động vốn trên cơ sở tận dụng triệt để sự phát triển công nghệ thông tin phục vụ cho nhu cầu này. Nguồn vốn huy động được đầu tư cho hộ cận nghèo, hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn với lãi suất cho vay, tính đủ chi phí đầu vào tại thời điểm này những đối tượng trên chỉ cần ưu đãi về điều kiện vay vốn.

Cuối cùng, cần xây dựng Đề án nghiên cứu áp dụng phương thức đầu tư gián tiếp thông qua các tổ chức, cá nhân có thể tạo việc làm, tạo thu nhập cho những hộ nghèo, hộ thu nhập thấp, những hộ không thể tự sử dụng vốn trực tiếp sản xuất kinh doanh.

TS. HÀ THỊ HẠNH -
Nguyên Tổng Giám đốc NHCSXH

Tín dụng chính sách và sự phát triển kinh tế - xã hội*

Sau gần 30 năm đổi mới, Việt Nam đã có những thay đổi tích cực và quan trọng trên nhiều lĩnh vực. Kinh tế - xã hội đang phát triển theo hướng CNH, HĐH, mức sống của người dân ngày càng được nâng cao. Song song với tăng trưởng kinh tế, Việt Nam luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với công tác giảm nghèo, hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn, người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Việt Nam đã hoàn thành Mục tiêu thiên niên kỷ về xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực và thiếu đói vào năm 2002, sớm hơn 13 năm so với mục tiêu.

Trong những năm qua, hệ thống chính sách tín dụng ưu đãi không ngừng được hoàn thiện, tạo điều kiện cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước nhằm cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện ở các vùng nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Cụ thể một số kết quả đã đạt được.

Một là, các chương trình tín dụng được thực hiện với thủ tục thuận lợi, đơn giản, hộ nghèo không phải thế chấp tài sản; thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn tại xóm, thôn, ấp, bản, hộ nghèo được hướng dẫn để thực hiện quy trình, hồ sơ, thủ tục vay vốn với thời gian ngắn nhất.

Hai là, Việt Nam đã tập trung huy động các nguồn lực tài chính trong xã hội để thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi, đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Ba là, vốn tín dụng tại NHCSXH cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác để phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, góp phần thực hiện được mục tiêu giảm nghèo. Dư nợ tập trung chủ yếu tại một số chương trình tín dụng chính sách lớn như cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, HSSV, NS&VSMTNT, hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn, giải quyết việc làm, hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở,...

Hơn 12 năm hoạt động, đã có trên 24,8 triệu lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách khác được vay vốn tín dụng ưu đãi, góp phần giúp trên 3,2 triệu hộ vượt qua ngưỡng nghèo, thu hút tạo việc làm cho trên 10 triệu lao động, trong đó có hơn 100 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, hơn 3 triệu HSSV được vay vốn học tập, xây dựng trên 5 triệu công trình nước sạch và vệ sinh môi trường, gần 7 nghìn chòi tránh lũ cho hộ nghèo tại 7 tỉnh miền Trung, gần 94 nghìn ngôi nhà cho hộ gia đình vượt lũ vùng đồng bằng sông Cửu Long, gần 484 nghìn căn nhà cho hộ nghèo và các hộ gia đình chính sách chưa có nhà ở trên toàn quốc...

Bốn là, huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong công tác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, NHCSXH đã thông qua 4 tổ chức hội, đoàn thể với vai trò vừa là người giám sát vừa làm ủy thác một số công việc trong nghiệp vụ tín dụng chính sách. Với phương thức trên hoạt động tín dụng ngân hàng không còn là công việc riêng của Ngành ngân hàng mà đã từng bước

Hiệu quả từ đồng vốn vay
Ảnh: Phương Đông

* Đầu đề do Ban biên tập đặt

được xã hội hóa - đây là phương thức quản lý vốn tín dụng chính sách sáng tạo, đặc thù của Việt Nam, tạo điều kiện cho chính quyền, ngân hàng, các tổ chức hội, đoàn thể, nhất là cấp cơ sở thường xuyên tiếp cận với nhân dân.

Là cơ quan quản lý Nhà nước về tiền tệ, trong những năm qua, NHNN Việt Nam đã triển khai nhiều giải pháp, tạo điều kiện cho hoạt động của NHCSXH. Cụ thể, ban hành và trình cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản có liên quan tới hoạt động tín dụng cho các đối tượng chính sách tại NHCSXH. Cụ thể như: Hướng dẫn các TCTD Nhà nước duy trì số dư tiền gửi tại NHCSXH bằng 2% số dư nguồn vốn huy động bằng đồng Việt Nam tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm trước theo đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị định 78/2002/NĐ-CP; hướng dẫn chính sách cho vay ưu đãi lãi suất theo chương trình hỗ trợ các huyện nghèo tại Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP.

Bên cạnh đó, yêu cầu NHCSXH chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp để tăng nguồn vốn phục vụ cho mục tiêu tăng trưởng tín dụng giai đoạn 2006 - 2010; mở rộng cho vay đáp ứng các nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, cải thiện đời sống của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; rà soát, chỉnh sửa quy trình tín dụng hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn vướng mắc liên quan đến cơ chế cho vay nhằm nâng cao chất lượng tín dụng; đơn giản hóa thủ tục cho vay để tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được tiếp cận và hưởng lợi từ chính sách, cơ chế tín dụng ưu đãi của Nhà nước; xác định thời hạn cho vay phù hợp với chu kỳ sản xuất, kinh doanh của cây trồng, vật nuôi và khả năng hoàn trả nợ của người vay phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối của ngân sách Nhà nước.

NHNN đã chủ động, tăng cường hợp tác và huy động nguồn vốn từ các tổ chức quốc tế để có thêm nguồn vốn để thực hiện các chương trình tín dụng cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Ngoài ra, NHNN còn kịp thời hỗ trợ về vốn cho NHCSXH qua kênh tái cấp vốn để đảm bảo nguồn vốn cho vay các đối tượng chính sách. Đồng thời, theo dõi và kịp thời trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh giảm lãi suất cho vay các chương trình tín dụng tại NHCSXH bảo đảm phù hợp với diễn biến lãi suất trên thị trường tiền tệ và bảo đảm sự ưu đãi của Nhà nước đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Trình Thủ tướng Chính phủ chính sách tín dụng đối với hộ cận nghèo nhằm tạo cơ hội cho hộ cận nghèo ổn định cuộc sống, phát triển sản xuất vươn lên thoát nghèo bền vững. Bên cạnh đó, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành trong việc rà soát, xây dựng, điều chỉnh bổ sung chính sách đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Đồng thời, tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành giám sát thực hiện các chương trình giảm nghèo, phối hợp đề xuất, xử lý các kiến nghị, vướng mắc có liên quan...

Từ những thành tựu đạt được cùng với những bài học kinh nghiệm quý báu rút ra trong chặng đường hoạt động hơn 12 năm qua, để nâng cao chất lượng và hiệu quả vốn tín dụng chính sách, các định hướng mà Việt Nam sẽ thực hiện trong thời gian tới như sau:

Một là, hoàn thiện khung pháp lý tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách khác. Việc xây dựng chính sách cần có sự phối hợp, lồng ghép có hiệu quả với hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng hiệu quả của từng địa phương tới hộ gia đình nghèo nhằm giúp hộ nghèo nhanh chóng vươn lên thoát nghèo.

Hai là, tạo điều kiện hỗ trợ NHCSXH trong việc huy động vốn, vay tái cấp vốn và chỉ đạo các TCTD Nhà nước (bao gồm các TCTD Nhà nước đã thực hiện cổ phần hoá mà Nhà nước giữ cổ phần chi phối) thực hiện duy trì số dư tiền gửi tại NHCSXH theo quy định. NHCSXH cần chủ động xây dựng phương án huy động vốn theo cơ chế hiện hành và trình cơ quan có thẩm quyền bổ sung các nguồn khác để có thêm vốn vay.

Ba là, nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp và của các tổ chức hội, đoàn thể trong công tác thống kê, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để tạo điều kiện cho các đối tượng này kịp thời vay vốn.

Bốn là, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền chính xác, cụ thể, dễ hiểu để mọi người dân nắm bắt được các chủ trương, chính sách của Nhà nước và các quy định của NHCSXH về tín dụng ưu đãi giảm nghèo.

Năm là, tập trung nguồn vốn trong và ngoài nước để thực hiện tốt các chương trình tín dụng chính sách góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020.

Sáu là, các Bộ, ngành tiếp tục phối hợp rà soát đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung đối với các chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho lĩnh vực giảm nghèo cho phù hợp với thực tế hiện nay và trong thời gian tới.

Bảy là, đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức hội, đoàn thể phối hợp chặt chẽ hơn nữa với NHCSXH trong việc nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách, lồng ghép có hiệu quả các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư với hoạt động tín dụng chính sách.

NGUYỄN VIẾT MẠNH
Nguyên Vụ trưởng Vụ Tín dụng - NHNN

Một số giải pháp nhằm phát triển bền vững NHCSXH*

Đồng vốn ưu đãi của Chính phủ được chuyển kịp thời tới mọi khách hàng

Trải qua 12 năm xây dựng và phát triển, đồng hành cùng người nghèo và các đối tượng chính sách, NHCSXH đã vượt qua nhiều khó khăn, khẳng định được vai trò quan trọng trong công cuộc giảm nghèo, là địa chỉ cung cấp tín dụng cho người nghèo, góp phần cải thiện thị trường tài chính của các cộng đồng, nơi có hộ nghèo sinh sống. Thực tiễn hoạt động của NHCSXH đã và đang minh chứng cho sự phát triển vững mạnh và hoạt động ngày càng có hiệu quả của kênh tín dụng đặc thù này ở Việt Nam trong định hướng Chiến lược phát triển của NHCSXH đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Cùng với sự "thăng trầm" của kinh tế thế giới với những giai đoạn phát triển "bùng nổ" cũng như "khủng hoảng", khái niệm về "phát triển bền vững" đã được đề cập đến rất nhiều và trở thành xu hướng tất yếu, không trừ một quốc gia.

Khái niệm phát triển bền vững được hiểu là "Sự phát triển có thể đáp ứng được những nhu cầu hiện tại mà không ảnh hưởng, tổn hại đến những khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai...". Nói cách khác, phát triển bền vững phải bảo đảm có sự phát triển kinh tế hiệu quả, xã hội công bằng và môi trường được gìn giữ, bảo vệ, đó là sự dung hòa 3 lĩnh vực chính: Kinh tế - xã hội - môi trường. Với lĩnh vực ngân hàng, đến nay, chưa có một bộ tiêu chí chính thức để đánh giá sự phát triển ổn định và bền vững của khu vực này. Để hướng tới phát triển bền vững, mỗi ngân hàng trước hết phải hoạt động an toàn, lành mạnh, hiệu quả và ứng phó được trước những biến động bất lợi của thị trường. Trên cơ sở phục vụ tốt nền kinh tế, với những nguồn vốn đầu tư không gây tổn hại đến môi trường, góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Mục tiêu xuyên suốt hoạt động của NHCSXH là hướng tới giảm nghèo, an sinh xã hội. Do vậy định hướng phát triển bền vững của NHCSXH trước hết là thực hiện tốt mục tiêu hoạt động của ngân hàng. Chính vì vậy, trong Chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2011 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 852/QĐ-TTg ngày 10/7/2012 đã được nêu rõ, tín dụng chính sách xã hội là giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo một cách bền vững, vì vậy cần tổ chức, triển khai thực hiện tích cực và có hiệu quả chính sách này. Nâng cao năng lực hoạt động của NHCSXH để thực sự là công cụ thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách của Nhà nước về hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, góp phần thực hiện thành công Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020, các chương trình giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020. Điều đó đã được chứng minh:

Mười hai năm qua, vốn tín dụng do NHCSXH mang tới cho người nghèo đã góp phần cải thiện tình hình thị trường tài chính khu vực nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số - những vùng có nhiều hộ nghèo sinh sống,... đã hạn chế được nạn cho vay nặng lãi, giảm bớt được tình trạng bán, gán, cầm cố ruộng đất hoặc tình trạng bán sản phẩm non ở các khu vực nông thôn.

Nguồn vốn tín dụng chính sách dành cho người nghèo đã góp phần tạo nhiều cơ hội việc làm cho người nghèo, phát huy tiềm năng lao động sẵn có của những hộ gia đình nghèo. Thông qua vốn tín dụng cho người nghèo đã hỗ trợ phát triển ngành nghề ở nông thôn như chế biến nông sản, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống cũng như làm hàng thủ công mỹ nghệ, phát triển ngành nghề truyền thống. Nhờ vậy, đã giải quyết việc làm cho hàng chục vạn lao động nghèo, hạn chế nông nhàn, tận dụng lao động để khai thác ngành nghề truyền thống, khai thác tiềm năng nội lực để nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Các chương trình tín dụng ưu đãi còn tạo cơ hội cho người nghèo

* Đầu đề do Ban biên tập đặt

tự vận động, vượt qua khó khăn, vươn lên thoát khỏi đói nghèo, hội nhập dần dần vào cơ chế kinh tế thị trường.

Bên cạnh các chương trình tín dụng cho vay phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và cải thiện đời sống, NHCSXH còn thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ đối với hộ nghèo, vùng nghèo như chính sách về tăng cường giáo dục thông qua Chương trình cho vay HSSV là con em của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn đang theo học các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và các cơ sở đào tạo nghề; cho vay hỗ trợ làm nhà ở, đi xuất khẩu lao động có thời hạn,...

Các chương trình tín dụng ưu đãi của Nhà nước do NHCSXH đã và đang thực hiện không chỉ mang lại thu nhập, nâng cao đời sống kinh tế của người nghèo mà còn tăng cơ hội cho người nghèo hội nhập vào quá trình phát triển của đất nước, góp phần quan trọng vào việc thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước đã đề ra. Nhờ vậy, tỷ lệ hộ nghèo (theo thống kê dựa trên chuẩn nghèo của Việt Nam) trong thời kỳ 2001 - 2005 giảm từ 17% xuống 7%; trong thời kỳ 2005 - 2010 giảm từ 22% xuống 9,45% và trong thời kỳ 2011 - 2013 giảm từ 14,2% xuống còn khoảng dưới 8%.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác giảm nghèo ở Việt Nam hiện nay vẫn đang phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như: Tỷ lệ nghèo giữa các vùng, miền còn khoảng cách khá lớn; tỷ lệ nghèo cao trong đồng bào dân tộc thiểu số, hiện còn chiếm trên 50% trong tỷ lệ nghèo chung của cả nước là khó khăn, thách thức lớn trong mục tiêu giảm nghèo giai đoạn tới. Trên thực tế cho thấy, không chỉ trong đồng bào dân tộc thiểu số mà tỷ lệ nghèo chung ở một số xã, huyện còn rất cao. Ví dụ, ở Quảng Bình là 47,8%; các xã còn tỷ lệ hộ nghèo cao là Trường Sơn, Trường Xuân, huyện Quảng Ninh. Ở tỉnh Đắk Nông, 54,7% là hộ nghèo, trong đó tỷ lệ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 79,57%. Ở Quảng Ngãi, cả 6 huyện miền núi đều có tỷ lệ hộ nghèo cao, từ 50% đến gần 70%...

Một thực tế đáng chú ý, mặc dù số liệu báo cáo cho thấy kết quả giảm nghèo cả nước và từng địa phương cơ bản đạt mục tiêu đề ra, bình quân số hộ nghèo giảm 2% mỗi năm; các huyện nghèo, xã nghèo giảm bình quân trên 5% mỗi năm. Tuy nhiên kết quả giảm nghèo chưa đồng đều, chưa vững chắc. Tỷ lệ hộ tái, phát sinh nghèo hàng năm còn cao. Bình quân cứ 3 hộ thoát nghèo thì có một hộ tái nghèo, phát sinh nghèo. Tỷ lệ này bao gồm cả số hộ tái nghèo và phát sinh nghèo phần lớn là do hậu quả thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, hay do tách hộ.

Thực tế đó đòi hỏi trách nhiệm của các cấp, các ngành cần thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế. Trong đó, NHCSXH cần có những giải pháp tích cực để dòng vốn hỗ trợ giúp người nghèo thoát nghèo, thúc đẩy kinh tế vùng sâu, vùng xa phát triển. Với mô hình quản lý như hiện nay, có thể thấy, NHCSXH đã tạo điều kiện tối đa để người nghèo, các doanh nghiệp ở vùng sâu, vùng xa tiếp cận vốn, mở mang ngành nghề, thúc đẩy sản xuất thoát nghèo. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là cần tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện mô hình để giúp nắm bắt chính xác hơn số hộ nghèo thực sự cần vốn để sản xuất, tránh tình trạng nguồn vốn phân bổ sai đối tượng...

Để đạt được những mục tiêu đã đề ra trong Chiến lược phát triển, NHCSXH cần nỗ lực nâng cao năng lực hoạt động của mình để thực sự là công cụ thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách của Nhà nước về hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, góp phần thực hiện thành công Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020; Chương trình giảm nghèo bền vững đến năm 2020 và Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

Để có những giải pháp phù hợp góp phần đưa NHCSXH phát triển bền vững theo đúng yêu cầu và định hướng của Đảng và Nhà nước, chúng ta cần tập trung thiết lập một hệ thống quản lý tốt, có hiệu quả. Đây là vấn đề không đơn giản với một định chế lớn như NHCSXH trong điều kiện cơ sở hạ tầng thông tin ở Việt Nam chưa hoàn thiện như hiện nay. Theo kinh nghiệm của các quốc gia như Thái Lan, Indonesia và Bangladesh là cần thiết lập một hệ thống quản lý chuyên nghiệp, nhất quán. Tầm nhìn và các cam kết của các nhà lãnh đạo ngân hàng phải được truyền đạt đến cấp dưới một cách đầy đủ và thống nhất trong toàn hệ thống. Chính phủ Thái Lan đề cao việc lựa chọn các nhà quản lý chất lượng cao cho hệ thống ngân hàng; còn ở Indonesia, lựa chọn các tư vấn nước ngoài để tránh các áp lực chính trị.

Vấn đề lãi suất cho vay cũng cần được xem xét để tránh sự lợi dụng nguồn vốn rẻ, dẫn đến nảy sinh vấn đề rủi ro đạo đức trong hệ thống ngân hàng và các tổ chức chính trị - xã hội liên quan. Với đặc thù phục vụ khách hàng là các đối tượng chính sách và các hộ nghèo, NHCSXH cần thiết kế cơ cấu lãi suất phù hợp để tránh những vấn đề nêu trên.

Nguồn nhân lực luôn là động lực quyết định sự thành công của bất kỳ một định chế tài chính nào. Chế độ khuyến khích nhân viên cần được chú trọng để phát triển yếu tố con người, nhất là với đặc thù của NHCSXH. Trụ sở NHCSXH các huyện vùng sâu, vùng xa và điều kiện làm việc của nhân viên đang gặp nhiều khó khăn. Do đó cần có những sự trợ giúp và chế độ đãi ngộ đặc thù đối với các nhân viên làm việc trong những điều kiện khó khăn trên. Theo đó, cần sớm thiết lập hệ thống hữu hiệu cung cấp thông tin yêu cầu về tình trạng thiếu nợ và lịch sử về chi trả của khách hàng để NHCSXH nắm được chính xác, sớm có giải pháp kịp thời, bảo toàn cả nguồn vốn và lợi ích cộng đồng trong cả nước.

TS. NGUYỄN THỊ KIM THANH -
Viện Chiến lược Ngân hàng

Vấn đề hoàn thiện mô hình tổ chức của NHCSXH *

Trải qua hơn một thập kỷ cùng đồng hành cùng người nghèo và các đối tượng chính sách, NHCSXH đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, chung sức, chung lòng, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao. Thực tiễn hoạt động của NHCSXH đã và đang minh chứng cho sự phát triển vững mạnh và hoạt động ngày càng có hiệu quả của kênh tín dụng chính sách đặc thù ở Việt Nam.

Hơn thập kỷ qua, NHCSXH đã tập trung huy động các nguồn lực tài chính để tạo lập nguồn vốn; đồng thời tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách của Nhà nước. Từ 3 chương trình tín dụng nhận bàn giao khi thành lập, đến nay NHCSXH đang thực hiện tới 20 chương trình tín dụng chính sách. Tổng dư nợ đạt hơn 129 nghìn tỷ đồng, với gần 7 triệu hộ còn dư nợ, tăng hơn 5 triệu khách hàng so với thời điểm thành lập. Điều này khẳng định nguồn vốn tín dụng chính sách của Nhà nước đã được phát huy hiệu quả, NHCSXH đã triển khai hiệu quả vốn tín dụng ưu đãi dành cho người nghèo.

Với tư duy và cách làm sáng tạo, NHCSXH đã xây dựng được mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng đặc thù và hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn và cấu trúc hệ thống chính trị của nước ta. Mô hình này đã dựa trên và củng cố thêm mối quan hệ chặt chẽ giữa NHCSXH với cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương tới địa phương, gắn bó với người dân thông qua các Tổ tiết kiệm và vay vốn do các tổ chức chính trị - xã hội thành lập.

Hoạt động tín dụng chính sách do NHCSXH đảm nhiệm đã góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa công tác giảm nghèo.

Mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, nhưng trước yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới mà Đảng, Nhà nước giao phó, NHCSXH cần phải tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động, hướng tới phát triển bền vững, phù hợp với định hướng Chiến lược phát triển của NHCSXH đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Cho đến nay, mô hình tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của NHCSXH đã tương đối ổn định, hoạt động có hiệu quả, đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của Chính phủ giao, được các cơ quan Đảng, chính quyền, tổ chức hội, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương đánh giá cao. Mô hình tổ chức hoạt động với sự kết hợp giữa cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và Tổ tiết kiệm và vay vốn đã phát huy được sức mạnh tổng hợp, khai thác được tiềm năng to lớn về trí tuệ, sức của, sức người của toàn xã hội thực hiện mục tiêu xã hội hóa công tác giảm nghèo. Đồng thời mô hình này cũng đảm bảo tính chiến lược lâu dài, quyết định sự phát triển bền vững, có hiệu quả các hoạt động của NHCSXH.

Cơ cấu mô hình tổ chức gồm 3 cấp của NHCSXH (Trung ương, tỉnh, huyện) phối hợp với 4 tổ chức chính trị - xã hội đã giảm được nhiều lao động trong biên chế của bộ máy tác nghiệp vì có hàng vạn cán bộ, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ chính quyền, cán bộ Ban giảm nghèo các cấp và gần 200 nghìn Tổ tiết kiệm và vay vốn tham gia vào hoạt động của NHCSXH. Tổ chức bộ máy quản lý, điều hành gọn nhẹ với phương thức cho vay ủy thác từng phần qua các tổ chức hội, đoàn thể không những phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị - xã hội mà còn tiết kiệm tối đa chi phí và nhân lực cho NHCSXH và người vay vốn và từ đó tiết kiệm được chi phí của toàn xã hội.

Với mạng lưới hoạt động khắp các quận, huyện tại 63 tỉnh, thành phố trong cả nước đã tăng cường được cơ hội tiếp cận đến vốn vay của người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Mạng lưới này cũng đồng thời tăng cường sự tham gia giám sát của cộng đồng trong thực thi các chính sách tín dụng. Nhờ vậy, đối tượng thụ hưởng được nhận vốn vay kịp thời ngay tại nơi cư trú, đúng chế độ chính sách, đúng pháp luật đồng thời tiết kiệm được chi phí. Phương thức tín dụng giao dịch trực tiếp với người vay tại Điểm giao dịch xã, thực hiện công khai minh bạch có sự giám sát của chính quyền địa phương và cộng đồng đã tạo được lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và với NHCSXH.

Hướng tới sự phát triển bền vững, NHCSXH cần tiếp tục hoàn thiện, quy trình nghiệp vụ ủy thác một số công việc trong quy trình cho vay thông qua

* Đầu đề do Ban biên tập đặt

các tổ chức chính trị - xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hội, đoàn thể cấp huyện, cấp xã theo hướng hoàn thiện cơ chế đánh giá hiệu quả công tác ủy thác. Xây dựng tiêu thức đánh giá kết quả công tác nhận ủy thác của hội, đoàn thể cấp huyện, cấp xã.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn, đưa Tổ thành một tổ chức quy củ, có kết cấu chặt chẽ và có tính kỷ luật hoạt động cao, kết hợp việc đánh giá phân loại hàng năm với đào tạo, tập huấn. Triển khai dịch vụ đào tạo, tư vấn về tài chính vi mô, nâng cao năng lực cho các tổ chức nhận ủy thác, Tổ tiết kiệm và vay vốn, trưởng thôn, đối tượng phục vụ.

Khai thác các nguồn hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức quốc tế để đào tạo, nâng cao năng lực quản trị cho cán bộ NHCSXH, cán bộ tổ chức chính trị - xã hội nhận dịch vụ ủy thác, Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn. Đào tạo đội ngũ cán bộ làm ủy thác, cán bộ Tổ tiết kiệm và vay vốn có kiến thức cơ bản về: Quản lý tín dụng; kiểm tra, giám sát; phát hiện, phòng ngừa rủi ro; tư vấn, hướng dẫn sử dụng vốn hiệu quả cho người nghèo và các đối tượng chính sách.

Tăng cường hoạt động tại các Điểm giao dịch xã, phấn đấu đạt tỷ lệ 100% để đưa tất cả mọi giao dịch hoạt động của NHCSXH về gần người dân nhất.

Bên cạnh đó, nâng cao vai trò và trách nhiệm của tổ chức hội, đoàn thể trong việc hỗ trợ Tổ tiết kiệm và vay vốn và khách hàng tại Điểm giao dịch xã. Hiện nay, các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác đa số thụ động trong việc hỗ trợ phiên giao dịch xã, mặc dù đây là một nội dung của công tác ủy thác. Cán bộ hội, đoàn thể có thể kiểm tra, hướng dẫn Tổ trưởng, tổ viên hoàn thiện hồ sơ, chuẩn bị bảng kê nộp tiền, nắm tình hình tổ viên, hội viên, tình hình dư nợ, tiết kiệm của các tổ để chuẩn bị cho cuộc hop giao ban.

Bên cạnh đó, cần thay đổi phương pháp bố trí bộ máy điều hành tác nghiệp cấp huyện theo địa giới hành chính theo kiểu dựa trên cơ sở mật độ khách hàng. Tại những tỉnh, thành phố, khu công nghiệp lớn và kinh tế phát triển, số lượng thụ hưởng chính sách không nhiều cần nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung kịp thời về cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành tác nghiệp ở các địa phương này theo mật độ khách hàng một cách kịp thời. Cụ thể, sáp nhập các Phòng giao dịch có mật độ khách hàng thấp và có không gian địa lý không quá xa nhau để tiết giảm chi phí giao dịch. Đồng thời phải bổ sung nhân lực cho những Phòng giao dịch có mật độ khách hàng lớn để họ có đủ nguồn lực thực hiện hiệu quả nhất các hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn.

Cuối cùng, cần chú trọng nâng cao hiệu quả chỉ đạo của Ban đại diện HĐQT cấp huyện bằng cách xây dựng các tiêu thức đánh giá hoạt động của Ban đại diện huyện để đưa vào tiêu chí đánh giá chất lượng hoạt động hàng năm.

TS. TRẦN HỮU Ý -
Giám đốc Trung tâm Đào tạo NHCSXH

Mô hình hoạt động NHCSXH phù hợp và thuận tiện cho bà con dân nghèo

Tản mạn mùa xuân

Độ trước, nghe cô chú cùng ngắt lá mai và nói chuyện thời cuộc, thời tiết thất thường, chẳng biết mai có nở kịp không, cứ như cái năm kia, năm kìa gì đó, đến tháng hai mới nở, nghe chẳng tốt lành gì.

Cứ chiều về, mấy chị em lại chong mắt quanh chậu mai, mừng rỡ khi tìm thấy một nụ mai e ấp đâu từ đêm hôm trước. Vậy là, mùa xuân bắt đầu chạm ngõ.

Nó thích cái cảm giác sáng sớm, đi bộ thong dong ra biển, hít hà vị mặn mòi của hơi biển sớm, trong lành, tinh khiết. Hạt sương đọng hững hờ trên ngọn cỏ, thoang thoảng vị ngai ngái của bông cúc dại ven đường, lại thấy bình yên và yêu đời quá đỗi!

Ở nhà, ba bận việc, lúc nào cũng cận kề mới đi mua hoa. Có năm là một cành mai nho nhỏ, dăm chậu cúc vàng ươm hay sang lắm thì chơi hẳn cây quất. Nó thích đi chợ hoa ngày Tết với ba, lội mọi ngóc ngách kiếm ra cây hoa ưng ý, ngắm ngửi đủ hương sắc. Hoa trưng xong mấy ngày Tết là đưa cho cậu trồng, có điều chẳng có năm nào cậu trồng cây gì mà sống, lại lẩm bẩm "chắc cậu không có tay trồng, sang năm nhất định rút kinh nghiệm". Ba cười hiền, im lặng để năm nào cũng tạo cơ hội cho cậu rút kinh nghiệm, năm nay chắc cũng thế.

Ngoại gọi điện, hỏi han khi nào mấy chị em về. Người già là thế, xa con xa cháu, Tết là mong ngóng, điểm danh từng đứa một. Mà lạ, ngoại cũng như nội hồi còn sống, hơn 90 tuổi, con cháu dâu rể phải tới hơn 50 người mà đứa nào, tuổi gì, sinh tháng nào cũng nhớ, nhớ rõ cả năm lần bảy lượt người yêu mà chúng nó dắt về cho nội chấm điểm. Trái tim luôn đủ thương yêu cho ngần ấy con cháu, để cứ đến Tết, lại ngồi nhẩm tổng kết lần lượt, đứa này học hành chưa xong, đứa kia chưa lấy vợ, gả chồng. Nỗi lo cứ theo người đến khi về trời.

Mừng thay, năm nay, bác cả định cư ở nước ngoài hồi hương. Thương bác, bao năm cực nhọc, nội mất khi bác ốm nặng, chẳng thể về nhìn mặt lần cuối. Nó khóc theo khi nghe ba và bác nghẹn ngào trong điện thoại. Nhớ nhiều năm trước, bắt gặp bác đứng lặng bên bờ sông, ngậm ngùi nhìn dòng nước mặn đang lên, rồi kể cái thời anh hùng lẫy lừng của dòng sông cùng ấu thơ nhọc nhằn. Bác thò tay, khỏa nước sông mà đăm chiêu, sông linh thiêng và tình cảm lắm, đi đâu, làm gì, chẳng thể quên triền sông dốc cát này.

Ai cũng thế, sau nhiều năm tháng miệt mài đi tìm những hư vô hữu hình trong cuộc sống mới thấm thía được rằng, chẳng đâu bằng gia đình, chẳng hơi ấm nào hơn bờ vai mẹ. Chắc đôi lần cũng ước ao giá được gục đầu vào bờ vai ấy, khóc cho trôi hết những tạp nham vướng vào đời.

Phật dạy rằng, tất thảy mọi sự xuất hiện trên thế gian này đều vô thường, đều nằm trong chu kỳ của sinh, trụ, dị, diệt, nghĩa là xuất hiện, có mặt một khoảng thời gian, rồi thay đổi và biến mất. Bởi thế, cuộc sống luôn chứa nhiều bất trắc và mọi thứ chẳng có gì là vĩnh viễn, cứ tuần hoàn, đổi thay. Kể cả tình yêu, hôm nay nồng đượm đó nhưng ngày mai thì ai dám chắc mình mãi mãi thuộc về nhau. Có chăng, tình cảm gia đình, tình quê hương thì luôn đau đáu trong tim người viễn xứ tha hương.

Xuân chạm ngõ đó rồi cũng sẽ thay áo nhường hạ đang chực sẵn ở kia. Chỉ ước được vô tư như mấy đứa em, xúng xính áo mới, giày dép đủ bộ, đứa này đẹp hơn đứa kia là lại kiện cáo, dỗi hờn. Nhớ có người dặn "em hồn nhiên rồi em sẽ bình yên", muốn bật môi mà gọi, hồn nhiên ơi, rơi rớt nơi nào trên chặng đường đã qua…

Khúc hát đón xuân lại vang lên tự góc phố nào, mùa xuân tươi mới, rạng ngời là thế, nên xin đời bao dung, để vài kỷ niệm ngủ vùi, đừng nhắc lại chỉ làm người này kẻ kia phải ưu tư. Tự nhủ, đôi lúc phải lạc quan bởi những thu xếp của riêng mình, hớn hở để tự động viên rằng trời tính không bằng mình tính. Thả hồn theo khúc tình tự romance không lời, ta khẽ cười, chào mùa xuân năm mới hạnh phúc tràn ngập.

Tản mạn về Tết Nguyên Đán

Một năm có bốn mùa và bao giờ mùa xuân cũng là mùa đẹp nhất, mùa mở đầu. Mùa xuân lại bắt đầu bằng Tết Nguyên đán. Tết là do chữ "tiết" đọc chệch ra mà thành. Nguyên đán là buổi sớm đầu tiên. Tết Nguyên đán được người Việt gọi là Tết Cả. Tết được bắt đầu tính từ thời khắc giao thừa của một năm mới, từ ngày mồng Một tháng Một âm lịch.

Tuy vậy, trước đó nhiều ngày, không khí tết đã bắt đầu. Từ ngày hai mươi ba tháng Chạp, sau lễ đưa tiễn ông Táo về trời thì việc chuẩn bị tết nhất đã náo nức hơn bao giờ hết. Dù lúc này, công việc đồng áng, mùa màng của nhà nông cực kỳ bận rộn với những toan tính cho một vụ mùa sắp tới, nhưng việc sắm sửa Tết với rất nhiều thứ như lá bánh, vàng hương..., việc lau dọn bàn thờ tổ tiên, sửa sang, trang trí nhà cửa, chuẩn bị gói bánh chưng... đã mang không khí tết đến với mọi nhà.

Dường như tất cả mọi người đều háo hức mong tết về để có dịp thăm hỏi, chúc tụng nhau và đồng thời cũng được thể hiện ước mong về những điều tốt lành cho một năm mới với rất nhiều dự định. Mâm ngũ quả đã được chuẩn bị cả tuần trước khi tết đến. Gọi là ngũ quả nhưng kỳ thực không đơn giản chỉ có năm loại quả, mà mỗi nơi, tuỳ thuộc vào những loại cây trồng sẵn có, mâm ngũ quả sẽ được bày biện khác nhau nhưng nói chung đều thể hiện mong ước về một sự đủ đầy, no ấm và hạnh phúc.

Những ngày giáp tết, công việc càng bận rộn hơn. Bên cầu ao làng, người ta nô nức mang lá dong ra rửa và trò chuyện râm ran về những điều tốt lành. Sáng hai mươi tám, hai mươi chín tết, mặc dù trời lạnh tê tái cùng những cơn gió bấc tràn về như cắt da cắt thịt, mọi người vẫn dậy rất sớm để gói bánh chưng, còn kịp bắc bếp nổi lửa, đun bánh trong khoảng thời gian từ mười đến mười hai tiếng đồng hồ và vớt bánh trước khi đêm quá khuya.

Sáng hai mươi chín và ba mươi tết, người ta đổ về chợ. Rất nhiều chợ mới được họp ngay bên lề đường, chỗ ngã ba, ngã tư với rất nhiều chủng loại hàng hoá. Nhà giàu thì mua một cây đào thế hoặc một cây mai rất đẹp về bày trong nhà. Có người mua cả những cây quất to, sai trĩu những quả chín vàng rực rỡ như nắng xuân. Nhà nghèo hơn cũng cố gắng kiếm cho mình một cành đào nhỏ về cắm trong nhà cho có hương vị tết. Người ta còn mua những bức tranh dân gian Đông Hồ, Hàng Trống... và một vài cặp câu đối tết với những nét chữ mềm mại như rồng bay phượng múa trên nền giấy màu hồng để treo trong nhà, ngoài cổng với mong ước về sự sinh sôi, nảy nở.

Một cây nêu được dựng lên với ý nghĩa xua đi những gì u ám, tối tăm, mang lại những điều may mắn, tốt lành và để xua đuổi ma quỷ.

Chiều ba mươi tết là thời khắc quan trọng để mọi người ra đồng thắp hương những ngôi mộ tổ tiên, mời tổ tiên về ăn tết. Từ lúc đó, hương và nến được thắp liên tục trong suốt mấy ngày đêm liền như một chiếc cầu nối tâm linh giữa con cháu với những người đã khuất.

Đêm ba mươi tết, trong không khí tất niên, mọi người ai về nhà nấy để chuẩn bị đón thời khắc giao thừa linh thiêng trong ngôi nhà nhỏ với những người thân của mình. Từ lúc ấy, người ta thường ngại bước chân sang đất nhà khác nếu như mình không phải là người may mắn hoặc tuổi của mình không hợp với tuổi của chủ nhà kia, vì như thế sẽ mang lại điều xui xẻo cho họ. Sau lễ cúng giao thừa, mọi người kéo nhau ra đường hái lộc và lên đình, lên chùa làm lễ cầu may.

Sáng mồng Một tết, những người đã được gia chủ nhờ từ trước đến xông đất cho nhau. Gia chủ mời người xông đất uống nước và tặng phong bao cho họ. Trong ngày này, người Việt kiêng quét dọn nhà cửa và nếu có dọn dẹp thì cũng chỉ dồn rác rưởi thành một đống dấp trong xó nhà, để đến ngày hôm sau mới được hót đổ đi vì mọi người quan niệm đó là lộc, là những điều may mắn, tốt lành. Nếu quét dọn sạch sẽ nhà cửa trong ngày mồng Một tết thì cả năm sẽ bị dông, chẳng làm ăn được gì, chẳng thu hoạch được gì, mà nếu không biết giữ gìn cẩn thận thì mọi thứ trong nhà cũng sẽ ra đi sạch sẽ.

Người Việt quan niệm: Mồng Một tết Cha, mồng Hai tết mẹ, mồng Ba tết Thầy. Vì vậy, ngay từ sáng sớm ngày mồng Một, người ta kéo nhau về nhà cha mẹ hai bên của mình để chúc tết và thắp hương cho tổ tiên. Sau đó mới đi thăm hỏi, chúc tết những người cao niên, những bậc bề trên trong dòng họ. Đây là dịp mọi người được trò chuyện, tâm sự cùng nhau về việc làm ăn, chuyện gia đình... trong suốt một năm qua. Những người bề trên thường tặng cho người dưới những chiếc phong bao màu hồng, bên trong có vài đồng tiền lẻ còn mới gọi là tiền mừng tuổi lấy may với ý nghĩa phát vốn, phát lộc, phát tài cho con cháu kèm theo những lời chúc có nội dung và ý nghĩa rất cụ thể, thiết thực.

Sáng mồng Ba tết, người ta đến thăm các thầy, các cô. Người thầy mà mọi người thường nghĩ đến đầu tiên là thầy dạy nghề, dạy việc hoặc những người có đạo đức sáng ngời, những người có ảnh hưởng lớn đến tình cảm và cuộc đời của mình để đến thăm và kính chúc sức khoẻ, tỏ lòng tôn kính, biết ơn. Đó là những người mà họ không chỉ nhớ suốt đời vì công lao dạy dỗ mà còn mang ơn vì đã đem đến cho họ một cuộc đời hạnh phúc.

Từ ngày mồng Bốn tết, các cuộc vui bắt đầu tưng bừng diễn ra khắp nơi và kéo dài đến hết mùa xuân. Những trò chơi đấu vật, bịt mắt bắt dê, hát đối, đánh đu, thả chim, chọi gà... được tổ chức tưng bừng, thu hút đông đảo mọi người với một sự háo hức và vui vẻ đến kỳ lạ. Người ta không coi trọng phần thưởng nên không có sự ăn thua trong các trò chơi mà chỉ coi đây là dịp để giao lưu, kết bạn.

Ở Tây Bắc, những cô gái Thái đến tuổi cập kê bắt đầu biết tự may cho mình những quả còn rất đẹp để gửi gắm ý nguyện riêng của mình vào đó. Trong quả còn được nhồi hạt vừa tạo độ nặng, vừa thể hiện những mong ước về sự nảy nở, sinh sôi. Mỗi góc quả còn được đính tua ngũ sắc: Xanh, Đỏ, Trắng, Tím, Vàng. Ở giữa quả còn được luồn một sợi dây dài dùng để cầm quả còn tung lên và cũng được đính rất nhiều tua ngũ sắc. Khi tung còn, người ta cầm một đầu dây, quay mạnh mấy vòng để lấy đà rồi tung lên cao. Cuộc chơi diễn ra, một bên tung, một bên bắt. Hai người chơi với nhau thường là một cặp nam, nữ đang tìm bạn và thường là trai chưa vợ, gái chưa chồng. Họ đứng cách nhau vừa tầm bay của quả còn và bên nào không bắt được là thua cuộc. Nếu chàng trai thua cuộc, cô gái sẽ bắt phạt uống rượu, ít nhất là ba chén cho một lần thua. Nếu cô gái thua cuộc, chàng trai sẽ phạt bằng cách lấy đi của cô một kỷ vật như chiếc khăn tay hay chiếc vòng tay... Đó là sự khởi đầu cho mối nhân duyên. Chén rượu nồng chất men thương nhớ. Chiếc khăn tay, vòng tay... trở thành tặng phẩm trao gửi biết bao tình cảm mặn nồng. Quả còn vì thế bỗng trở thành quả cầu trao duyên đôi lứa.

Ngày mồng Bảy tết, người ta làm lễ hạ cây nêu, kết thúc những ngày vui chơi và bắt đầu cho một vụ sản xuất mới. Mọi người tiễn đưa tổ tiên bằng một lễ hoá vàng với sự cầu mong được che chở và phù hộ. Những ngày Tết Nguyên đán kết thúc nhưng những cuộc vui còn kéo dài. Dù giàu, dù nghèo thì những ngày này, bao giờ mọi người cũng dâng lên tổ tiên, bày lên bàn thờ cùng với mâm ngũ quả những thứ ngon nhất, tốt nhất như một sự phô bày những thành quả, những sản phẩm lao động, những của ngon vật lạ mà họ làm ra trong quá trình sản xuất. Tết Cả đã ăn sâu vào tâm thức người Việt với sự đủ đầy, no ấm cùng với những câu nói cửa miệng quen thuộc như: "Tết nhất", "Ăn tết", "Vui như tết"... dù rằng sau đó lại chật vật trong cuộc mưu sinh với nỗi lo canh cánh về cơm, áo, gạo, tiền...

Những ngày tết, người ta thường chúc nhau may mắn và luôn hy vọng vào những điều tốt đẹp nhất...

Một cái Tết Nguyên đán nữa đã về!

Ngỡ ngàng Y Tý vào xuân

Y Tý nằm trên độ cao hơn 2.000m ở phía Tây huyện Bát Xát (Lào Cai). Nơi đây quanh năm sương mù bao phủ. Hơn 10 năm trước, Y Tý vẫn còn là một vùng đất hoang sơ, với những con người thuần chất núi rừng, những ngôi nhà trình tường như trong chuyện cổ tích... Ngày nay, ai lên Y Tý cũng không khỏi ngỡ ngàng trước sự đổi thay. Và, đặc biệt - ngỡ ngàng trước cảnh xuân về!

Từ thành phố Lào Cai theo hướng Bát Xát, qua dốc A Lù đi thẳng tới Y Tý. Con đường dài khoảng 100km, lắm dốc cao và vực thẳm, để dặn dò nhau dân "phượt" có câu "dốc A Lù, mây mù Y Tý". Theo Bí thư Đảng ủy xã Ly Giờ Có, cuộc sống của người dân thực sự thay đổi từ năm 2001, khi con đường tỉnh lộ Lào Cai - Y Tý thông xe. Xưa muốn ra tỉnh phải mất 2 ngày trên lưng ngựa (hoặc đi bộ), giờ ngồi xe ô tô mất 3 giờ. Con đường như ngắn lại. Y Tý gần hơn với huyện lỵ Bát Xát, với thành phố Lào Cai và cả nước. Có đường là có giao thương, kinh tế - xã hội phát triển, khách du lịch tìm về Y Tý ngày một đông để khám phá một vùng đất biên cương kỳ vĩ.

Y Tý tựa vào dãy núi Nhìu Cồ San, có đỉnh cao 2.660m. Phía Tây giáp Trung Quốc, suối Lũng Lô là ranh giới tự nhiên với chiều dài đường biên khoảng 17km. Vào mùa đông nơi đây thường xuất hiện những biển mây đẹp mê hồn. Những bản làng của người Hà Nhì, người Mông, người Dao lúc ẩn, lúc hiện chìm trong biển mây trắng xóa. Đến với Y Tý là đến với những "lâu đài đất", đó là những mái nhà trình tường hình chữ nhật, tường đất, chỉ một cửa ra vào, mái tranh nhọn hình kim tự tháp - kiến trúc độc đáo của cộng đồng người Hà Nhì đen, một trong những dân tộc ít người nhất Việt Nam sinh sống tại đây.

"Ngày trước, trụ sở UBND xã Y Tý cũng "xây" bằng tường trình, lợp mái tranh", Chủ tịch Tráng A Lử cho biết. Mấy năm qua, thông qua các chương trình 134, 135, 30b, xây dựng nông thôn mới... xã được Nhà nước đầu tư hàng trăm tỷ đồng để có được khu nhà làm việc khang trang, hệ thống điện, đường, trường, trạm phục vụ nhân dân. Riêng năm 2014 vừa qua, xã được đầu tư 20 tỷ đồng trong chương trình xây dựng nông thôn mới. Y Tý có 16 thôn, bản, thì có tới 7 thôn giáp biên,

có những bản làng cách trung tâm gần 20km xuyên qua rừng già. "Phải tiếp tục làm đường giao thông để mời gọi khách du lịch, để "kéo" các bản làng về gần với trung tâm, giữ vững biên cương tổ quốc", Chủ tịch xã Tráng A Lử khẳng định. Xưa không thị trường, không hàng quán, ngày nay chợ phiên Y Tý họp vào ngày thứ Bảy hàng tuần, không ít những khách hàng từ bên kia biên giới cũng sang mua và bán. Cách Đồn biên phòng Y Tý không xa, có cả quán ăn, nhà nghỉ tuy chưa đẹp, chưa khang trang nhưng phục vụ kịp thời cho du khách.

Cùng với sự đổi thay, vùng cao Y Tý đang ra đời một lớp người mới. Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Nông Thị Xướng, dân tộc Dáy, được Bí thư Đảng ủy Ly Giờ Có đánh giá là người phụ nữ "thành đạt" ở địa phương. Chị Xướng lấy chồng người Mông. Từ hai bàn tay trắng đôi vợ chồng trẻ được xã giúp đỡ cấp đất làm nhà, đi làm thuê, mạnh dạn vay 30 triệu đồng từ NHCSXH chăn nuôi lợn. Có vốn, chị mua máy xay xát ngô, lúa phục vụ bà con dân bản, tăng thu nhập cho gia đình. Không dừng lại, khi nhìn thấy nhu cầu xây dựng ngày một tăng chị mua máy ép gạch không nung, thu lãi 20 - 30 triệu đồng/năm. Chị Xướng còn có một "gia sản" lớn hơn rất nhiều, đó là 4 đứa con. Con gái lớn tốt nghiệp Đại học Sư phạm, hiện đang dạy tại một trường THPT, lấy chồng ở Sa Pa; một cháu đang học Đại học luật Hà Nội; một cháu học xong cao đẳng đang ở nhà giúp bố mẹ làm gạch; cậu út đang học cấp ba. Đảm việc nhà, lo toan việc xã, chị kể: "Cách đây khoảng 10 năm khi có vốn NHCSXH về xã, đến vận động từng nhà nhưng bà con không vay. Vì "vay cái vốn ngân hàng mình không biết làm gì". Cán bộ tín dụng NHCSXH huyện phải xuống "cắm bản" như cô giáo, thầy giáo... Phải đến những năm gần đây, bằng chủ trương của chính quyền địa phương, phát huy thế mạnh của xã, động viên mọi nhà trồng cây thảo quả dưới tán rừng. Ông Phu Lò Dé ở bản Sín Chải là người đầu tiên "xung phong" vay vốn NHCSXH trồng thảo quả. "Ngày trước tôi cũng nghèo lắm. Đói ăn, thiếu mặc, mù chữ, không bao giờ dám nghĩ có tiền. Nhờ cái vốn ưu đãi của Nhà nước, lăn lộn với rừng, giờ mình thừa tiền cho người khác vay", ông Dé tâm sự. Thoát nghèo từ vốn vay 30 triệu đồng của NHCSXH, ông Phu Lò Dé hiện có 8ha thảo quả, cho sản lượng 1 - 1,5 tấn quả khô/năm, một đàn trâu vài chục con và mỗi vụ lúa thu từ 12 - 14 tấn thóc. Tiền thu được ông không gửi ngân hàng, mỗi năm cho 9 - 14 hộ trong bản, trong xã vay không tính lãi, theo hình thức luân chuyển, với số tiền từ 2 - 10 triệu đồng/hộ. Sau 1 năm những hộ này mang tiền đến trả, ông tiếp tục chuyển số tiền đó cho hộ khác vay. Không biết chữ, ông Dé "làm sổ sách" theo cách của riêng mình. Mỗi lần xuất vốn, ông vạch một vệt than lên tường, mỗi bắp ngô treo trên gác bếp khi được chuyển từ phải qua trái nghĩa là đã cho vay 1 triệu đồng. Tuy nhiên, không phải ai cũng vay được tiền của ông, bởi "người nào rượu chè, cờ bạc ở đất này mình biết cả. Không cho những người đó vay, vì có tiền là say rượu, là đánh đập vợ con. Như vậy, mình có tội", ông Dé nói. Cũng có những hộ nghèo ông Dé "mời" vay tiền nhưng không thành. Vì, cầm tiền họ không biết làm gì, sợ tiêu mất không có trả. Ông chuyển sang mời "nuôi trâu rẽ". Nhờ đó mà 8 hộ nghèo ở Y Tý đã có trâu cày.

Y Tý có 854 hộ, đến nay 100% số hộ vay vốn NHCSXH. Năm 2014 đạt tổng dư nợ 6,564 tỷ đồng, với 7 chương trình cho vay, trong đó dư nợ lớn nhất cho vay hộ nghèo 5,031 tỷ đồng; tiếp đến hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn 547 triệu đồng; hộ cận nghèo 275 triệu đồng. Bà con vay vốn chủ yếu nuôi trâu bò, khai hoang ruộng nước, trồng thảo quả (trên 400ha). Nợ quá hạn chỉ chiếm 0,13%. Y Tý vẫn còn nghèo, nhưng người Hà Nhì, người Mông đã biết thành thạo "vay ngân hàng một con trâu để thành hai con trâu. Thảo quả là cây trồng cho nhiều tiền nhất dưới tán rừng già".

Hơn bất cứ một địa phương nào, Y Tý còn giữ được 8.000ha rừng đại ngàn. "Ngày trước cả xã hơn 4.000 con người chỉ trong mong vào 280ha ruộng bậc thang bạc màu, "treo" trên núi chen lẫn với đá, quanh năm chỉ làm được một vụ. Mùa đông buốt giá dài lê thê, thỉnh thoảng tuyết rơi trắng xóa, cỏ cây úa tàn, sóc chồn co mình trong hang đá. Nên đói nghèo cứ đeo đẳng (!) Mấy năm qua Tết đến, Xuân

Vào mùa đông, Y Tý thường xuất hiện những biển mây đẹp mê hồn

Tuy có nhiều đổi thay nhưng cuộc sống người Y Tý còn nhiều khó khăn

Thảo quả - cây xóa nghèo ở Y Tý

Xuân về bên những "lâu đài đất" - nhà trình tường của người Hà Nhì

về nhà nào cũng có thịt để ăn, có rượu để uống nhờ có thảo quả. Tiềm năng này còn lớn lắm, vì cả xã mới trồng được 400ha thảo quả. Năm mới, rừng đang gọi và dân đang chờ được vay vốn nhiều hơn từ NHCSXH", Bí thư Đảng ủy Ly Giờ Có tâm sự.

Ngoài rượu và thịt mùa xuân của người Hà Nhì sẽ kém vui nếu như năm đó lễ cúng rừng chưa trọn vẹn. Người Hà Nhì ở 8/16 thôn, bản; chiếm 54,2% dân số xã Y Tý. Nhưng, bản nào cũng có một khu rừng thiêng để thờ. Một năm mới được bắt đầu bằng lễ tạ ơn rừng và đó cũng là dịp đón xuân của bản Hà Nhì. Những bậc cao niên có tiếng nói quan trọng trong bản đứng ra làm chủ tế. Lễ được diễn ra từ sớm đến giữa trưa, khi sương tan, mây bay. Những gốc cây đại thụ được chọn làm mâm, những tảng đá rêu phong được chọn làm nơi đặt lễ. Người Hà Nhì quan niệm rừng là sự sống! Và, điều linh thiêng đối với dân bản, đi chân đất trong buổi lễ là cách để hòa tiếng nói của con người vào thiên nhiên. Từ bao đời nay coi trọng việc tạ ơn rừng như là một triết lý sống của người Hà Nhì. Nhờ vậy, nơi thượng nguồn của Tổ quốc rừng vẫn xanh màu xanh bạt ngàn, bốn mùa che chở cho đất mẹ.

Ký sự của **THÀNH ĐẠI**

Ấn tượng NHCSXH TP. Hà Nội

Năm 2014 vừa tròn 60 năm giải phóng Thủ đô, cũng là thời gian NHCSXH TP. Hà Nội kỷ niệm 12 năm thành lập. Từ một TCTD đặc thù của Nhà nước gặp không ít khó khăn do thiếu thốn cả về nguồn vốn hoạt động, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ trong những ngày đầu, bằng sự nỗ lực vượt khó, đến nay, đơn vị đã có những bước tiến đáng tự hào cả về số lượng, chất lượng và quy mô tổ chức. Đặc biệt, kể từ năm 2009, cùng với sự kiện hợp nhất Hà Nội và Hà Tây, hai chi nhánh NHCSXH tiến hành sáp nhập đã tạo thêm sức mạnh mới, đó là có điều kiện thực hiện được mục tiêu tập trung huy động các nguồn lực tài chính để tạo lập nguồn vốn; đồng thời tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách của Nhà nước.

Trải qua 12 năm, thời gian chưa phải là nhiều, nhưng với NHCSXH TP. Hà Nội đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận: Từ 3 chương trình tín dụng nhận bàn giao khi thành lập với dư nợ 300 tỷ đồng, đến nay NHCSXH đang triển khai cho vay 12 chương trình tín dụng ưu đãi với tổng dư nợ là 4.721 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2014, ở tất cả các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thủ đô đã tạo điều kiện hỗ trợ vốn có hiệu quả cho trên 1.200 nghìn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác, góp phần giúp trên 185 nghìn hộ vượt qua ngưỡng nghèo, thu hút tạo việc làm cho khoảng 430 nghìn lao động, tạo điều kiện cho hơn 133 nghìn HSSV có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng cải tạo 300 nghìn công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, hỗ trợ xây dựng hơn 7.200 ngôi nhà vững chắc cho hộ nghèo; góp phần thiết thực thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm, ổn định chính trị, bảo đảm an sinh xã hội.

Nguồn vốn vay được chuyển kịp thời tới bà con nông dân nghèo thủ đô

Để chuyển tải nhanh chóng, thuận lợi nguồn vốn tín dụng ưu đãi đến đúng đối tượng thụ hưởng, đồng thời nâng cao chất lượng tín dụng, hỗ trợ tối đa cho người nghèo, NHCSXH TP. Hà Nội đã tăng cường mối quan hệ với cấp uỷ, chính quyền các cấp, các ban ngành, các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác. Hiện tại nhiều hoạt động tín dụng chính sách đã được đưa vào các Nghị quyết của Đảng uỷ xã, tạo cơ sở tích cực cho việc triển khai thực hiện. Hầu hết các cấp chính quyền, đoàn thể địa phương đã nhận thức đúng đắn về chủ trương, chính sách của Chính phủ về tín dụng chính sách, từ đó tích cực vào cuộc chỉ đạo sát sao cũng như thực hiện việc uỷ thác, vay vốn ưu đãi, sử dụng vốn vay đúng mục đích, đạt hiệu quả.

Cùng với đó, trong những năm qua, nhất là trong năm 2014, NHCSXH TP. Hà Nội đã đẩy mạnh việc củng cố, kiện toàn Tổ tiết kiệm và vay vốn. Với 8.033 tổ hoạt động đều đặn đã kết thành mạng lưới rộng khắp đến từng thôn xóm, phố phường đã góp phần triển khai nhanh chóng các chương trình tín dụng chính sách cũng như nâng cao chất lượng, hiệu quả nguồn vốn tín dụng, giảm đáng kể số nợ quá hạn (cụ thể năm 2013 giảm 1,1 tỷ đồng, năm 2014 giảm 4,8 tỷ đồng...).

Đáng kể nữa là trong 12 năm qua, bình quân mỗi năm NHCSXH TP. Hà Nội đã nhận ủy thác từ ngân sách của thành phố tới 100 tỷ đồng. Đến nay, tổng nguồn vốn nhận uỷ thác từ vốn ngân sách thành phố và các quận, huyện, thị xã là 986 tỷ đồng.

Nhìn lại chặng đường 12 năm thành

Ở xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức có gia đình chị Nguyễn Thị Chung vay vốn chương trình giải quyết việc làm đã cải tạo đất vườn đồi thành trang trại trồng cây ăn quả đặc sản và chăn nuôi những sản vật có giá trị kinh tế cao

lập ngay trong những ngày đầu xuân mới này, NHCSXH TP. Hà Nội đã để lại những dấu ấn quan trọng trong lòng người dân Thủ đô và cả nước với nhiều chương trình tín dụng ưu đãi hiệu quả, hỗ trợ kịp thời việc phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, thoát nghèo bền vững, ổn định và nâng cao dần chất lượng cuộc sống. Ấn tượng đậm nét về một NHCSXH đang nỗ lực hoạt động có hiệu quả trên địa bàn Thủ đô Hà Nội anh hùng, văn minh và hoà bình.

Phóng sự ảnh dưới đây sẽ phản ánh hiệu quả đồng vốn vay tại một số huyện ngoại thành Hà Nội. **DƯ VIỆT** *thực hiện*

Chị Nguyễn Thị Duyên ở thôn Thượng, xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức dùng vốn vay ưu đãi để nuôi bò

Chị Đảm Thị Trang vay vốn xây dựng công trình nước sạch

Nhiều hộ nghèo khác ở các quận, huyện của TP. Hà Nội, vượt lên mọi khó khăn đầu tư vốn vay ưu đãi vào chăn nuôi hiệu quả

Chị Nguyễn Thị Sáu ở xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức vay vốn nuôi lợn nay đã thoát nghèo

Gia đình anh Hoàng Thế Tiến vay vốn từ chương trình giải quyết việc làm để cải tạo ao nuôi cá, vịt

Ở xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn còn có gia đình chị Đào Thị Thiện đã mạnh dạn vay vốn chính sách để trồng nấm rơm, tạo nhiều việc làm và thu nhập ổn định cho người dân trong vùng

Cán bộ NHCSXH xuống tận cơ sở hướng dẫn, kiểm tra vốn vay chương trình giải quyết việc làm

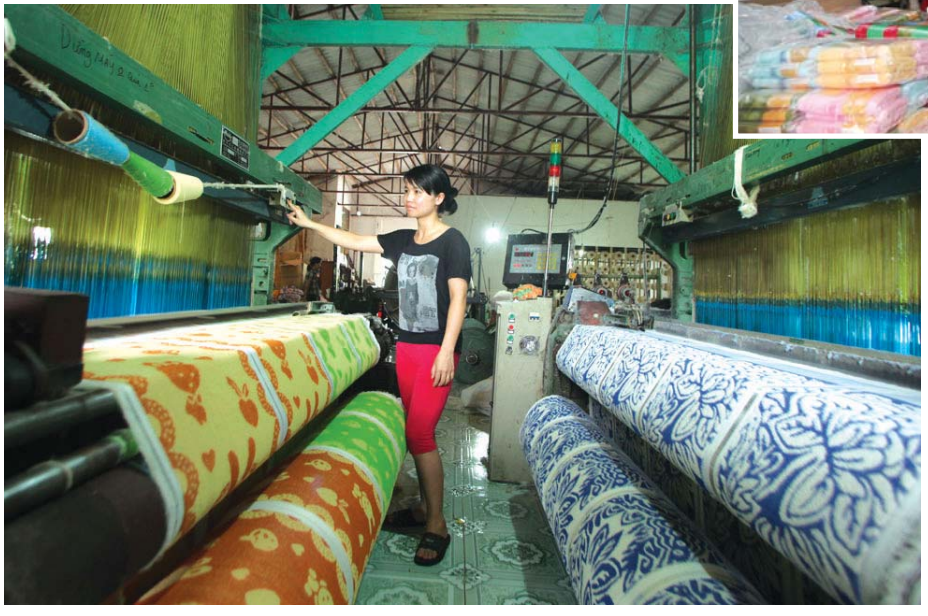

Cơ sở dệt may Cường Thịnh ở Khu công nghiệp Phùng Xá vay vốn ưu đãi, mở rộng sản xuất hàng truyền thống, giải quyết việc làm cho nhiều lao động trong khu vực

NGÀY HẸN CỦA NGÂN HÀNG VỚI NGƯỜI NGHÈO

Cán bộ NHCSXH huyện Ea Súp đưa đồng vốn ưu đãi của Chính phủ về Điểm giao dịch xã biên giới Ia Lốp

Cứ đúng ngày hẹn, cán bộ NHCSXH lại có mặt tại những Điểm giao dịch xã ở tận vùng sâu, vùng xa của tỉnh Đắk Lắk, dù đó là thứ Bảy hay Chủ nhật, để giúp bà con vay vốn thoát nghèo.

Chúng tôi theo chân cán bộ tín dụng NHCSXH huyện Ea Súp xuống Điểm giao dịch xã vùng sâu biên giới Ia Lốp, cách huyện Ea Súp trên 70km và cách thành phố Buôn Ma Thuột 170km. Đây là xã có tỷ lệ hộ nghèo chiếm trên 72,06%. Đường đi vô cùng vất vả nhưng đã nhiều năm nay, cứ đều đặn ngày 26 hàng tháng, các cán bộ tín dụng NHCSXH huyện không quản ngại nắng mưa, ngày nghỉ, mang tiền đến để hộ nghèo, hộ cận nghèo được vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, từng bước thoát nghèo, vươn lên có của ăn của để...

Anh Phan Văn Tường ở thôn Dự, xã Ia Lốp, hồ hởi cho biết, cách đây 3 năm, gia đình nghèo lắm nhưng may mắn được NHCSXH huyện Ea Súp cho vay vốn lần đầu là 5 triệu đồng để mua bò về nuôi. Dần dà qua các năm, anh Tường tiếp tục vay đầu tư phát triển chăn nuôi bò, đưa đàn bò của gia đình tăng lên 16 con; đồng thời hàng năm sản xuất thêm lúa, ngô, do đó gia đình không những thoát nghèo mà còn có của ăn của để. Hôm nay, anh Tường đến trả hết nợ vay cả gốc lẫn lãi. Anh mong muốn nhiều ngân hàng khác cũng như NHCSXH về với đồng bào vùng sâu, vùng xa, tạo điều kiện thuận lợi cho đồng bào vay vốn thoát nghèo.

Không chỉ giao dịch cho dân vay vốn, các cán bộ NHCSXH tỉnh Đắk Lắk còn đến tận từng hộ gia đình khó khăn, gia đình nghèo để tư vấn, hướng dẫn mở rộng sản xuất, cách sử dụng đồng vốn sao cho hiệu quả. Với những hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, cận nghèo thiếu cả vốn đầu tư lẫn kiến thức sản xuất, thâm canh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, thì sự quan tâm, tư vấn của các cán bộ ngân hàng lại càng đáng quý.

Gia đình chị Phạm Thị Luyến ở thôn Vùng, xã Ia Lốp, cho biết gia đình đi xây dựng kinh tế mới. Lúc vào đây, gia đình chị rất nghèo, chỉ có túp lều ở tạm. Nhưng sau đó, được sự quan tâm của NHCSXH huyện Ea Súp, gia đình chị được vay vốn đầu tư phát triển chăn nuôi bò, sản xuất nông nghiệp. Hiện nay, gia đình chị Luyến đã có trong tay gần 20 con bò, 1ha lúa, 2ha ngô lai, không chỉ thoát nghèo bền vững mà còn làm giàu, tạo điều kiện cho con cái học hành...

Nhờ những phiên giao dịch lưu động của NHCSXH phục vụ hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, nhiều hộ đồng bào dân tộc thiểu số đã được vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững.

Theo Phó Giám đốc NHCSXH tỉnh Đắk Lắk Đỗ Thị Mến, hiện toàn tỉnh có 184 Điểm giao dịch xã đã tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhất là đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới nhanh chóng được tiếp cận với nguồn vốn vay, để đầu tư phát triển sản xuất, chăn nuôi, từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững. Việc thực hiện các Điểm giao dịch lưu động này cũng giúp các cấp ủy, chính quyền địa phương gần dân, sát dân, nắm bắt kịp thời các tâm tư, nguyện vọng của người dân để giúp đỡ một cách nhanh nhất; đồng thời giúp người dân có điều kiện phản ánh, đóng góp ý kiến giúp cho việc thực thi chính sách tín dụng ưu đãi ngày càng hiệu quả hơn. Các Điểm giao dịch lưu động là sản phẩm dịch vụ riêng, tạo nên thương hiệu cho NHCSXH.

Phó Giám đốc Đỗ Thị Mến cho biết thêm, đến nay chi nhánh đã có tổng dư nợ trên 3 nghìn tỷ đồng, với trên 200 nghìn hộ nghèo, hộ cận nghèo vay vốn 10 chương trình tín dụng ưu đãi; trong đó nợ quá hạn chỉ chiếm 0,55% tổng dư nợ. Cũng nhờ vào tiện ích của các Điểm giao dịch lưu động nên NHCSXH ngày càng được lòng dân, được dân ủng hộ, cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp đánh giá cao về thành tựu giảm nghèo bền vững chung của tỉnh.

Trong 3 năm (2010 - 2013), tỉnh Đắk Lắk đã có trên 30 nghìn hộ thoát nghèo, tỷ lệ hộ nghèo bình quân một năm giảm 2,85%; trong đó đồng bào dân tộc thiểu số giảm gần 16 nghìn hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo giảm 5,07% mỗi năm.

NHCSXH tỉnh Đắk Lắk sẽ tiếp tục gắn kết chặt chẽ với đồng bào, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa để hộ nghèo, hộ cận nghèo được vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, góp phần thực hiện mục tiêu của tỉnh giảm tỷ lệ hộ nghèo 3% mỗi năm, cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống của người nghèo, nhất là các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Bài và ảnh **QUANG HUY**

Cho một miền Tây Bắc mùa xuân của ấm no, hạnh phúc

Lại một mùa xuân nữa đang về, Xuân Ất Mùi 2015. Mùa xuân này, NHCSXH tỉnh Yên Bái tròn 12 tuổi, cũng là 12 năm đồng hành cùng người nghèo và các đối tượng chính sách, chuyển nhanh đồng vốn ưu đãi lên tận non cao Mù Cang Chải, về khắp vùng đồi Văn Yên, Trấn Yên, Yên Bình... để làm nên những vụ mùa thắng lợi, hướng tới những mùa xuân không còn đói nghèo.

Trải qua 12 năm xây dựng và phát triển, đồng hành cùng với người nghèo, vùng nghèo, NHCSXH tỉnh Yên Bái đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, chung sức chung lòng, phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, hoạt động ngày càng có hiệu quả. Với 10 chương trình tín dụng đang triển khai, đến nay dư nợ của chi nhánh đạt 1.720 tỷ đồng, tăng 171,5 tỷ đồng, nợ quá hạn chiếm 0,19% tổng dư nợ, giảm 0,56% so với năm 2013. NHCSXH tỉnh Yên Bái đã xây dựng được hệ thống Điểm giao dịch tại 180 xã, phường, thị trấn. Toàn tỉnh không còn xã trắng về tín dụng chính sách của Nhà nước.

Nhắc đến NHCSXH tỉnh Yên Bái, người dân nơi đây không ngần ngại khi thổ lộ niềm tin tưởng và sự gắn bó lâu dài. Chị Trần Thị Quân - Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn ở bản Hang Dơi - một bản có 100% người dân tộc Cao Lan sinh sống cách thị trấn huyện Văn Yên

Mọi thông tin về các chủ trương, chính sách của Nhà nước, chi tiết các khoản vay được NHCSXH tỉnh Yên Bái niêm yết công khai tại các Điểm giao dịch xã

Người nghèo trên địa bàn tỉnh Yên Bái luôn có ý thức thực hiện trả tiền lãi, gốc đúng quy định

20km thổ lộ: "Tổ chúng tôi có 32 hộ tham gia sinh hoạt, trong đó có 2/3 là hộ nghèo, hộ cận nghèo, tất cả mọi người đã được vay vốn từ NHCSXH với thủ tục hết sức đơn giản. Với đồng bào dân tộc chuyên làm nghề nông, trồng rừng như chúng tôi, NHCSXH thực sự là điểm tựa vững chắc nhất để thoát nghèo, ổn định cuộc sống".

Điều đáng nói là trước đây, bà con nông dân, nhất là người nghèo, đồng bào dân tộc ở vùng cao Yên Bái chỉ quen với tập quán canh tác lạc hậu, tự cung tự cấp, ngại ngần cả việc vay mượn tiền vốn, cho dù đó là vốn vay của Chính phủ có lãi suất ưu đãi, và còn không biết cách áp dụng KHKT vào sản xuất. Tuy nhiên, từ khoảng 10 năm trở lại đây, được chính quyền, các tổ chức hội, đoàn thể địa phương và NHCSXH tuyên truyền, hướng dẫn, người dân đã mạnh dạn vay vốn chính sách, sử dụng vốn vay vào phát triển sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, chăm sóc quản lý rừng, khôi phục ngành nghề truyền thống... Nhờ đó, đã thoát dần cảnh nghèo túng, ổn định cuộc sống.

Một số gia đình người Mông ở Mù Cang Chải; người Tày, Thái ở Văn Yên, Yên Bình còn "bạo gan" đầu tư công sức, vay vốn chính sách cộng với tiền dành dụm qua các năm để xây dựng mô hình kinh tế trồng rừng quế, bồ đề, thâm canh đồi chè sạch, phát triển đàn trâu, bò thương phẩm 30, 40 con. Ông Lê Hữu Thức - một lão nông dân tộc ở thôn Yên Thắng, huyện Yên Bình cho biết, ông đã dùng toàn bộ 30 triệu đồng vay từ chương trình hộ nghèo "đổ" hết vào mua cây giống tốt, phân bón vi sinh, khai phá đất đồi trồng 4ha rừng keo, bồ đề. Vừa mới đây, ông đã thanh toán trả nợ vay cho ngân hàng không thiếu một đồng ngay phiên giao dịch đầu năm mới 2015 của NHCSXH huyện tại UBND xã. "Ăn tết xong tôi tiếp tục đề nghị ngân hàng cho vay vốn chương trình hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn để mở thêm đất, trồng thêm rừng cho cuộc sống chóng ấm no, giàu có hơn. Người nghèo chúng tôi đã đặt trọn niềm tin vào sự nâng đỡ của nguồn vốn chính sách", ông Thức nói.

Ông Nguyễn Quang Vinh - Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch UBND xã Yên Thái, huyện Văn Yên - một trong 8 xã thực hiện mô hình "xã điểm về tín dụng chính sách ở tỉnh Yên Bái", khẳng định: "NHCSXH thực sự trở thành công cụ hữu hiệu nhất giúp địa phương thực hiện hiệu quả việc giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới".

Giám đốc NHCSXH tỉnh Yên Bái Nguyễn Thanh Hải, cho biết: Năm 2015, chi nhánh xây dựng kế hoạch tăng trưởng dư nợ tín dụng khoảng 170 - 200 tỷ đồng, đưa tổng dư nợ đạt gần 2.000 tỷ đồng nhằm tập trung cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn, tiếp tục đưa nợ quá hạn xuống còn 0,1 - 0,15%, nhân rộng mô hình "xã điểm về tín dụng chính sách" đến 50% số xã, phường trong toàn tỉnh... để tín dụng chính sách ngày càng phát triển bền vững, góp phần thiết thực nhất cho Yên Bái phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo.

Phóng viên **DƯ NGỌC CẢNH** xin gửi tới bạn đọc những hình ảnh vừa được thực hiện tại tỉnh Yên Bái trong chuyến công tác đầu xuân năm mới Ất Mùi.

Bà con vui mừng đón nhận những đồng vốn ý nghĩa của Nhà nước

Cán bộ các hội, đoàn thể luôn gần gũi với hộ vay vốn (Trong ảnh: Chị Mai Thị Thủy - Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Minh Quán, huyện Trấn Yên thăm mô hình trang trại tổng hợp của gia đình anh Nguyễn Thế Dũng)

Nhờ chịu khó, chăm chỉ làm ăn hiện nay gia đình anh chị đã có 500 con gà, 80 con lợn, 3 con trâu, năm 2015 phấn đấu thoát khỏi danh sách hộ nghèo

Không giống như nhiều hộ dân trong thôn, trong xã chỉ lấy cây ngô, rau màu các loại làm cây trồng chủ lực trên ruộng, vườn nhà mình, gia đình bà Nguyễn Thị Loan ở thôn 8, xã Minh Quán, huyện Trấn Yên tìm hướng phát triển kinh tế bằng việc đưa cây bưởi Diễn về trồng cho hiệu quả cao

Anh Nguyễn Quốc Khánh ở thôn Đồng Bát, xã Yên Thái, huyện Văn Yên vay 30 triệu đồng chương trình hộ nghèo phát triển trang trại nuôi cá, mỗi năm thu hoạch khoảng 2 tấn cá

Cùng địa chỉ với anh Khánh, gia đình anh Nguyễn Văn Sáng vay 30 triệu đồng vốn chương trình hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn đầu tư mở rộng cơ sở chế biến lâm sản, bóc gỗ xuất khẩu, giải quyết việc làm cho hơn 10 lao động tại địa phương với mức thu nhập 4 - 5 triệu đồng/người/tháng

Có vốn ưu đãi gia đình anh Nguyễn Duy Kiên đã phát triển nuôi trâu sinh sản nay đã thoát nghèo. Tất cả được bắt đầu từ 30 triệu đồng vốn chính sách

Chị Nguyễn Thị Tuyền khởi đầu với 30 triệu đồng vốn ưu đãi đã đầu tư mua máy xay xát, nuôi lợn mở ra cơ hội thoát nghèo bền vững

Đến với xã Tân Hưng, huyện Yên Bình có gia đình anh Lê Hữu Thức được vay 30 triệu đồng chương trình hộ nghèo đã đầu tư nuôi dê, trồng rừng nay đã thoát nghèo, ổn định cuộc sống

Được vay vốn 30 triệu đồng từ chương trình hộ cận nghèo, gia đình chị Đỗ Thị Bùi ở TP. Yên Bái đã đầu tư trồng hoa bán trong dịp Tết Nguyên đán 2015

Người nghèo trên địa bàn tỉnh Yên Bái luôn có ý thức thực hiện trả tiền lãi, gốc đúng quy định

Nâng mức cho vay, giảm lãi suất:
Người nghèo thêm phần phấn khởi

Cán bộ tín dụng NHCSXH tỉnh Thanh Hóa đang hướng dẫn khách hàng làm thủ tục vay vốn

Việc NHCSXH nâng mức cho vay tối đa đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo lên 50 triệu đồng như luồng gió mới giúp người dân có thêm cơ hội thoát nghèo, từng bước cải thiện đời sống...

Nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ đã đến tay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác thực sự phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, sau nhiều năm triển khai đã xuất hiện những vướng mắc như mức cho vay tối đa đối với hộ nghèo chỉ có 30 triệu đồng/hộ, số tiền ấy là rất đáng quý nhưng không còn phù hợp với tình hình, giá cả hiện nay; nhiều nông dân nghèo muốn vay vốn mua một chiếc máy xay xát nhưng tổng chi phí đã lên tới trên 50 triệu đồng; giá mỗi con trâu to khỏe, có thể dùng ngay vào việc đi kéo gỗ cũng khoảng trên dưới 60 triệu đồng... Vì vậy, HĐQT NHCSXH quyết định về nâng mức cho vay tối đa đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo 50 triệu đồng đã đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh, tạo cơ hội thoát nghèo bền vững cho người dân. Thời gian qua, nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Vạn Xuân thuộc huyện nghèo Thường Xuân (Thanh Hóa) vui mừng hơn khi được vay mức mới để có thêm vốn đầu tư phát triển kinh tế, đây là động lực mạnh mẽ giúp phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Dừng chân trước ngôi nhà sàn vừa hoàn thiện của ông Cầm Ngọc Cấp Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn thôn Bù Đồn, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, chúng tôi đã nghe tiếng thảo luận sôi nổi của các thành viên trong tổ. Thấy chúng tôi tới thăm nhà, Tổ trưởng Cấp hồ hởi bắt tay thật chặt. Ông cho biết: Tôi làm Tổ trưởng do Hội Nông dân quản lý đã hơn gần 10 năm, hiện tại tổ có 43 thành viên, dư nợ hơn 700 triệu đồng. Trước đây, bà con trong thôn vay vốn chính sách rất ít, vì vay được vốn rồi bà con cũng không biết đầu tư trồng cây gì, nuôi con gì để mang lại thu nhập, nhiều hộ được vay vốn ưu đãi rồi, mang về "bỏ ống tre" hàng tháng mang đi trả lãi cho ngân hàng. Cán bộ NHCSXH huyện Thường Xuân cùng cán bộ xã, Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn phải tới từng nhà động viên, hướng dẫn cách làm ăn, tuyên truyền về ý

Được vay 40 triệu đồng từ chương trình hộ nghèo, gia đình chị Hoàng Thị Phương ở xã Định Long, huyện Yên Định mua bò về nuôi

nghĩa của vốn vay chính sách. Thật đáng mừng là từ khi tăng cường tuyên truyền giải thích đồng bào dân tộc thiểu số vay vốn nhiều hơn hẳn, bà con cũng đã biết đầu tư đúng hướng, mang lại thu nhập ổn định. Nay được nâng mức vay vốn đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, nghe thông tin tuyên truyền, bà con mừng lắm, lại có thêm vốn để đầu tư trồng rừng, chăn nuôi... Nhìn các thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn đang say sưa thảo luận về các chương trình tín dụng ưu đãi, chúng tôi cảm nhận sự đổi thay đang đến với các bản, làng ở xã Vạn Xuân, đổi thay đến từ các chương trình tín dụng chính sách mà từng cán bộ NHCSXH đang ngày đêm âm thầm và bằng một quyết tâm cháy bỏng để giúp bà con nơi đây thoát nghèo bền vững.

Chủ tịch UBND xã Vạn Xuân Cầm Bá Chiến, cho biết: "Các chương trình tín dụng ưu đãi được chính quyền và các tổ chức hội, đoàn thể các cấp đánh giá rất cao, là giải pháp tích cực để giảm nghèo bền vững, góp phần cho nền kinh tế ở vùng miền núi khởi sắc hơn. Nếu không được sự hỗ trợ của vốn chính sách, không biết đến bao giờ người dân ở xã Vạn Xuân mới có thể phát triển được".

Chúng tôi có mặt ở xã Định Long, huyện Yên Định đã quá trưa, nhưng vẫn còn đông khách hàng đến giao dịch với ngân hàng. Gặp chị Trịnh Thị Châm vui mừng cho biết: "Hôm nay tôi đến nhận tiền vay 40 triệu đồng vốn hộ nghèo, đây là mức vay mới được triển khai. Vì nhà nghèo nên chưa bao giờ cầm nhiều tiền thế này nên rất cảm động. Do khó khăn về vốn, trong những năm qua, gia đình tôi chỉ nuôi được 2 con lợn/lứa, tự cung tự cấp là chính, nên nghèo mãi. Với số vốn này, vợ chồng tôi đã lên kế hoạch mở rộng chuồng trại, nuôi đàn lợn hơn chục con và mua thêm 2 con trâu".

Giám đốc NHCSXH tỉnh Thanh Hóa Lê Hữu Quyền, cho biết: Việc nâng mức cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo lên tối đa 50 triệu đồng/hộ là quyết định hết sức đúng đắn, giống như việc cởi nút thắt về vốn cho hộ nghèo và hộ cận nghèo. Ngay từ cuối tháng 4/2014, chi nhánh đã tham mưu cho UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo UBND các huyện, xã và các tổ chức hội, đoàn thể, các Tổ tiết kiệm và vay vốn tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến đối tượng thụ hưởng là hộ nghèo và hộ cận nghèo; tổ chức niêm yết công khai chủ trương trên bảng thông tin treo tại các Điểm giao dịch xã. Bên cạnh đó, tổ chức họp giao ban định kỳ triển khai nội dung chủ trương trên để các tổ đăng ký nhu cầu vốn, sau đó tổng hợp lập kế hoạch đề nghị Trung ương phân bổ nguồn. Đến nay, chi nhánh đã hoàn thành kế hoạch dư nợ đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của người nghèo; với 350 nghìn khách hàng vay vốn, dư nợ đạt gần 7 nghìn tỷ đồng.

Niềm vui của ông Cấp, chị Châm cũng như niềm vui của hàng chục nghìn hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn được vay vốn từ NHCSXH có được là do chính sách ưu đãi của Nhà nước. NHCSXH thực sự trở thành "bà đỡ", là người bạn đồng hành của hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác, nguồn vốn ưu đãi được tăng thêm như một luồng gió mới, giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có thêm điều kiện, động lực để tập trung phát triển kinh tế một cách bền vững hơn. Nguồn vốn ưu đãi như dòng suối mát đã và đang len lỏi đến từng bản, làng, thôn, xóm cùng bà con xây dựng quê hương giàu mạnh.

Bài và ảnh **KHÁNH PHƯƠNG**

Với 20 triệu đồng vay từ chương trình hộ cận nghèo, anh Nguyễn Thế Thảo ở xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh (Khánh Hòa) đã đầu tư nuôi tôm hùm, mỗi năm thu lời hơn 100 triệu đồng

Làng quê, dân quê xứ Trầm Hương tươi vui, no đủ dần

Ngày qua ngày, cuộc sống của làng quê, dân quê xứ Trầm Hương (Khánh Hòa) đang tươi vui, no đủ dần bởi được sự quan tâm, hỗ trợ của các chương trình, dự án đầu tư của Nhà nước, các cấp, ngành của tỉnh, huyện, trong đó có việc triển khai kịp thời các nguồn vốn tín dụng ưu đãi.

Thủ tục vay vốn ngay tại Điểm giao dịch nhanh chóng, chính xác, giúp bà con kịp thời có vốn sản xuất, kinh doanh

Tính đến nay, NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa đã chuyển tải nguồn vốn tín dụng ưu đãi đến các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác trên 1.678 tỷ đồng. Những đồng vốn quý giá này đã tham gia trực tiếp, tích cực vào chương trình giảm nghèo trên địa bàn, cùng chung tay góp sức giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh qua các năm, cụ thể từ 9,39% năm 2011 xuống 5,56% năm 2013, năm 2014 còn 4,26%. Cùng với đó, đồng vốn ưu đãi đã tiếp sức cho hàng chục nghìn HSSV có hoàn cảnh khó khăn yên tâm học tập, thực hiện ước mơ của tuổi trẻ nơi giảng đường, tạo điều kiện hỗ trợ cho trên 90% hộ dân khu vực xứ Trầm Hương xây dựng các công trình NS&VSMTNT đảm bảo ổn định sức khỏe, cuộc sống...

Để làm nên điều kỳ diệu này, NHCSXH tỉnh Khánh Hòa trên chặng đường 12 năm xây dựng và phát triển đã triển khai nhiều giải pháp tạo lập nguồn vốn, tập trung xây dựng củng cố mạng lưới Tổ tiết kiệm và vay

vốn, duy trì công tác cho vay, thu nợ, thu lãi các nguồn vốn tín dụng ưu đãi ở 135 Điểm giao dịch tại các xã, phường, thị trấn.

Những người làm công tác tín dụng chính sách xứ Trầm Hương đã và đang không quản ngại vất vả, thường xuyên bám cơ sở, gần dân, cho vay vốn ưu đãi kịp thời, thuận lợi và hướng dẫn hộ vay sử dụng vốn vay đúng mục đích, đạt hiệu quả cao trong sản xuất, kinh doanh, vươn lên thoát nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Nhân dịp đầu xuân, năm mới Ất Mùi 2015 phóng viên chúng tôi xin chia sẻ cùng bạn đọc một số hình ảnh vừa được thực hiện tại cơ sở.

Phóng sự ảnh của **QUỐC ĐẠI**

Gia đình ngư dân Lê Văn Tám ở phường Vĩnh Trường, TP. Nha Trang được vay 30 triệu đồng từ chương trình hộ cận nghèo đầu tư mua sắm ngư lưới cụ vươn khơi bám biển

Anh Trần Quốc Thông ở thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm nay đã thoát nghèo nhờ sự tiếp sức của vốn vay ưu đãi để đầu tư nuôi ốc hương cho thu nhập cao

Được vay 20 triệu đồng từ chương trình giải quyết việc làm, gia đình anh Bo Bo Tới, dân tộc Raglai ở xã Sơn Lâm, huyện Khánh Sơn đầu tư trồng cà phê

Vay vốn đầu tư trồng nấm, cuộc sống gia đình anh Lê Văn Hoàng ở TX. Ninh Hòa đã thoát nghèo

Nhờ mạnh dạn đưa cây táo Thái Lan về trồng bằng chính nguồn vốn vay ưu đãi, giờ đây khu vườn của anh Lâm Quang Khoa ở TP. Cam Ranh đã cho thu nhập ổn định

Cùng địa chỉ với anh Khoa, gia đình chị Lê Thị Hằng cũng được vay vốn ưu đãi mở rộng trang trại chăn nuôi thỏ, mỗi năm cho thu nhập hàng trăm triệu đồng

Nguồn vốn vay giải quyết việc làm còn giúp cho gia đình anh Huỳnh Nông ở xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh đầu tư chuyển đổi kinh tế nông nghiệp, cải tạo ao nuôi cá, vịt đẻ

Nguồn vốn ít nhưng đã giúp gia đình anh Hoàng Công Văn ở xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh mở rộng hơn 2ha trồng mía đường

Cơ sở may mặc của chị Hoàng Thị Hương ở TP. Nha Trang vay vốn ưu đãi đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, giải quyết việc làm cho nhiều lao động trong khu vực

Nhờ nguồn vốn ưu đãi, nhiều gia đình đã mở cơ sở mây tre đan mỹ nghệ, thu hút và tạo việc làm cho nhiều lao động địa phương

Kon Tum
nâng cao chất lượng tín dụng chính sách

3 năm thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách của NHCSXH tỉnh Kon Tum, các giải pháp được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến xã đã góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức về quản lý hoạt động tín dụng chính sách đến cách nghĩ, cách làm của các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác và ý thức "có vay có trả" của người dân, dẫn đến chất lượng tín dụng được nâng cao rõ rệt.

Chuyển biến ở Tổ tiết kiệm và vay vốn làng Kleng

Năm 2012, ở làng Kleng, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy (Kon Tum) có gần 50 hội viên phụ nữ là chủ lực kinh tế của gia đình thuộc diện nghèo ở vùng dân tộc thiểu số địa phương. Chị Y Mơ - Chi hội trưởng phụ nữ kiêm Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn đã cùng với các tổ chức hội, đoàn thể địa phương, các phòng, ban về cơ sở tuyên truyền cho chị em phụ nữ về vay vốn chính sách giảm nghèo nên một số chị đã mạnh dạn vay vốn hộ nghèo để chăn nuôi bò. Năm 2012 - 2013, Y Mơ và gần 50 chị em là hộ nghèo, mỗi người được vay 10 - 15 triệu đồng mua cặp bò lai mẹ con. Sau đó, các chị tự sắp xếp thời gian hợp lý cho các thành viên phụ nữ ở làng Kleng chăn thả, chăm sóc hàng ngày theo hướng dẫn của cán bộ khuyến nông địa phương. Dần dà qua 2

Khách hàng làm thủ tục vay vốn

Sử dụng vốn chính sách đúng mục đích, nhiều hộ nghèo dân tộc thiểu số ở Kon Tum đã "đổi đời"

năm, tổng đàn bò khoảng 100 con nay đã phát triển gần 320 con bò. Đây là nguồn thu "để dành" cho việc trọng đại gia đình như mua sắm xe công nông và đầu máy cày chuyên chở, cày đất thuê cho bà con nhằm tăng thêm thu nhập, tích lũy vốn làm ăn lâu dài.

Chị Đinh Thị Khánh - Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng NHCSXH huyện Sa Thầy, cho biết, tại thời điểm xây dựng Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách, Tổ tiết kiệm và vay vốn tại làng Kleng có 50 hộ vay, dư nợ 856 triệu đồng, nhiều hộ chưa thực hiện tốt việc trả nợ, trả lãi và số dư tiền gửi tiết kiệm của tổ chỉ được trên 1 triệu đồng, thì hiện nay tổ đã có 52 hộ vay vốn với tổng dư nợ 1,86 tỷ đồng, số dư tiền gửi tiết kiệm của tổ đạt trên 14 triệu đồng. Đặc biệt, từ khi triển khai thực hiện Đề án đến nay, chưa có hộ nào chây ỳ không trả nợ, hoặc để phần nợ vốn vay quá hạn, làm ảnh hưởng chung đến các thành viên vay vốn khác và hầu hết các hộ vay đều tham gia gửi tiền tiết kiệm.

Cả hệ thống chính trị vào cuộc, chất lượng tín dụng được nâng cao

Còn nhớ, tháng 3/2012, NHCSXH tỉnh Kon Tum là một trong những chi nhánh có dư nợ thấp nhất toàn hệ thống; nợ quá hạn chiếm tỷ lệ 3,1% tổng dư nợ; có trên 40% số Tổ tiết kiệm và vay vốn có chất lượng hoạt động trung bình và chỉ có 508/1.648 Tổ tiết kiệm và vay vốn có huy động tiền gửi tiết kiệm với số dư tiền gửi tiết kiệm bình quân 4 triệu đồng/tổ.

Đến nay, chi nhánh đã đạt được một số chỉ tiêu quan trọng theo lộ trình của Đề án phải thực hiện đến cuối năm 2014 như: Tổng dư nợ đạt trên 1.441 tỷ đồng, tăng 60% so với thời điểm xây dựng Đề án (31/3/2012); tỷ lệ nợ quá hạn còn 0,65% tổng dư nợ; Tổ tiết kiệm và vay vốn đạt loại tốt chiếm 46%, loại khá chiếm 40%, 14% tổ trung bình và không còn tổ yếu, kém; nâng số Tổ tiết kiệm và vay vốn có huy động tiền gửi tiết kiệm lên gần 1,3 tỷ đồng, với số dư tiền gửi tiết kiệm bình quân 13 triệu đồng/tổ và nâng nguồn vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương lên 8,4 tỷ đồng. Những kết quả này đang là nguồn động viên, khích lệ tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động NHCSXH tỉnh Kon Tum vững tin, tự hào cống hiến cho công tác vay vốn đối tượng chính sách theo ý Đảng, lòng dân.

Để có được những kết quả như trên, Kon Tum đã triển khai thực hiện quyết liệt hàng loạt giải pháp, trong đó đã thành lập Ban chỉ đạo thu hồi nợ quá hạn từ cấp huyện tới cấp xã, chỉ đạo thực hiện phương án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn, giao nhiệm vụ cho Trưởng thôn trong việc quản lý vốn tín dụng chính sách từ khâu nhận chi tiêu phân vốn đến tổ chức giám sát, bình xét cho vay, giám sát quá trình sử dụng vốn vay của hộ vay, giám sát hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn, giám sát việc thực hiện ủy thác của các tổ chức hội, đoàn thể trên địa bàn và tham gia đôn đốc, xử lý thu hồi nợ của hộ vay. Sự sát sao của Ban Giám đốc, các Phòng chuyên môn nghiệp vụ và sự nhiệt tình của các Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn, cán bộ tín dụng theo dõi địa bàn, chính quyền, tổ chức hội, đoàn thể các cấp đã làm thay đổi phần lớn nhận thức người dân thụ hưởng chính sách ưu tiên vay vốn NHCSXH, giúp người dân sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, có hiệu quả, từ đó nhiều hộ vay vốn đã "đổi đời" thành hộ khá, giàu tại địa phương.

Bài và ảnh **NGUYỄN NGỌC TUẤN**

Tô thắm sắc xuân vùng quê bên dãy Ngũ Hành Sơn

Đến xuân này, cái cảnh nghèo khó đã dần lùi xa, không còn bao quanh các làng quê ven sông Hàn, dưới chân núi Ngũ Hành Sơn (TP. Đà Nẵng) bởi được sự giúp đỡ, hỗ trợ của các cấp, các ngành, các chương trình, dự án đầu tư, trong đó có nguồn vốn ưu đãi từ NHCSXH làm công cụ hữu hiệu giúp người dân phát triển kinh tế.

Chúng tôi theo chân cán bộ tín dụng của NHCSXH TP. Đà Nẵng đến các địa phương trên địa bàn mới thấy hết hiệu quả của đồng vốn chính sách. Nhiều gia đình thuộc diện đặc biệt nghèo, chỉ với 10 triệu đồng vay từ nguồn vốn giải quyết việc làm hay chương trình hộ nghèo, hộ cận nghèo… qua thời gian đồng vốn "khiêm tốn" ấy đã thực sự phát huy hiệu quả, giúp người dân thoát nghèo bền vững. Có vốn, cộng thêm sự cần cù lao động, tiết kiệm chi tiêu, dần dần các hộ nghèo có thêm vốn mở rộng diện tích trồng trọt, mô hình chăn nuôi, mang lại hiệu quả cho gia đình **(ảnh 1, 2, 3 & 4)**.

Đơn cử, về thôn 5, xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, chúng tôi được gặp gia đình ông Chướng Vĩnh Sinh, dân tộc Nùng, vay vốn thông qua Hội Nông dân xã Hòa Ninh, với mô hình trồng rừng kết hợp chăn nuôi và buôn bán nhỏ. Qua các năm tích lũy, gia đình ông Sinh đã phát triển kinh tế với việc nuôi heo, trồng rừng và buôn bán nhỏ. Chính nhờ nguồn vốn ưu đãi, gia đình ông Sinh đã thoát nghèo bền vững, thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh

doanh của gia đình được vài trăm triệu đồng mỗi năm. Quả là một khoản thu nhập như mơ ở vùng núi khó khăn như xã Hòa Ninh… **(ảnh 5)**.

Hay như, hộ ông Đinh Văn Nhom, dân tộc Cơ Tu ở thôn Phú Túc, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, được vay vốn thông qua Hội Cựu chiến binh, với mô hình kết hợp chăn nuôi, trồng rừng và dịch vụ vận chuyển. Được vay 10 triệu đồng từ nguồn vốn giải quyết việc làm và 10 triệu đồng từ chương trình hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn. Ông đầu tư vào việc nuôi bò, đến nay đã có 5 con bò. Cùng với việc tích lũy từ tiền bán bò, ông Nhom đã đầu tư trồng được hơn 3ha keo và góp vốn cùng các hộ khác để mua xe tải kinh doanh dịch vụ vận tải. Nhờ đó gia đình ông Nhom đã trả được nợ vay và tích lũy xây dựng nhà cửa khang trang, nuôi các con ăn học đến nơi đến chốn **(ảnh 6)**.

Với ông Nguyễn Đình Toàn ở thôn Đông Sơn, xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang thì đồng vốn được chắp thêm cánh. Năm 2005, ông Toàn thuộc diện hộ nghèo của địa phương, được vay 30 triệu đồng chương trình hộ nghèo. Nguồn vốn đó đã giúp gia đình ông Toàn phát triển sản xuất, chăn nuôi… Đến nay, không những thoát nghèo bền vững mà hộ ông Toàn thuộc diện khá của địa phương, trở thành gương điển hình trong việc phát triển kinh tế hộ gia đình của xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang. Ông Toàn cho biết, đến cuối năm 2014, tôi sẽ trả dứt điểm, và mong được NHCSXH tiếp tục cho vay với nguồn vốn lớn hơn để đầu tư mở rộng vườn, chuồng… **(ảnh 7 & 8)**.

Không dừng ở đó, thời gian qua, NHCSXH TP. Đà Nẵng đã chú trọng đến việc đầu tư vốn cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh để giải quyết việc làm cho nhiều lao động tại địa phương thông qua việc đầu tư vốn cho các dự án. Tiêu biểu như Công ty TNHH Xây dựng - Tư vấn An Huy - Nhà máy bê tông ly tâm đặt tại Cụm công nghiệp nhẹ Hòa Nhơn, được vay 500 triệu đồng từ chương trình cho vay giải quyết việc làm để sản xuất ống cống bê tông ly tâm cung cấp cho các công trình xây dựng cấp thoát nước và dân sinh trên địa bàn thành phố và các địa phương lân cận, với doanh thu mỗi năm trên 5 tỷ đồng **(ảnh 9 & 10)**.

Khác với mô hình sản xuất tại các cụm công nghiệp, Công ty cổ phần Dana Tre đã giải quyết việc làm cho hàng chục lao động khuyết tật. Ông Trần Viết Linh - Chủ tịch HĐQT (người mù) tâm sự, Dana Tre được NHCSXH cho vay gần 1 tỷ đồng từ nguồn vốn Quỹ Nippon. Doanh thu hàng năm từ 3 đến 5 tỷ đồng, chuyên sản xuất các sản phẩm từ tre như đũa, bàn ghế, rèm trúc… Sản phẩm của doanh nghiệp được xuất khẩu sang các nước như Lào, Ấn Độ… Thu nhập bình quân của người lao động hiện nay từ 2 - 3 triệu đồng/người/tháng tùy thuộc vào năng lực của từng lao động **(ảnh 11 & 12)**.

Có thể nói, với sự vào cuộc tận tụy của đội ngũ cán bộ, nhân viên NHCSXH TP. Đà Nẵng kịp thời "gieo" vốn đến các hộ nghèo để phát triển kinh tế. Thông qua đó, đã góp phần đáng kể vào công cuộc giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội của TP. Đà Nẵng, tô thắm thêm sắc xuân cho quê hương của mình, từng ngày từng giờ vươn lên theo nhịp bước đổi thay của đất nước.

CÔNG THÁI *thực hiện*

1

2

6

7

8

9

10

11

12

Những cán bộ tín dụng chính sách từ ngoài đảo xa Thổ Châu, huyện Phú Quốc đến miền biên ải Giang Thành, Tân Biên... của vùng đất tận cùng đất nước mà chúng tôi đã gặp, đang hối hả bước vào đợt công tác của những ngày đầu năm. Họ - những "chiến sĩ" trên mặt trận giảm nghèo, góp phần ổn định cuộc sống.

Người dân ven biển có vốn vay ưu đãi phát triển nghề dịch vụ làm cá khô

Vốn xóa nghèo ở đảo xa

Vượt trùng dương, chúng tôi đến xã đảo Thổ Châu (Kiên Giang) - mảnh đất tận cùng về phía Nam của Tổ quốc, nổi tiếng với những di tích lịch sử: Đền thờ tướng quân nghĩa khí Nguyễn Trung Trực thời chống Pháp xâm lược, với hang Hòn Đất - quê hương chị Sứ, cùng những làng quê nơi biển khơi Phú Quốc đến miền biên giới, An Biên, Giang Thành... Nơi đây cũng đang từng ngày đổi thay diện mạo nhờ sự quan tâm, đầu tư của Nhà nước, các cấp, ngành, trong đó có phần đóng góp hiệu quả từ các chương trình tín dụng ưu đãi của NHCSXH.

Xã đảo Thổ Châu đón vốn thoát nghèo

Điểm đến đầu tiên của chúng tôi trong hành trình tìm hiểu về chặng đường 12 năm xây dựng và phát triển của NHCSXH tỉnh Kiên Giang là xã đảo Thổ Châu thuộc huyện đảo Phú Quốc. Cái bắt tay rất chặt, cùng sự đón tiếp thân tình của Chủ tịch UBND xã đảo, ông Trần Hùng Niệm làm cho chúng tôi quên hết mệt mỏi sau gần 8 tiếng ngồi trong con tàu nhỏ lênh đênh trên biển từ bến cảng Phú Quốc.

Cũng là lần đầu tiên tôi được đặt chân đến nơi đầu sóng ngọn gió này, nhưng vốn đã quen thuộc qua đọc báo, nghe đài, nhất là cảm thấy rất gần gũi trước sự giới thiệu của ông Chủ tịch xã. Theo ông Niệm, xã đảo Thổ Châu là của nước Việt Nam ta có từ ngàn đời rồi, nhưng xã đảo Thổ Châu mới được thành lập từ tháng 4/1993, cách đất liền Rạch Giá - Hà Tiên chừng 130 hải lý, có diện tích 1.395ha, với 513 hộ dân sinh sống. Tuy nằm ở vị trí hết sức quan trọng về mặt an ninh quốc phòng, song do đặc điểm tự nhiên, xã đảo Thổ Châu không có đất canh tác nông nghiệp, chỉ có nghề duy nhất là đánh bắt, gia công chế biến các loại hải sản và chăn nuôi gia cầm nhỏ lẻ.

"Những năm trước, đời sống người dân nơi đây còn nghèo khó nhiều, nhưng kể từ khi được Nhà nước, tỉnh, huyện quan tâm giúp đỡ, các ngành ưu tiên đầu tư, đặc biệt được vay vốn tín dụng ưu đãi từ NHCSXH để sản xuất, đánh bắt, nuôi trồng thủy, hải sản thì các làng chài đã khởi sắc, đời sống dân đảo mới thật sự ổn định, tươi vui dần", ông Niệm hồ hởi cho biết.

Giám đốc NHCSXH huyện đảo Phú Quốc Nguyễn Hiền Trung, cho biết: Ngay khi NHCSXH huyện đảo thành lập đã phối hợp với chính quyền xã đảo Thổ Châu tiến hành thành lập các Tổ tiết kiệm và vay vốn, đồng thời tập huấn công tác ủy thác tới cán bộ chủ chốt ở các hội, đoàn thể, xây dựng Điểm giao dịch tại trụ sở UBND xã đảo. Từ khởi đầu năm 2007, mới chỉ có 37 hộ nghèo được vay 2 chương trình tín dụng ưu đãi với số tiền 205 triệu đồng, đến nay đã có 109 hộ vay với tổng dư nợ đạt 916 triệu đồng của 7 chương trình tín dụng ưu đãi.

Thông qua hoạt động của NHCSXH, người dân nghèo ngoài đảo xa mới có điều kiện tiếp cận tới nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước để phát triển sản xuất, thoát cảnh khốn khó, ổn định cuộc sống. Điển hình như gia đình chị Nguyễn Thị Lan ở tổ 5 ấp Bãi Ngư, xã đảo Thổ Châu. Trong câu chuyện vay vốn của gia đình người đồng bào Khmer nghèo này luôn có bóng dáng

của những cán bộ tín dụng NHCSXH. Bởi chính các cán bộ ngân hàng đã giúp đỡ chị Lan vay vốn ưu đãi thuận lợi, sử dụng vốn vay phát triển đàn heo thịt, heo nái, thoát khỏi túng quẫn.

Gia đình chị còn đang nuôi 10 con heo thịt, 2 con heo nái và đàn gà ấp trứng hơn 100 con. Trường hợp gia đình chị Lan chỉ là một trong hàng trăm hộ nghèo, hộ cận nghèo ngoài đảo xa Thổ Châu nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của ngân hàng.

Cán bộ NHCSXH đã vượt qua sóng to gió lớn hàng trăm cây số để tới tận Điểm giao dịch, phục vụ đồng bào kịp thời vào vụ đánh bắt, nuôi trồng hải sản, gia cầm. Nhờ đó mà cái đói, cái nghèo trước đây nơi hải đảo đã lùi dần. Giám đốc NHCSXH huyện đảo Phú Quốc Nguyễn Hiền Trung, khẳng định: "Nhiệm vụ hàng đầu của chúng tôi là làm sao giúp đồng bào ở nơi đầu sóng ngọn gió, giảm nghèo có kết quả". Nghĩ là làm, anh chị em làm công tác tín dụng chính sách ngoài biển khơi Phú Quốc đã chẳng quản ngại khó khăn, vất vả, ngày ngày đi tới các đảo xa tiếp cận với các đối tượng chính sách, cho vay và hướng dẫn họ cách sử dụng vốn vay sao cho đúng mục đích, đạt hiệu quả.

Ngân hàng đồng hành cùng người dân

Rời nơi đầu sóng ngọn gió xã đảo Thổ Châu, chúng tôi ngược theo con lộ chính lên miền biên ải phía Tây Nam của tỉnh Kiên Giang. Điểm dừng chân là Giang Thành, vùng đất mới - huyện mới được thành lập vào tháng 9/2009 có diện tích tự nhiên hơn 41.000ha, nhưng chỉ có 5 xã, thuộc diện khó khăn, nằm trong Chương trình 135 của Chính phủ với 600 hộ nghèo, chiếm 8,25% tổng số hộ và 6.200 người dân tộc Khmer chiếm tỷ lệ 21,61% dân số toàn huyện.

Giám đốc NHCSXH huyện Giang Thành Nguyễn Văn Thi còn trẻ, đón chúng tôi ngay ngã ba con kênh Vĩnh Tế, hồ hởi thông báo: "Dù sinh sau đẻ muộn (Phòng giao dịch NHCSXH huyện Giang Thành được tách từ NHCSXH TX. Hà Tiên và huyện Kiên Lương, thành lập tháng 4/2013) nhưng đã "chung lưng đấu cật", nỗ lực vượt khó, xây dựng guồng máy hoạt động đưa con thuyền mang theo nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước, đến tận nơi ở trên vùng biên ải của người nghèo và các đối tượng chính sách. Tính đến hết năm 2014, tổng dư nợ của NHCSXH huyện Giang Thành chưa đầy 2 năm tuổi đã đạt tới gần 118 tỷ đồng và số tiền nợ quá hạn nằm trong vòng kiểm soát của ngân hàng".

Chúng tôi đã cùng cán bộ tín dụng Nguyễn Thị Hà đi thăm một số hộ dân vùng biên ải Giang Thành đã vay vốn ưu đãi, sử dụng vốn vay có hiệu quả. Giữa cánh đồng lúa vàng rực lượn sóng tít tắp, chị Trương Thị Diễm, người Khmer ở ấp Mới, xã Vĩnh Phú cười rất tươi: "Năm trước nhà em được ngân hàng cho vay 30 triệu đồng vốn ưu đãi dành cho hộ nghèo về mua trâu sinh sản và giống lúa thơm cao sản về trồng, để năm nay trâu mẹ đẻ ra nghé con và ruộng lúa trúng mùa liên tiếp 2 vụ rồi. Thế là cuộc sống đỡ chật vật, gia đình lại dư dả tiền nong để tính toán mua thêm heo nái về nuôi và mở mang vài ba công đất để sạ lúa thơm nữa. Dân vùng biên thực lòng biết ơn Đảng, Chính phủ và NHCSXH nhiều".

Gia đình anh Bùi Văn Ốc ngụ tại ấp Hoà Khánh, xã Tân Khánh Hòa cùng chung niềm vui thoát nghèo và được vay vốn ưu đãi của ngân hàng và được Hội Nông dân xã khuyến khích, hướng dẫn sử dụng vốn vay, áp dụng kỹ thuật chăn nuôi vỗ béo đàn heo thịt. Tháng trước, anh chị Ốc bán trên 8 tấn heo, đủ trả liền 6 kỳ lãi cho ngân hàng và dự định mua thêm trâu sinh sản về kinh doanh nhằm thoát nghèo nhanh, bền vững.

Những cán bộ tín dụng chính sách từ ngoài đảo xa Thổ Châu, Phú Quốc đến miền biên ải Giang Thành, Tân Biên... của vùng đất tận cùng đất nước mà chúng tôi đã gặp, đang hối hả triển khai nhiệm vụ năm 2015. Họ - những "chiến sĩ" trên mặt trận xóa đói, giảm nghèo đang tập trung tăng trưởng tín dụng, đưa nguồn vốn ưu đãi kịp thời đến với bà con dân nghèo ngay trong những ngày đầu năm mới.

PHẠM VĂN ĐỀ

Nông dân Giang Thành (Kiên Giang) năm nay được mùa bội thu nhờ đầu tư đúng hướng từ đồng vốn chính sách

LÀNG BIỂN CỒN THOI XUÂN NÀY VUI HƠN

Ông Phạm Văn Nguyên, người CCB từng có thâm niên 10 năm liên tục làm Chủ tịch UBND và Bí thư Đảng uỷ xã Cồn Thoi, 1 trong 6 xã vùng bãi ngang của huyện Kim Sơn, nay vẫn được bà con làng biển Cồn Thoi tin yêu giao nhiệm vụ mới là Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn, vui vẻ cho chúng tôi biết: "Thực hiện sự chỉ đạo của NHCSXH tỉnh Ninh Bình, UBND xã đã chọn xã Cồn Thoi để đăng ký thực hiện mô hình "làng thoát nghèo bền vững", nhằm làm điểm để chỉ đạo các làng xóm còn lại, khi ấy chúng tôi thấy vinh dự nhưng cũng rất lo lắng. Vì vùng quê này vốn khó khăn, cơ sở hạ tầng chậm phát triển, tỷ lệ hộ nghèo vừa cao, vừa không có vốn, thiếu kinh nghiệm sản xuất. Giúp họ có được thu nhập để thoát khỏi hoàn cảnh đói nghèo hiện tại đã khó nhưng thoát nghèo bền vững lại càng khó hơn".

Không để phụ lòng tin của lãnh đạo và sự mong muốn của bà con, Trưởng thôn và các chi hội: Phụ nữ, Nông dân, CCB đã phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng với Tổ tiết kiệm và vay vốn do CCB Phạm Văn Nguyên làm Tổ trưởng đã nêu quyết tâm thực hiện từ đầu mùa xuân năm 2012. Qua rà soát, thời điểm đó, cả làng có tỷ lệ hộ nghèo 8,4%, hộ cận nghèo là 8,2%, mỗi hộ có hoàn cảnh khó khăn khác nhau. Để giúp họ thoát nghèo một cách bền vững cùng với việc chính quyền tổ chức đối thoại với từng hộ nghèo nhằm nắm rõ hoàn cảnh, tâm tư nguyện vọng của họ, cán bộ tín dụng NHCSXH từ tỉnh đến huyện đã trực tiếp họp bàn, hướng dẫn củng cố hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn.

"Để đảm bảo nguồn vốn hỗ trợ sử dụng đúng mục đích và phát huy hiệu quả, góp phần xóa nghèo bền vững, Tổ tiết kiệm và

vay vốn của làng luôn coi trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách tín dụng ưu đãi của Đảng, Nhà nước đến các thành viên; thông báo tình hình vay vốn, sử dụng vốn vay; nhắc nhở, đôn đốc hộ vay trả nợ và nộp lãi đúng kỳ hạn. Trước khi được vay vốn, Ban quản lý tổ đã tổ chức họp lấy ý kiến mọi thành viên, bình xét công khai, công bằng và hoàn chỉnh hồ sơ vay vốn nhanh gọn, chính xác. Đặc biệt, Ban quản lý tổ đã phân công cán bộ, đảng viên kèm cặp, giúp đỡ cho các hộ nghèo trong phát triển sản xuất, hàng tháng kịp thời báo cáo trước chi bộ đảng về những kết quả đạt được. Nhờ đó, đến nay dư nợ đạt 1,3 tỷ đồng đầu tư có kết quả rõ rệt vào các mô hình thoát nghèo bền vững", ông Nguyên cho biết thêm.

Ông Nguyễn Quyết Chiến, cán bộ MTTQ được phân công về Tổ tiết kiệm và vay vốn để hỗ trợ các đối tượng chính sách thoát nghèo, đã tích cực, hăng hái giúp gia đình ông Trần Văn Tăng và chị Nguyễn Thị Nhàn từ việc làm thủ tục vay vốn chính sách, lập kế hoạch mua con giống, cải tạo ao đầm, kỹ thuật chăm sóc nuôi tôm thẻ chân trắng. "Khi hồ sơ vay vốn mới được phê duyệt, tôi đứng ra thuê lao động đào mương dẫn nước mặn vào ao nuôi thủy sản, đi mua con giống, thức ăn giúp hộ nghèo… đến khi nhận được tiền vay từ NHCSXH thì trả lại sau. Nhờ đó đã giúp rút ngắn được thời gian do không phải đợi chờ vốn", ông Chiến cho biết về cách làm của mình.

Ghé thăm hộ chị Nguyễn Thị Nhàn vào những ngày này, mới cảm nhận được hết niềm vui của gia đình khi được chính thức công nhận thoát nghèo vào dịp cuối năm 2014. Tết này, gia đình chị đón xuân trong căn nhà mới xây do được mùa tôm từ đồng vốn vay ưu đãi.

Gia đình chị Nhàn có 5 nhân khẩu, trước đây nguồn thu chủ yếu dựa vào làm thuê, chạy chợ nên nhiều năm qua thuộc diện hộ nghèo. Đầu năm 2012, tham gia sinh hoạt Tổ tiết kiệm và vay vốn, được vay 30 triệu đồng vốn ưu đãi và được hướng dẫn cách sử dụng vốn vay gia đình chị Nhàn đã dùng hết vào cải tạo hơn 1ha mặt nước và mua hàng vạn con tôm giống về nuôi thả. Từ mùa xuân năm nay trở đi, sản phẩm thủy sản sẽ là nguồn thu nhập chính giúp gia đình chị Nhàn thoát nghèo bền vững, vươn lên làm giàu.

Từ thành công của Tổ tiết kiệm và vay vốn ở xã Cồn Thoi, huyện Kim Sơn đang tích cực nhân rộng mô hình "làng thoát nghèo bền vững" ra các tổ khác ở 27 xã, thị trấn trên địa bàn.

Phó Chủ tịch UBND huyện Kim Sơn Phạm Văn Hưng, cho biết: "Với hơn 270 tỷ đồng của 9 chương trình tín dụng ưu đãi đã giúp toàn huyện giảm nghèo từ 10,4% năm 2010 nay còn có 4,7%, trong đó làng Cồn Phú thoát nghèo 90%, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo của xã xuống 3,7%, nâng mức thu nhập bình quân đầu người đạt 24,8 triệu đồng/năm. Đây là một trong những cơ sở quan trọng để Cồn Thoi sớm trở thành xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới đầu tiên của huyện.

Theo bà Lã Thị Hồng Yến - Giám đốc NHCSXH tỉnh Ninh Bình, để giữ vững và nhân rộng mô hình "làng xóm thoát nghèo bền vững", ngay từ đầu năm 2015, NHCSXH đã tập trung chỉ đạo, phân công cán bộ bám sát địa bàn, phối hợp với các cấp chính quyền, hội, đoàn thể và Tổ tiết kiệm và vay vốn đẩy mạnh việc hướng dẫn, giúp đỡ hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác cách sử dụng đồng vốn ưu đãi vào sản xuất, kinh doanh thực hiện có hiệu quả hơn những mô hình kinh tế. Đối với những hộ đã thoát nghèo thì tiếp tục giúp đỡ để họ ổn định, vươn lên, tránh tình trạng tái nghèo. Đồng thời, triển khai nhân rộng mô hình ra toàn địa bàn, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách, góp phần từng bước giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống mức thấp nhất, hướng tới mùa xuân tươi sáng, ấm no.

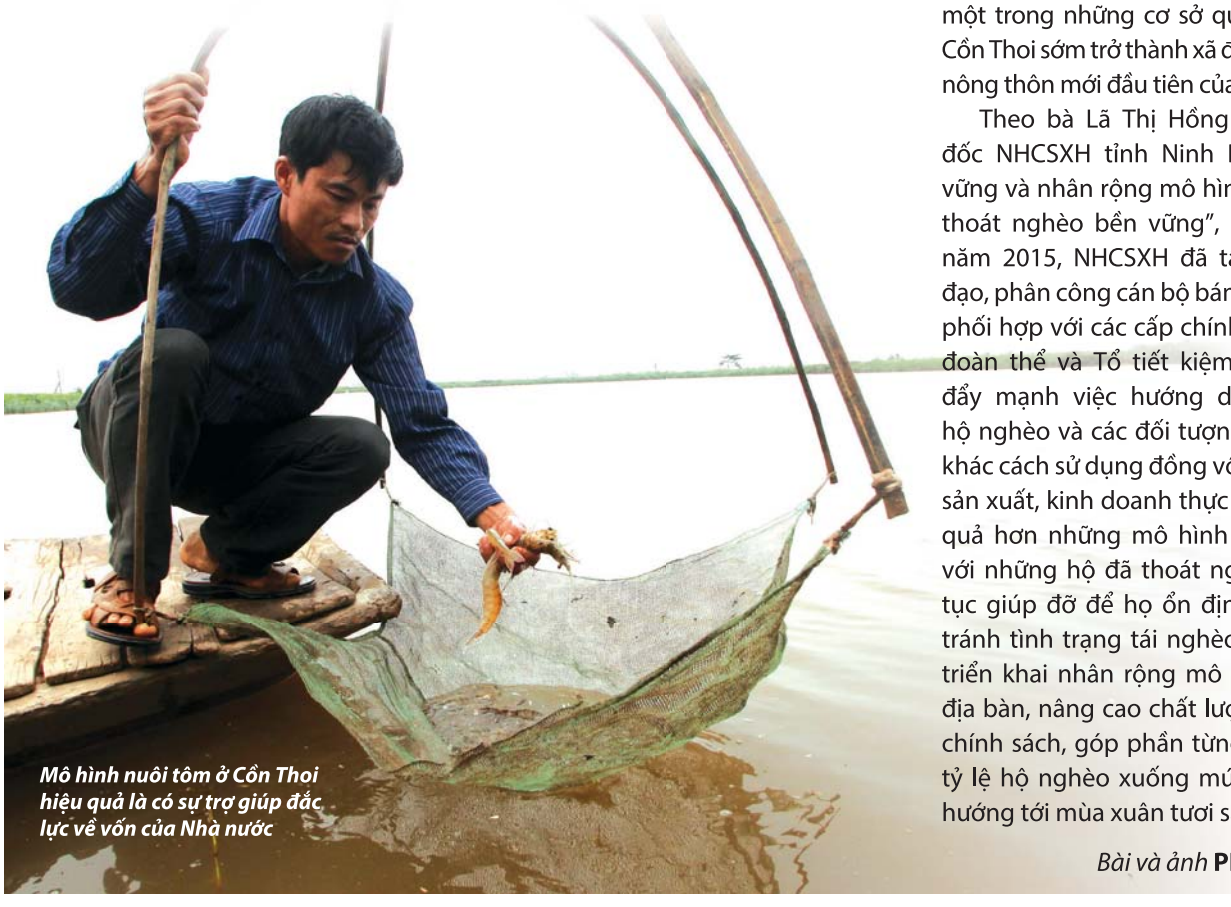

Mô hình nuôi tôm ở Cồn Thoi hiệu quả là có sự trợ giúp đắc lực về vốn của Nhà nước

Bài và ảnh **PHƯƠNG NHI**

Mùa xuân về mang theo niềm vui mới

Sáng sớm, khi bình minh chưa ló đằng đông, tiếng gà rừng vẫn còn gáy te te phía sau ngọn núi thì bóng dáng các cán bộ tín dụng đã sẵn sàng lên đường cho ngày làm việc đầu năm. Nhờ có cán bộ NHCSXH mà cuộc sống chị em vùng cao ngày càng đổi thay để mỗi độ xuân về nhà nhà lại có thêm nhiều niềm vui mới.

Niềm vui được nhân lên khi mùa màng bội thu

Bức tranh chung

Về huyện Minh Hóa (Quảng Bình) vào những ngày đất nước sang xuân, cái rét lạnh buốt hòa trong nắng ngọt đổ dài tít tắp trên những vườn cây xanh mướt, đàn trâu, bò, dê của bà con dân bản đang ung dung gặm cỏ non trong cảnh sắc thật bình yên. Có thể nói, Minh Hóa là một huyện miền núi nghèo nhất nằm ở phía Tây của tỉnh Quảng Bình. Toàn huyện hiện có 16 xã, thị trấn có chi hội phụ nữ, cùng 2 chi hội phụ nữ thuộc Công an, nữ công Liên đoàn lao động huyện với gần 11 nghìn chị em phụ nữ. Do đặc điểm vùng miền, đời sống chị em tuy đã được cải thiện đáng kể nhưng nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn, mặt bằng dân trí vẫn ở mức thấp, phong tục tập quán một số nơi còn lạc hậu, văn hóa, xã hội chậm đổi mới, dẫn đến nhận thức phát triển kinh tế, vươn lên xóa đói, giảm nghèo gặp không ít khó khăn. Để nâng cao nhận thức, phát triển, tiến bộ, bình đẳng cho phụ nữ, trong những năm qua Hội Phụ nữ huyện Minh Hóa đã tập trung triển khai nhiều phong trào, chương trình thiết thực hỗ trợ phụ nữ nâng cao nhận thức, phát triển kinh tế ổn định cuộc sống.

Theo chị Đinh Thị Thanh Huyền - Chủ tịch Hội Phụ nữ huyện Minh Hóa: Hàng năm, Hội Phụ nữ huyện thông qua sinh hoạt của các Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn đã kịp thời nắm bắt hoàn cảnh, điều kiện của các thành viên để có kế hoạch động viên, hỗ trợ, giúp đỡ chị em hoàn trả vốn, lãi đúng thời hạn. Chính vì thế mà chất lượng hoạt động của tổ ngày càng được nâng lên. Ngoài ra, công tác bình xét cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được bình chọn một cách dân chủ, công khai, đưa vốn vay đến đúng đối tượng thụ hưởng.

Sức xuân lan tỏa

Đến nay, tổng nguồn vốn ủy thác mà các cấp Hội Phụ nữ huyện Minh Hóa quản lý đạt 114.850 triệu đồng với hơn 8.116 lượt hộ vay. Trong đó nợ quá hạn là 348 triệu đồng/43 hộ. Nguyên nhân chủ yếu do một số hộ quá nghèo, ốm đau đột xuất, vợ chồng ly hôn và một số hộ đi khỏi địa bàn không rõ địa chỉ... Để hạn chế nợ quá hạn các chị Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn luôn theo dõi chặt chẽ, sát sao tình hình, hoàn cảnh của các hộ để có giải pháp giúp đỡ lẫn nhau trong hoàn trả gốc, lãi đúng hạn vì vậy doanh số thu nợ, thu lãi đạt khá cao, không có trường hợp thất thoát hoặc xâm tiêu vốn xảy ra.

Từ nguồn vốn vay ưu đãi được nhiều chị em phụ nữ vùng cao đã phát huy được đồng vốn, tìm được hướng phát triển kinh tế phù hợp cho gia đình mình, đưa kinh tế gia đình từ nghèo lên thoát nghèo, từ ổn định lên phát triển làm giàu.

Tâm sự với chúng tôi, chị Đinh Thị Quế ở xã Xuân Hóa cho biết: "Ban đầu khi chưa có nguồn vốn vay ưu đãi, điều kiện kinh tế gia đình tôi khá chật vật, năm hết tết đến cứ lo ngay ngáy, từ lúc được vay nguồn vốn ưu đãi gia đình tôi đã đầu tư nuôi lợn nái và lợn thịt. Số lượng con giống được tăng lên

qua các năm, đến nay gia đình tôi thu nhập mỗi năm khoảng 1 tỷ đồng, trừ các khoản chi phí cũng lãi ròng được 200 triệu đồng.

Hay gia đình chị Đinh Thị Thanh Ngân ở xã Hóa Hợp cũng nhờ chăm chỉ vay vốn phát triển chăn nuôi mà hàng năm thu nhập của gia đình chị lãi ròng từ 80 - 100 triệu đồng. Có được nguồn thu nhập kinh tế ổn định, gia đình chị mua sắm được nhiều tiện nghi cần thiết trong gia đình. Con cái có một cái tết ấm cúng và đầy đủ hơn.

Cùng địa chỉ với chị Ngân, có chị Đinh Thị Chiến nhờ sự giúp đỡ của cán bộ ngân hàng, sự hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi của cán bộ huyện, xã, chị đã mạnh dạn vay vốn làm ăn. Mảnh đất khô cằn nơi chị sinh sống chỉ phù hợp với chăn nuôi nên việc đầu tư của gia đình chị khá hiệu quả. Mỗi năm trừ các khoản chi phí, gia đình chị cũng thu nhập được gần 100 triệu đồng. Tiền lãi thu được từ bán gia súc, gia cầm tập trung chủ yếu vào những ngày cuối năm, vì thế gia đình chị có điều kiện tiết kiệm, sắm sửa cho một cái tết vui vẻ và nhiều ý nghĩa.

Ngoài những tấm gương điển hình về phụ nữ vùng cao làm kinh tế giỏi, ngày nay chị em phụ nữ vùng cao Minh Hóa đã dần chuyển đổi trong nhận thức, nếp nghĩ... mạnh dạn hơn trong bình đẳng giới để làm chủ cuộc sống gia đình, cùng chồng gánh vác phát triển kinh tế, tham gia nhiều hoạt động xã hội, hoạt động đoàn thể một cách năng động. Với phương châm: "Về tận nơi - đi tận ngõ - đến tận nhà", đồng vốn của NHCSXH đã đến thẳng, đến trực tiếp với bà con vùng cao, giúp họ nắm bắt được cơ chế, chính sách, hướng đi mới để phát triển làm giàu cho chính mình và cho chính quê hương. Đặc biệt, nhờ biết phát huy đồng vốn ưu đãi các chị đã góp phần làm giảm tỷ lệ nghèo của huyện giảm xuống một cách đáng kể. Đến cuối năm 2014, tỷ lệ hộ nghèo chỉ còn gần 29%, giảm 7,3% so với năm 2013. Thu nhập bình quân đầu người đạt xấp xỉ 9 triệu đồng. Giá trị sản xuất tăng 6,1%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 15,2%...

Có thể thấy rằng, nhịp cầu dẫn vốn ưu đãi đã nối những bờ vui cho nhà nhà vùng cao đầy ắp tiếng cười, rộn ràng tiếng dã gạo... Xuân về họ đang chuẩn bị đón một năm mới đầy phấn khởi, tươi vui. Cảm ơn Nhà nước, cảm ơn những cán bộ ngân hàng đã ngày ngày chuyển tải những đồng vốn ý nghĩa đến với bà con nghèo nơi đây, một năm mới đã gõ cửa hy vọng một năm suôn sẻ trong sản xuất mùa màng, cho nhà cửa yên ấm, cho vận may lan tỏa khắp muôn nhà.

Bài và ảnh **HIỀN PHƯƠNG**

Làng nghề nón lá ở Minh Hóa đã được hồi sinh nhờ vốn vay ưu đãi

Xuân về trên rẻo cao Chiềng Sơn

Bà con rất phấn khởi trước sự quan tâm của Nhà nước cho vay vốn kịp thời

Thời gian dành cho người nghèo và các đối tượng chính sách ở xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu (Sơn La) được thụ hưởng, hỗ trợ từ các chương trình tín dụng ưu đãi chưa dài, mới vẻn vẹn 12 mùa xuân qua. Nhưng vùng cao biên thùy này đang đổi thay từng ngày và cuộc sống của đồng bào dân tộc Mông, Thái, Khơ Mú, Mường... cũng đang hiện thực hóa ước mơ tươi vui, no đủ bởi có phần góp sức chung lòng của những cán bộ NHCSXH và đồng vốn chính sách nơi đây.

Người ta nói "Ruồi vàng, bọ chó, gió Chiềng Sơn" để khái quát về những khó khăn, khắc nghiệt của nơi đây. Còn nhớ thời điểm cuối năm 2008, Chiềng Sơn vẫn phải đối mặt với cảnh nghèo túng, lạc hậu. Xã bao gồm 23 bản, tiểu khu đều thuộc vùng đặc biệt khó khăn, có tới 56,8% hộ nghèo, còn nhà tạm bợ, dột nát thì nhiều vô kể.

Trước thực trạng đó, lãnh đạo xã trăn trở tìm hướng, chọn kế làm ăn nhằm thay đổi bộ mặt quê hương. Cùng với đó, NHCSXH huyện cũng thấu hiểu những khó khăn vất vả của người nghèo và đồng bào dân tộc miền núi, đã khẩn trương tổ chức đưa nguồn vốn hỗ trợ cho họ phát triển sản xuất, vươn lên làm chủ cuộc sống.

Để đồng vốn ưu đãi của Nhà nước được sử dụng đúng mục đích đạt hiệu quả, NHCSXH huyện Mộc Châu và xã Chiềng Sơn đã mở Điểm giao dịch tại trụ sở UBND xã, tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo được tiếp cận dễ dàng với nguồn vốn chính sách; tiếp đến, các tổ chức hội, đoàn thể của xã thường xuyên rà soát, thống kê chính xác danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được vay vốn ưu đãi; chỉ đạo các Tổ tiết kiệm và vay vốn trên địa bàn thực hiện bình xét công khai, dân chủ đảm bảo đúng đối tượng; trực tiếp hướng dẫn bà con kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, đầu tư sử dụng vốn có hiệu quả; đôn đốc, động viên các thành viên trong Tổ tiết kiệm và vay vốn trả nợ, nộp lãi đầy đủ, đúng kỳ hạn cho ngân hàng...

Khởi điểm từ năm 2003 đến mùa xuân này vừa tròn 12 năm, người dân vùng cao Chiềng Sơn rất vui bởi được tiếp thêm sức mạnh trên con đường xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Hầu hết hộ nghèo, hộ cận nghèo trong tổng số 2.105 hộ dân ở 23 bản, tiểu khu đã được vay vốn ưu đãi từ NHCSXH huyện Mộc Châu. Bình quân mỗi hộ gia đình được vay trên 22 triệu đồng với số tiền của toàn xã gần 18 tỷ đồng. Đồng vốn vay chủ yếu dùng để mua giống mới, vật tư, phân bón, thâm canh đồi chè, nương ngô, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm...

Từ đây, vốn chính sách về cùng các chương trình, dự án đầu tư của Nhà nước, tạo cơ hội cho Chiềng Sơn vươn mình. Thế mạnh nông - lâm nghiệp được phát huy. Bà con nhân dân trong xã xuống ruộng, lên rừng hăng hái sản xuất tạo nguồn thu, cảnh quan bản làng xa xôi thêm tươi mới, cái nghèo khó lùi dần, cuộc sống của đồng bào dân tộc ngày thêm khấm khá.

Vốn chính sách thực sự đã thức dậy vùng đất khó Chiềng Sơn và hiện lên nhiều gương sáng thoát nghèo, làm giàu. Đơn cử như anh Cầm Văn Luận, dân tộc Thái ở tiểu khu 10, mới ngày nào còn chật vật lo cái ăn, cái mặc nhưng từ năm 2011 thông qua Hội Nông dân xã Chiềng Sơn, anh được vay 30 triệu đồng từ chương trình hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn để phát triển chăn nuôi. Nhờ chịu thương chịu khó và biết tính toán sử dụng vốn vay hợp lý đã tạo đà cho anh làm nên một cơ ngơi bao gồm 3 con trâu béo mộng, 1ha chè sạch, ngô lai, 100 con gà... mỗi năm thu hàng trăm triệu đồng.

Cách đó không xa, chị Nguyễn Thị Hội cũng vui mừng khôn xiết khi việc học hành của con cái chị có sự đồng hành của NHCSXH. Cũng như nhiều gia đình khác trong xã, vì hoàn cảnh quá khó khăn, nhiều lúc chị đã nghĩ đến việc cho con nghỉ học giữa chừng để phụ giúp gia đình. Thật may mắn, từ chương trình tín dụng HSSV, gia đình chị đã được vay 60 triệu đồng cho 2 con là Nguyễn Thanh Hải học Đại học Bách Khoa Hà Nội và Nguyễn Thị Hà học Đại học Tây Bắc. Không giấu nổi niềm vui, chị tâm sự: "Hai con đã tốt nghiệp và có việc làm ổn định, gia đình vừa tích cóp, vừa đầu tư sản xuất, chăn nuôi, vừa rồi tôi đã trả hết nợ cho ngân hàng. Nếu không có nguồn vốn ưu đãi, tôi thực chẳng biết xoay xở thế nào".

Tiêu biểu nhất là Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn của bản Lòng Hồ, Lường Văn Tôn. Hiện nay, Tổ tiết kiệm và vay vốn do anh Tôn làm Tổ trưởng có 39 hộ nghèo và gia đình đồng bào Thái, Khơ Mú tham gia sinh hoạt đều đặn, với dư nợ gần 1 tỷ đồng. Nguồn vốn đó đã giúp cho 12 hộ thoát nghèo bền vững và 27 hộ có thu nhập từ ruộng đồng, chuồng trại từ 50 - 60 triệu đồng/năm/hộ. Bản thân gia đình anh Tôn nhờ 20 triệu đồng vay của NHCSXH đã dẫn được nước nguồn, khai hoang mở đất, áp dụng KHKT đạt năng suất cao, cùng 3.000m^2 chè tuyết san thu lãi 16 triệu đồng/vụ.

Nguồn vốn chính sách đã góp phần không nhỏ làm thay đổi bộ mặt vùng cao Chiềng Sơn. Nơi đây đang đón xuân sớm. Để thoát nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới sung túc, yên vui, cần lắm sự góp sức của những người làm tín dụng chính sách đầy tâm huyết.

Bài và ảnh **UYÊN KHANH**

Vốn vay ưu đãi chủ yếu được bà con vùng cao Chiềng Sơn đầu tư vào chăn nuôi bò

Người nghèo ở HÀ TĨNH có chòi tránh lũ đón Tết

Chỉ tay về phía chòi tránh lũ vừa mới được xây dựng kiên cố, vững chắc vào dịp cận tết này, ông Trần Văn Tạo ở xóm 8, xã Hòa Hải, huyện Hương Khê (Hà Tĩnh) vui mừng nói: "Nhờ ơn Đảng, Nhà nước và NHCSXH mình đã xây được chòi tránh lũ, giờ thì yên tâm khi mùa lũ về"...

Tính nhân văn từ một chương trình

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 716/QĐ-TTg về việc triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung. Nằm trong chương trình thí điểm, Hà Tĩnh có 99 hộ dân nghèo tại 3 xã là Hòa Hải, Phương Mỹ, huyện Hương Khê và xã Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn được thụ hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước. Với nguyên tắc cộng đồng giúp đỡ, hộ gia

Ông Trần Văn Tạo khoe chòi tránh lũ của gia đình

đình tham gia đóng góp để xây dựng được chòi tránh lũ, lụt có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt từ 1,5 - 3,6m, diện tích xây dựng sàn vượt lũ tối thiểu 10m^2, các kết cấu chính như móng, khung, sàn xây dựng kiên cố, giá thành xây dựng tối thiểu 30 triệu đồng một chòi. Mỗi hộ gia đình nằm trong diện thụ hưởng được Nhà nước hỗ trợ 10 triệu đồng, NHCSXH cho vay 10 triệu đồng với mức lãi suất 3%/năm, số tiền còn lại huy động từ cộng đồng và gia đình đóng góp.

Là xã nghèo ven biển của huyện Hương khê, hàng năm khi mùa mưa bão đến, Hòa Hải luôn bị ngập lụt, chỉ cần mưa lớn liên tục trong vài ngày là cả xã đã chìm trong biển nước, của cải người dân bị cuốn trôi, mọi sinh hoạt, sản xuất ngưng trệ. Vì vậy, những năm qua Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương đã có nhiều chương trình hỗ trợ nhưng đến nay Hòa Hải vẫn là một xã nghèo. Với điều kiện tự nhiên và đặc điểm kinh tế - xã hội khó khăn như vậy nên việc Nhà nước có chính sách hỗ trợ xây dựng chòi tránh lũ cho người dân thật sự trở thành động lực giúp họ có niềm tin để ổn định cuộc sống.

Đến thăm gia đình ông Trần Văn Tạo ở xóm 8, xã Hòa Hải khi ông đang chăm sóc vườn rau chuẩn bị cho thu hoạch tết này, trên khuôn mặt khắc khổ của người nông dân "một nắng hai sương" ánh lên sự lạc quan, tin tưởng. Chỉ tay về phía chòi tránh lũ, ông cho biết: "Trước đây, khi mùa mưa lũ về là gia đình phải di tản, dựng tạm căn lều bên sườn đồi, cuộc sống rất khó khăn, không yên tâm phát triển sản xuất, chăn nuôi".

Nay thì mọi thứ đã khác, số tiền 10 triệu đồng Nhà nước hỗ trợ và 10 triệu đồng vay từ NHCSXH cùng sự giúp đỡ của anh em, họ hàng, tổng cộng 75 triệu đồng, gia đình ông Tạo đã xây dựng chòi tránh lũ 2 tầng khá kiên cố. Ngày thường, tầng 2 của chòi tránh lũ là nơi sinh hoạt của 2 người con, nhưng khi mùa lũ về đó sẽ là nơi ở, sinh hoạt của cả gia đình. "Có chòi tránh lũ rồi, gia đình đã yên tâm, không phải lo chạy lũ như những năm trước", ông Tạo tâm sự.

Cũng được hỗ trợ và vay vốn ưu đãi để xây chòi tránh lũ như gia đình ông Tạo, anh Nguyễn Văn Hứa và chị Trần Thị Kha một hộ gia đình giáo dân ở xóm 8, xã Hòa Hải xây dựng chòi tránh lũ khang trang, đầy đủ hơn. Anh Hứa cho biết, chòi tránh lũ không chỉ là nơi ở, sinh hoạt khi mùa lũ về mà đây còn là nơi ở thường xuyên của 2 đứa con với các vật dụng sinh hoạt thiết yếu. Trước đó, gia đình anh Hứa, chị Kha sống trong căn nhà tranh chật hẹp, nhờ nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước và vốn vay NHCSXH cùng sự giúp đỡ của bà con hàng xóm, anh chị xây dựng chòi tránh lũ với số tiền gần 100 triệu đồng. Giờ thì chòi tránh lũ rộng 45m^2 đã thực sự trở thành tổ ấm của gia đình, cuộc sống như thay đổi hoàn toàn với gia đình người giáo dân sống tốt đời đẹp đạo nơi miền sơn cước.

Vẫn cần thêm vốn

Trao đổi với chúng tôi, ông Lưu Văn Minh - Giám đốc NHCSXH tỉnh Hà Tĩnh cho biết: "Chương trình cho vay xây dựng chòi tránh lũ đã được NHCSXH tỉnh Hà Tĩnh triển khai từ năm 2012 theo Quyết định số 716/QĐ-TTg, với 99 hộ nghèo tại hai huyện Hương Khê, Hương Sơn được vay 990 triệu đồng. Số vốn tuy nhỏ, nhưng hiệu quả từ chương trình thí điểm mang lại là rất lớn, đảm bảo cho các hộ dân sống trong vùng ngập lũ được an toàn về tính mạng và tài sản. Thấy được ý nghĩa nhân văn từ chương trình đối với người dân vùng lũ, mới đây Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung theo đó mức vay tại NHCSXH sẽ được nâng lên 15 triệu đồng. Tuy nhiên, với tình hình biến động giá cả hiện nay thì mức cho vay chương trình vẫn còn ít so với nhu cầu của người dân".

Thực tế cho thấy, hầu hết các hộ dân nhận được sự hỗ trợ của Nhà nước và vốn vay ưu đãi từ NHCSXH xây dựng chòi tránh lũ đều phải vay mượn thêm mới đủ tiền để xây dựng. Như gia đình anh Hứa, chị Kha sau khi xây dựng chòi tránh lũ gần 100 triệu đồng, thì số tiền anh chị vay mượn bên ngoài cũng hơn 50 triệu đồng. Đây thực sự là một gánh nặng không nhỏ đối với những hộ dân còn khó khăn như gia đình anh chị.

Bà Hồ Thị Huyền - Bí thư Đảng ủy xã Hòa Hải cho biết thêm: Xã có 27 hộ dân nghèo được Nhà nước hỗ trợ và NHCSXH cho vay vốn ưu đãi để xây dựng chòi tránh lũ, xác định đây là nhà ở kiên cố cho người dân nên địa phương để mỗi hộ gia đình tự thiết kế chòi tránh lũ phù hợp với điều kiện từng gia đình. Với số vốn được hỗ trợ thì người dân vẫn phải vay mượn thêm mới đủ để làm chòi tránh lũ đảm bảo các yêu cầu đề ra, đây thực sự là một khó khăn, đối tượng được vay là hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhiều hộ xây xong chòi tránh lũ lâm vào cảnh nợ nần chồng chất. Vì thế Đảng, Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ, đặc biệt là nâng mức cho vay tại NHCSXH để người dân đủ vốn xây dựng chòi tránh lũ. Hiện nay, còn rất nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã chưa có nhà ở an toàn trong mùa lũ cũng đang mong muốn được Nhà nước hỗ trợ để xây chòi tránh lũ.

Bài và ảnh **TRẦN GIÁP**

Cõng vốn lên non

1

Cao Bằng là tỉnh miền núi, có nhiều dân tộc anh em sinh sống, chủ yếu gồm: Tày, Nùng, Dao, Mông, Hoa, Sán Chỉ, Lô Lô... Bao gồm 13 đơn vị hành chính, trong đó, 8 huyện giáp biên và 5 huyện nghèo 30a, với 164/199 xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn. Giao thông đi lại còn gặp nhiều khó khăn, nhất là đường đi xuống các xã...

Từ đặc điểm, tình hình trên đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên, với mô hình ủy thác qua các tổ chức hội, đoàn thể, thực hiện giao dịch tại các Điểm giao dịch xã, đồng vốn ưu đãi của Chính phủ đã đến được tận tay các đối tượng chính sách. Đến nay, thông qua 10 chương trình tín dụng ưu đãi, tổng dư nợ đạt hơn 1.643 tỷ đồng với 81.275 khách hàng còn dư nợ. Có vốn, bà con đã đầu tư vào phát triển kinh tế gia đình hiệu quả, nhiều hộ vươn lên thoát nghèo và có thu nhập khá, góp phần không nhỏ vào sự nghiệp giảm nghèo bền vững của địa phương.

Không chỉ giúp đồng bào DTTS ở tỉnh Cao Bằng có "cần câu" để đầu tư chăn nuôi, sản xuất vươn lên thoát nghèo, đồng vốn chính sách còn góp phần tích cực giúp đồng bào DTTS nơi đây duy trì và phát triển nghề thủ công truyền thống. Điển hình như xã Hoa Thám, là xã đặc biệt khó khăn của huyện Nguyên Bình, có 90% đồng bào dân tộc Dao sinh sống. Ngoài những lúc lên nương, xuống chợ..., phụ nữ dân tộc Dao luôn chăm chỉ quay sợi, xe tơ dệt vải, làm nên những bộ trang phục với những hoa văn độc đáo, tinh tế, mang đậm nét đặc trưng của dân tộc mình. Với phụ nữ người dân tộc Dao ở xã Hoa Thám, thì việc gìn giữ, phát triển nghề thêu thổ cẩm truyền thống trở thành nét đặc sắc trong đời sống văn hóa nơi đây.

Phóng sự ảnh của cộng tác viên **THANH THỤY** sẽ phản ánh thực tế đồng vốn tín dụng chính sách tại vùng núi cao.

1 - Hình ảnh chiếc xe Vitara "đặc trưng của NHCSXH" chuyên chở cán bộ đi giao dịch xã

2 - Đồng bào dân tộc Lô Lô ở xã Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm phấn khởi khi nhận vay vốn

3 - Ông Phan Văn Huy, xã Hồng Định, huyện Quảng Uyên mạnh dạn vay 20 triệu đồng đầu tư nuôi thỏ thịt, thỏ giống, thu nhập bình quân trên 150 triệu đồng/năm

4 - Với 20 triệu đồng vốn vay từ NHCSXH, anh Nông Văn Trường ở xóm Nà Mạ, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng đầu tư nuôi bò, dê, mỗi năm cho thu nhập trên 50 triệu đồng

5 - Có vốn, bà con đầu tư phát triển kinh tế gia đình

6 - Gia đình ông Nguyễn Quang Chính ở tổ 3, phường Hòa Chung vay vốn nuôi lợn, nuôi gà đẻ trứng, mỗi năm thu nhập hơn 100 triệu đồng

7 - Phụ nữ xã Mông Ân, huyện Bảo Lâm vay vốn nuôi trâu, bò

8 - Nông dân huyện Phục Hòa vay vốn ưu đãi phát triển cây mía

9 - Anh Đinh Vi Phong ở xóm Phia Vẹn, xã Hồng Định, huyện Quảng Uyên vay 50 triệu đồng đầu tư sản xuất gạch xi măng, tạo công ăn việc làm ổn định cho 4 lao động địa phương với mức thu nhập bình quân 4,5 triệu đồng/tháng

10 - Đồng vốn chính sách còn giúp đồng bào dân tộc Dao nơi đây lưu giữ và phát triển nghề thêu truyền thống

11 - Phát triển cây ăn quả

12 - Nước sạch đã về với bà con các dân tộc trong tỉnh Cao Bằng

Thừa Thiên - Huế tìm giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng

Cùng với định hướng phát triển chung của hệ thống, trải qua 12 năm xây dựng và trưởng thành, NHCSXH tỉnh Thừa Thiên - Huế đã đóng góp tích cực vào những mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh việc mở rộng quy mô, đối tượng phục vụ, chi nhánh không ngừng cải tiến phương thức hoạt động, quan tâm đến công tác quản lý nợ và nâng cao chất lượng tín dụng, đáp ứng tốt hơn nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách khác.

Bà con nghèo vùng cao huyện A Lưới giao dịch với NHCSXH

Nhìn lại những năm trước đây, chất lượng tín dụng của NHCSXH tỉnh Thừa Thiên - Huế không đồng đều giữa các huyện, thị xã. Tỷ lệ nợ quá hạn cao, ý thức trả nợ của hộ vay chưa tốt. Năm 2013, tỷ lệ nợ quá hạn của chi nhánh cao hơn mức trung bình chung của hệ thống và cao nhất so với các tỉnh từ phía Bắc vào đến Bắc Trung Bộ. Từ thực tế đó, theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, Ban Giám đốc chi nhánh tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phân tích, đánh giá tình hình hoạt động tín dụng theo từng địa bàn để đề ra giải pháp thực hiện nâng cao chất lượng tín dụng. Nguyên nhân nợ quá hạn, khả năng trả nợ của hộ vay được phân tích chi tiết đến từng hộ, theo từng Tổ Tiết kiệm và vay vốn, từng xã và từng cán bộ theo dõi địa bàn.

Trên cơ sở những giải pháp từ Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng được xây dựng và thực hiện ngay trong năm 2012 và năm 2013, giải pháp năm 2014 được bổ sung, điều chỉnh phù hợp, sát với thực tế. Các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng đã được cụ thể hóa và được hệ thống với sự tranh thủ chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương. NHCSXH đã báo cáo, tham mưu Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH cùng cấp chỉ đạo Ban giảm nghèo, các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác tích cực hơn trong công tác đôn đốc thu hồi nợ quá hạn, thực hành tiết kiệm; phối hợp tốt với các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác. Thông qua các cuộc họp giao ban, đề nghị thường xuyên chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung công việc ủy thác, chỉ đạo các Tổ tiết kiệm và vay vốn phối hợp với NHCSXH tăng cường công tác đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, nợ quá hạn; đưa các nội dung công việc ủy thác vào chỉ tiêu thi đua của các tổ chức hội, đoàn thể cấp dưới; thực hiện tốt công tác củng cố, kiện toàn Tổ tiết kiệm và vay vốn. Tổ chức phân tích, làm rõ các nguyên nhân dẫn đến các tồn tại yếu kém ở một số tổ để tiếp tục củng cố, kiện toàn, tập huấn lại hoặc thay thế Ban quản lý tổ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động.

Phát huy nội lực của cán bộ ngân hàng. Rà soát, đánh giá lại khả năng,

năng lực, sở trường của cán bộ để sắp xếp, bố trí công việc hợp lý; hàng tháng, NHCSXH tỉnh quyết toán các chỉ tiêu đã thực hiện theo từng đơn vị trực thuộc, căn cứ mức độ hoàn thành các chỉ tiêu để đánh giá xếp loại cán bộ lãnh đạo đơn vị công khai tại kỳ họp giao ban, căn cứ vào tình hình, số liệu thực hiện đến cuối tháng để giao chỉ tiêu tháng tới, hàng ngày, theo dõi tiến độ thực hiện các chỉ tiêu để đôn đốc các Phòng giao dịch. Tương tự như vậy, các phòng tại Hội sở chi nhánh, Phòng giao dịch các huyện quyết toán các chỉ tiêu thực hiện, căn cứ và mức độ hoàn thành công việc để xếp loại cán bộ hàng tháng.

Triển khai tốt công tác huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn. Phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác tổ chức tuyên truyền sâu rộng hơn nữa việc tiết kiệm và huy động tiền gửi của các hộ vay vốn; các Phòng giao dịch phối hợp với các hội, đoàn thể cấp huyện triển khai đến hội, đoàn thể cấp xã, vận động hội viên tiết kiệm và giao chỉ tiêu kế hoạch.

Từ những giải pháp tích cực đó, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, năm 2014, NHCSXH tỉnh Thừa Thiên - Huế đã thu được những kết quả nổi bật, mang tính đột phá.

Tính đến hết năm 2014, nợ quá hạn chỉ còn 5 tỷ đồng, giảm 14 tỷ đồng, tỷ lệ nợ quá hạn là 0,3%, giảm 1% so với năm 2013. Chất lượng tín dụng được cải thiện tương đối đồng đều trong toàn chi nhánh. Số xã có tỷ lệ nợ quá hạn trên 1% vào cuối năm 2013 là 66 xã, chiếm tỷ lệ 43,4%, đến nay chỉ còn 6 xã có tỷ lệ nợ quá hạn trên 1%, chiếm tỷ lệ 6%; số xã không có nợ quá hạn năm 2013 là 3 xã, chiếm tỷ lệ 2%, nay đã tăng lên 26 xã, chiếm tỷ lệ 17,1% tổng số xã. Chất lượng hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn đã được nâng lên, năm 2013 toàn chi nhánh có 877 Tổ tiết kiệm và vay vốn có tỷ lệ nợ quá hạn trên 1%, chiếm tỷ lệ 28,6%, đến nay còn 226 tổ, chiếm tỷ lệ 8%. Số hộ có nợ quá hạn năm 2013 là 3.566 hộ, nhờ tích cực đôn đốc thu hồi, xử lý nợ quá hạn, đến nay toàn chi nhánh còn 749 hộ, chiếm 0,76% tổng số hộ có dư nợ, những hộ này chủ yếu đi khỏi địa phương.

Công tác phổ biến, tuyên truyền gửi tiền tiết kiệm đến từng thành viên của các Tổ tiết kiệm và vay vốn đã được thực hiện tốt, số dư tiền gửi thông qua tổ đến nay là 79 tỷ đồng, tăng 35,6 tỷ đồng so với năm 2013. Số tổ tham gia gửi tiền năm 2013 chiếm tỷ lệ 89,5%, đến nay tăng lên 98,6% tổng số tổ. Việc mở tài khoản tiền gửi và gửi tiền hàng tháng đã được đông đảo hộ vay đồng tình ủng hộ và tham gia ngày càng nhiều hơn, năm 2013 chỉ có 51,7% số hộ mở tài khoản và gửi tiền, đến nay đã tăng lên 75,8% tổng số hộ có dư nợ.

Tỷ lệ thu nợ đến hạn và vòng quay vốn tín dụng tăng lên. Nhờ tiết kiệm và gửi tiền hàng tháng, số dư tiền gửi tại ngân hàng tăng lên, hộ vay đã quan tâm hơn đến trả nợ phân kỳ. Doanh số thu nợ năm 2014 toàn chi nhánh là 613 tỷ đồng, tăng 170 tỷ đồng so với năm 2013, tăng 17% so với năm 2013. Vòng quay vốn tín dụng bình quân năm 2014 ước đạt 0,37 vòng/năm, tăng 0,05 vòng/năm so với năm 2013. Song song với việc đôn đốc thu nợ đến hạn, nợ quá hạn, lãi tồn đọng đã được thu hồi tốt trong năm. Lãi tồn đọng đến 31/12/2014 là 22 tỷ đồng, giảm 20,6 tỷ đồng so với đầu năm, chất lượng tín dụng ngày càng ổn định.

Bên cạnh những mặt đạt được về chất lượng tín dụng, thông qua việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng, chi nhánh đã từng bước tạo cho người nghèo có ý thức trả nợ, ý thức tiết kiệm để tự tạo vốn, nhằm giải quyết những khó khăn đột xuất, cũng như từng bước làm quen với hoạt động tín dụng, tài chính. Cấp ủy, chính quyền địa phương thực sự vào cuộc trong hoạt động tín dụng ưu đãi, các tổ chức hội, đoàn thể ngày càng thực hiện tốt hơn công tác ủy thác, ra sức thi đua để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Phấn khởi, tự tin với kết quả đạt được trong năm 2014, tập thể chi nhánh NHCSXH tỉnh Thừa Thiên - Huế luôn nhắc nhở rằng: "Giảm được nợ quá hạn đã khó, giữ được chất lượng tín dụng ổn định, bền vững lại càng khó hơn, nhưng đó là trách nhiệm tiếp tục cần phải làm tốt".

Năm 2015, NHCSXH tỉnh Thừa Thiên - Huế đặt mục tiêu phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ, mang lại niềm vui, hạnh phúc cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác thông qua nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Chính phủ.

Bài và ảnh **TRƯƠNG CÔNG LÂN**

Dưa hấu mang lại thu nhập cao cho bà con nông dân xã Phú Diên, huyện Phú Vang

Cuộc sống tươi vui đôi bờ sông Bến Hải

Nhằm góp phần ổn định kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn, trong những năm qua, NHCSXH tỉnh Quảng Trị đã tích cực triển khai nhiều chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, HSSV, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn, NS&VSMTNT, giải quyết việc làm...

Tính đến hết năm 2014, tổng dư nợ NHCSXH tỉnh Quảng Trị đạt 1.682 tỷ đồng, tăng 92 tỷ đồng, bằng 142% so với cuối năm 2013. Tại các vùng quê ở đôi bờ sông Bến Hải - cầu Hiền Lương đã có trên 72 nghìn khách hàng là hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn ưu đãi thuận lợi, sử dụng vốn vay vào phát triển sản xuất, kinh doanh, ổn định cuộc sống. Điển hình như anh Lê Phước Hoàng ở Khu kinh tế mới Cam Thủy Bắc, huyện Cam Lộ. Từ một gia đình thuộc diện nghèo, đã được vay 30 triệu đồng vốn tín dụng ưu đãi. Nhờ sử dụng đồng vốn vay đúng mục đích, có tính toán kế hoạch cụ thể nên anh đã xây dựng được một cơ ngơi kha khá với 5ha cao su tiểu điền, 8ha rừng cây keo và 3ha mặt nước nuôi thả cá trắm, chép, trôi, mè... Trang trại VAC tổng hợp này chắc chắn sẽ giúp gia đình anh thoát nghèo bền vững và sớm trả nợ vay cho ngân hàng.

Đến Cam Thủy, chúng tôi còn được đến thăm mô hình tổng hợp ngay trong gia đình của anh Nguyễn Văn Triển, một nông dân chí thú với việc làm giàu trên mảnh đất quê hương. Tuy không lớn như trang tại của anh Hoàng nhưng trang trại của anh Triển đã tính toán kỹ lưỡng để tận dụng tối đa diện tích khoảng sân vườn rộng khoảng 2.000m^2 của gia đình. Bắt đầu từ nguồn vốn vay giải quyết việc làm 100 triệu đồng anh Triển đã đầu tư vào mô hình kinh tế tổng hợp với đủ các loại cây cảnh, nuôi nhím, dê, lợn rừng, bồ câu, ếch, cá cảnh giống, trồng thanh long ruột đỏ, mỗi năm cho thu nhập hàng trăm triệu đồng.

Dù không quy mô như những mô hình kinh tế tổng hợp ở huyện Cam Lộ nhưng nhiều người dân trên địa bàn thị xã Quảng Trị cũng đã sử dụng hiệu quả đồng vốn vay ưu đãi của NHCSXH như: gia đình chị Nguyễn Thị Tuyết, Mai Thị Thảo, Trần Thị Thu Anh, Thái Thị Thủy, Hoàng Thị Lành... đã sử dụng vốn vay đúng mục đích, đạt hiệu quả.

Dưới đây là phóng sự ảnh của **LÂM THANH**.

1 - Đồng bào dân tộc vùng cao Hướng Hóa (Quảng Trị) đến Điểm giao dịch xã nhận vốn vay

2 - Anh Lê Phước Hoàng vay vốn trồng 8ha rừng keo, mỗi năm cho thu nhập tới cả trăm triệu đồng

3, 4 & 5 - Cùng địa chỉ với anh Hoàng, gia đình anh Nguyễn Văn Triển cũng được vay 100 triệu đồng đầu tư trồng cây cảnh, thanh long ruột đỏ, nuôi nhím, dê, lợn rừng, bồ câu, ếch, cá cảnh giống

6 - Anh Hoàng ở Khu kinh tế mới Cam Thủy Bắc, huyện Cam Lộ giới thiệu với cán bộ NHCSXH về mô hình trồng cao su tiểu điền

7 - Vay vốn về nuôi lợn thịt đã giúp gia đình chị Nguyễn Thị Tuyết thoát nghèo, ổn định cuộc sống

8 - Còn mô hình chăn nuôi bò của anh Nguyễn Văn Thạnh ở thôn An Tiêm, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong mang lại cơ hội thoát nghèo, vươn lên làm giàu. Tất cả được bắt đầu từ 25 triệu đồng nguồn vốn chính sách

9 - Cơ sở làm nón lá của chị Trần Thị Thu Anh ở xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong được vay vốn ưu đãi để sản xuất và duy trì làng nghề truyền thống

10 - Mô hình trồng nấm của anh Lê Đức Hùng ở thôn Phú Ốc, xã Gio Sơn, huyện Gio Linh đang phát huy hiệu quả nhờ đồng vốn ngân hàng

11 - Làng nghề chế biến hấp, sấy cá khô ở xã Gio Việt, huyện Gio Linh đã hồi sinh nhờ nguồn vốn ưu đãi

Vùng đồi Bắc Giang đổi mới

Dù cách thủ đô Hà Nội chỉ khoảng 60km, có Khu công nghiệp và Khu chế xuất hiện đại, nhưng tỉnh Bắc Giang lại thuộc khu vực trung du miền núi phía Bắc bởi có tỷ lệ rừng và đất lâm nghiệp rộng lớn, bao quanh cả 6 huyện: Tân Yên, Yên Thế, Lạng Giang, Lục Nam, Lục Ngạn và Sơn Động, được mọi người quen gọi là vùng đồi.

Vùng đồi Bắc Giang ở vào thời điểm năm 2008 còn nhiều gian khó, kinh tế chậm phát triển; riêng huyện Sơn Động có số hộ nghèo cao ngất ngưởng 52% nên được xếp trong tốp 62 huyện nghèo nhất nước, nằm trong Chương trình 30a của Chính phủ. Song mấy năm gần đây, Bắc Giang đã và đang chuyển động mạnh mẽ, đổi thay diện mạo từng ngày bởi được sự quan tâm giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương, sự nỗ lực, phấn đấu của lãnh đạo, nhân dân địa phương cùng với sự đóng góp của đồng vốn tín dụng chính sách.

Đến nay, NHCSXH tỉnh Bắc Giang đã triển khai tới 11 chương trình tín dụng ưu đãi có tổng dư nợ gần 2.670 tỷ đồng, hỗ trợ kịp thời cho trên 70 nghìn hộ nghèo và các đối tượng chính sách vay **(ảnh 1)**. Nhờ sử dụng vốn đúng mục đích nên tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm rõ rệt, từ 12,11% năm 2012 xuống còn 10,44% năm 2013; tiềm năng lao động, đất đai cũng được khai thác triệt để và xuất hiện khá nhiều điển hình, mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi, làm nên thương hiệu vùng đồi Bắc Giang trên con đường giảm nghèo nhanh, bền vững, xây dựng nông thôn mới **(ảnh 2 & 3)**.

Đó là việc đồng vốn chính sách đã chung tay góp sức phủ kín hơn 60 nghìn ha đồi đất dọc Quốc lộ từ huyện Lục Nam, băng qua Lục Ngạn và bao bọc các làng quê trung du ở huyện Tân Yên, Yên Thế và Lạng Giang bát ngát những vườn cam Đường Canh, vải thiều, hồng không hạt, dứa vàng, hàng năm giúp cho hàng vạn hộ nghèo, gia đình đồng bào DTTS có thêm việc làm, tăng thu nhập **(ảnh 4 & 5)**.

Ngày nay, đông đảo bà con nghèo khó vùng đồi Bắc Giang còn mạnh dạn vay vốn ưu đãi phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, mở mang ngành nghề truyền thống, thoát nhanh cảnh nghèo khó, gây được tiếng vang từ "Gà đồi Yên Thế", "Mỳ Chũ" **(ảnh 6, 7, 8 & 9)**... Đạt được kết quả trên, theo Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang Bùi Văn Hạnh là nhờ có sự "chung sức" của các Sở, ban ngành, trong đó đáng kể đến sự phối hợp đồng bộ của các cấp uỷ, chính quyền địa phương và tổ chức hội, đoàn thể nhận uỷ thác vốn vay ưu đãi. Thông qua NHCSXH tỉnh tổ chức xây dựng mạng lưới 244 Điểm giao dịch tại 100% số xã, phường với 4.167 Tổ tiết kiệm và vay vốn để chuyển tải kịp thời nguồn vốn ưu đãi đến đúng đối tượng thụ hưởng, góp phần "đánh thức" vùng đất khó khăn, tiếp sức cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác vươn lên làm chủ cuộc sống, dựng xây quê hương giàu mạnh.

1

2

3

4

5

6

7

8

9

Phóng sự ảnh của **VĂN GIANG - TRUNG DU**

Thêm nguồn lực giảm nghèo bền vững

Đến nay, công tác giảm nghèo vẫn được coi là một thành tựu của Việt Nam trong thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Trong hệ thống các giải pháp đồng bộ đã được áp dụng, chương trình tín dụng ưu đãi cho vay hộ nghèo triển khai rộng rãi ở khắp các địa phương có vai trò đặc biệt quan trọng mang lại hiệu quả cho công tác giảm nghèo bền vững nói chung. Mỗi năm tỷ lệ hộ nghèo cả nước giảm khoảng 1,5% - 2%, tương ứng khoảng trên dưới 300 nghìn hộ dân. Tuy nhiên, đang tồn tại một thực tế hiệu quả giảm nghèo thiếu tính bền vững, tình trạng tái nghèo còn khá phổ biến và tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số chiếm gần 50% tổng số hộ nghèo của cả nước. Quyết định số 15 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ cận nghèo được ban hành đã đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh của hộ cận nghèo, góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, tạo thêm nguồn lực để giảm nghèo bền vững.

Là tỉnh trung du miền núi còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo bình quân chung cao hơn cả nước, trong những năm qua, Phú Thọ đã triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo với nhiều chính sách, giải pháp đồng bộ, tích cực, tuy nhiên kết quả đạt được không như mong muốn. Kết quả điều tra cho thấy, đến hết năm 2013 toàn tỉnh còn 46.916 hộ nghèo, chiếm 12,52% tổng số hộ trong cả tỉnh, tuy giảm 1,6% so với năm 2012 nhưng vẫn không đạt mục tiêu giảm 3% trong năm 2013; hộ cận nghèo là 43.779 hộ, chiếm 11,68% và tăng 0,36% so với năm 2012. Trong đó, số hộ tái nghèo và hộ nghèo phát sinh là 8.844 hộ. Nhiều huyện có tỷ lệ hộ nghèo giảm rất thấp như Thanh Ba giảm 0,49%, Phù Ninh giảm 0,39%, Đoan Hùng giảm 0,59% và TX. Phú Thọ giảm 0,58%... Đây chính là khó khăn, thách thức trong thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Thọ và là nhiệm vụ nặng nề đối với công tác giảm nghèo bền vững. Trong điều kiện khó khăn, tận dụng mọi nguồn lực không chỉ là giải pháp mà còn là cơ hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo, phát triển kinh tế. Sau khi chương trình tín dụng ưu đãi cho hộ cận nghèo vay có hiệu lực, đến nay, toàn tỉnh đã giải ngân 226 tỷ đồng cho 8.798 lượt hộ vay. Tuy mới được đưa vào sử dụng nhưng nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ đã nhanh chóng phát huy hiệu quả.

Tiếp chúng tôi trong căn nhà khá khang trang, anh Hà Văn Trường ở khu Dặt, xã Thạch Kiệt, huyện Tân Sơn, không giấu được vẻ hồ hởi: "Cơ ngơi của tôi có được ngày hôm nay, phần lớn cũng nhờ nguồn vốn vay ưu đãi của Chính phủ. Đúng là anh Trường đã không nói quá về vai trò của đồng vốn chính sách trong hoạt động kinh tế của gia đình". Sinh năm 1973, gắn bó với ruộng vườn từ nhỏ vậy mà ngoài "tam thập" anh vẫn không thoát khỏi cảnh nghèo. Hai vợ chồng suốt ngày quần quật với 4 sào ruộng, 3 sào vườn nhưng cũng chỉ đủ nuôi ăn cho 4 khẩu trong

nhà. Năm 2009, anh Trường được giải quyết cho vay 10 triệu đồng vốn hộ nghèo từ NHCSXH huyện, lại được Ban giảm nghèo của xã tư vấn đầu tư cho nuôi lợn, thả cá giúp anh dần biết cách định hướng làm ăn. Năm 2013, gia đình anh thoát khỏi diện hộ nghèo nhưng vẫn nằm trong đối tượng là hộ cận nghèo của khu cũng là lúc đến hạn phải hoàn trả toàn bộ số vốn vay. Đang lo lắng không biết "xoay" ở đâu thì Quyết định số 15 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng hộ cận nghèo ra đời và có hiệu lực đã giúp anh tiếp tục được vay 25 triệu đồng để đầu tư mua bò, nuôi gà và thả cá. Số vốn vay vẫn chưa thấm gì so với nhu cầu của anh Trường trên thực tế. Ngoài con bò mẹ, đàn gà nuôi gối, máy xay xát, anh Trường vẫn còn hẳn 1 mẫu ao cần được đầu tư. Nghe cán bộ khu nói có chủ trương nâng mức vay tối đa lên 50 triệu đồng/món vay, anh Trường lại phấn khởi hy vọng chờ ngày được bổ sung vốn vay mới. Cũng như anh Trường, hộ chị Nguyễn Thị Liên ở khu 5 xã Kinh Kệ, huyện Lâm Thao cũng thuộc diện hộ cận nghèo có khả năng lao động nhưng thiếu vốn làm ăn. Với 6 khẩu, gia đình chị Liên chỉ có 5 sào ruộng, trong đó có 2 lao động chính. Từ trước năm 2010, thấy bà con trong khu đầu tư làm ngô đông giống cho lợi nhuận cao, vợ chồng chị cũng muốn làm thử nhưng ngặt không có vốn nên chỉ dám làm 2 sào. Chị Liên kể: "Làm ngô giống cho lợi nhuận tối thiểu cũng gấp đôi nhưng lại đầu tư tiền của và công sức đỡ vất vả hơn. Gia đình tôi có bố mẹ già đau ốm thường xuyên, lại nuôi hai cháu đang ăn học rất tốn kém nên tiền của làm ra chỉ để lo cho cha mẹ, con cái cũng đã cạn chả có đâu mà đầu tư cho ruộng vườn. Suốt mấy năm qua chúng tôi chỉ dám làm 1 - 2 sào ngô giống cũng vì thế". Đang trăn trở vì thiếu vốn thì cuối năm 2013, chị Liên được vay 25 triệu đồng hộ cận nghèo. Cũng đúng thời điểm được người bà con cho mượn thêm 2 sào ruộng thế là ngay vụ đông năm ấy chị Liên đã mở rộng diện tích làm ngô đông giống của mình lên 4 sào. Vụ đông năm 2014, chị tiếp tục làm thêm 1 sào nữa, vậy là chị có 5 sào ngô giống và 1 sào rau các loại. Có được vốn vay không chỉ giúp chị Liên đầu tư tốt hơn cho việc chăm sóc cây trồng mà chị còn có cơ hội thử nghiệm những giống cây cho giá trị kinh tế cao hơn.

Dù triển khai mới được hơn 1 năm, nhưng chương trình tín dụng hộ cận nghèo đã khẳng định tính hiệu quả cao. Ông Nguyễn Văn Lâm - Giám đốc NHCSXH huyện Thanh Sơn, cho biết: Tín dụng hộ cận nghèo vừa khả thi và hiệu quả là vì phần lớn các đối tượng hộ cận nghèo đều có khả năng sử dụng vốn hiệu quả hơn hẳn đối tượng hộ nghèo. Các hộ cận nghèo chủ yếu là do thiếu vốn nên khi được vay vốn ưu đãi họ thường sử dụng rất hiệu quả. Chính vì thế mà bình quân món vay của hộ nghèo có thể chỉ đạt mức gần 17 triệu đồng/món nhưng bình quân cho vay hộ cận nghèo mới được triển khai cũng đã đạt 25,5 triệu đồng/món vay. Trước tháng 5/2014, áp dụng mức vay tối đa cho cả đối tượng hộ nghèo và hộ cận nghèo đều là 30 triệu đồng, trong khi rất hiếm hộ nghèo ở các địa phương được vay hết mức theo quy định thì hầu hết các món vay của hộ cận nghèo dù vừa được triển khai đã giải quyết cho vay ngay mức 30 triệu đồng. Nếu thực hiện hạn mức vay tối đa mới được quy định từ tháng 5/2014 là 50 triệu đồng/món vay thì rõ ràng cơ hội thoát nghèo bền vững của những hộ như anh Trường, chị Liên và nhiều hộ cận nghèo khác là khả thi hơn rất nhiều.

Không thể phủ nhận tính ưu việt và hiệu quả của chương trình cho vay hộ cận nghèo, tuy nhiên để tận dụng tốt hơn nguồn lực này cho giảm nghèo bền vững không phải đơn giản. Khó khăn nhất hiện nay của chương trình chính là nguồn vốn. Doanh số cho vay hộ cận nghèo từ tháng 4/2013 đến hết năm 2014 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ là 226 tỷ đồng với 8.798 lượt hộ được vay vốn. Như vậy, đến nay mới có khoảng 18,7% tổng số hộ cận nghèo năm 2013 của tỉnh được sử dụng nguồn vốn ưu đãi này, trong khi thực tế nhu cầu vay vốn của bà con lớn hơn rất nhiều. Cũng bởi lý do thiếu vốn nên việc áp dụng những chính sách mới của Chính phủ không dễ được thực hiện. Để có vốn cho bà con vay mức 30 triệu đồng đến nay còn khó khăn chứ chưa nói đến mức vay 50 triệu đồng. Sau khi quy định nâng mức vay tối đa có hiệu lực từ ngày 01/5 vừa qua, mặc dù nguồn vốn cho vay hộ cận nghèo trong tỉnh cũng đã được bổ sung nhưng đến nay số món vay 40 - 50 triệu đồng trên toàn tỉnh mới chỉ tính được trên đầu ngón tay.

Một khó khăn khác của việc cho vay hộ cận nghèo là chưa cập nhật kịp thời số đối tượng được hưởng lợi. Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Kim Đức, TP. Việt Trì, chia sẻ: Việc cho vay vốn hộ nghèo và hộ cận nghèo phải dựa vào danh sách bình xét hàng năm của địa phương. Tuy nhiên, nông dân sống phụ thuộc nhiều vào thời tiết, nếu thiên tai hoặc dịch bệnh xảy ra số hộ trung bình thậm chí là khá giả rơi vào cảnh trắng tay là khá phổ biến. Nếu các địa phương bổ sung kịp thời danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo thì các hộ dân này mới có điều kiện được vay vốn ưu đãi còn không thì họ không thể tiếp cận nguồn vốn này.

Để tận dụng tốt nhất nguồn vốn vay của hộ cận nghèo cho mục tiêu giảm nghèo bền vững, ngoài việc các hộ thụ hưởng chủ động vượt khó vươn lên, cấp ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện giúp đỡ hỗ trợ tập huấn chuyển giao KHKT; áp dụng mô hình làm ăn hiệu quả, cần phải tranh thủ tối đa nguồn vốn cấp từ Trung ương thì các địa phương cũng phải nêu cao tính chủ động, thường xuyên tích cực rà soát số đối tượng phát sinh, đối tượng khó khăn tạm thời bổ sung đưa vào danh sách để NHCSXH làm căn cứ cho vay.

Bài và ảnh **KIM THƯ**

Chuyện của những người "thành công"

Đối với những hộ nghèo nói chung và các hộ nghèo ở tỉnh Lai Châu nói riêng, được sự hỗ trợ của Nhà nước với những khoản vay ưu đãi từ NHCSXH để thoát nghèo chính là một cơ hội vàng để thay đổi số phận. Không phải tất cả nhưng rất nhiều người trong số họ đã thoát được nghèo. Tuy nhiên, ranh giới mà họ vừa bước qua ấy còn quá mong manh và có thể bị xóa nhòa nếu không có một bàn tay nâng đỡ...

Tẩn Mẩy Mắn ở bản Tác Tình, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường là hộ dân mới được thoát nghèo cách đây chưa lâu nhờ sự nâng đỡ của NHCSXH với 20 triệu đồng tiền cho vay. Từ nguồn vốn có được cộng với sự say mê học hỏi, tính quyết đoán và sự nhanh nhạy, chị Mắn quyết định đầu tư chăn nuôi lợn thịt theo hướng hàng hóa. Không giống cách chăn nuôi truyền thống ở đây là thả, chị bàn với chồng trích một phần vốn vay được mua vật liệu xây dựng chuồng trại kiên cố, sạch sẽ, khoa học rồi mới thả giống chăn nuôi. Nhờ việc chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh, chăn nuôi đúng cách và khoa học, biết kết hợp lợi thế địa phương, chị đã nhanh chóng thoát nghèo và hoàn trả vốn cho NHCSXH. Tuy hôm nay đã bước

Chị Tẩn Mẩy Mắn ở bản Tác Tình, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường (ngoài cùng bên phải) tranh thủ thời gian nông nhàn thêu áo thổ cẩm bán cho các lái buôn

khỏi ranh giới của cái nghèo ngàn đời đeo đẳng, nhưng phần vốn mà chị gây dựng được cũng chẳng đáng là bao so với dự định mở rộng sản xuất của mình. Trao đổi với chúng tôi, chị Mắn cho hay, nếu được Nhà nước tiếp tục cho vay vốn ưu đãi chị sẽ mạnh dạn đầu tư mở rộng sản xuất chăn nuôi theo hướng bán công nghiệp để vừa đem lại lợi ích kinh tế cho gia đình, tạo việc làm cho lao động địa phương khi tham gia trực tiếp vào trang trại của gia đình và góp phần tiêu thụ các sản phẩm nông sản địa phương.

Nậm Nhùn là huyện mới chia tách của tỉnh Lai Châu. Với bộn bề khó khăn của một huyện mới "khai sinh", Nậm Nhùn còn phải mang một gánh nặng rất lớn là tỷ lệ hộ nghèo còn khá cao. Về Nậm Nhùn, đến với xã Nậm Manh, một xã có tới hơn 40% số hộ dân trong diện nghèo, chúng tôi không chỉ nghe bà con kể chuyện chinh phục con sông Đà hùng vĩ để xây dựng thủy điện Lai Châu mà còn nghe những bước tiến đầy nhọc nhằn nhưng quyết liệt của đồng bào dân tộc Khơmú nơi đây trong cuộc chiến chống cái nghèo. Chúng tôi được giới thiệu đến ông Vàng Văn Mơn ở bản Nậm Manh về thành tích thoát nghèo tiêu biểu của xã. Cũng như nhiều hộ dân khác, trước đây gia đình ông Mơn cũng vô cùng khó khăn thiếu thốn. Đã có lúc gia đình ông rơi vào hoàn cảnh chưa buông bát bữa trưa đã phải vắt óc nghĩ chuyện kiếm ăn cho bữa tối. Ít ruộng, nhiều con, không có vốn sản xuất chính là những cái khó nó bó chặt lấy cái "nền kinh tế" vốn đã vô cùng eo hẹp của gia đình ông. Quyết tâm thoát nghèo, năm 2007, ông bàn với vợ mạnh dạn vay 5 triệu đồng của NHCSXH để mua bò về làm giống chăn nuôi. Thấy bò là loài gia súc "dễ tính" lại hợp khí hậu, tiện cho việc chăn nuôi, nhân được vốn vay từ NHCSXH và tiền đền bù từ thủy điện Lai Châu, ông Mơn mua mấy cặp bò về nuôi. "Con trâu là đầu cơ nghiệp", câu nói của các cụ không chỉ dừng lại ở một khối tài sản lớn mà với ông Mơn đó là một khối tài sản mang theo cả giấc mơ đổi đời của gia đình ông. Và trời không phụ công người, chỉ sau hơn 1 năm chăn nuôi, đàn bò bắt đầu sinh sản trong niềm vui của gia đình. Mỗi chú bê sinh ra như một bước chân giúp gia đình ông đến gần với giấc mơ đổi đời và đến hôm nay giấc mơ đó đã thành hiện thực khi ông Mơn đã có gần 40 con bò. Không dấu tham vọng, ông Mơn chia sẻ: Nếu được Nhà nước tiếp tục cho vay ưu đãi qua NHCSXH tôi sẽ mạnh mẽ đầu tư mở rộng quy mô chăn nuôi để "phất lên" làm ăn lớn.

Cuộc sống của đồng bào dân tộc tỉnh Lai Châu đã khác trước nhiều

Khảo sát trên địa bàn tỉnh Lai Châu có thể nhận thấy, sự giúp đỡ của Đảng, Nhà nước nói chung và nguồn vốn vay ưu đãi từ NHCSXH nói riêng chính là chìa khóa giúp nhiều hộ dân thành công trong việc rũ bỏ cái nghèo. Thế nhưng có một thực tế đáng suy ngẫm là sau khi thoát nghèo, người nông dân sẽ bị "cắt" ngay khỏi các nguồn vốn vay hỗ trợ ưu đãi trong khi bản thân họ lúc đó có thể chưa hoàn toàn "đứng vững". Giống như đứa trẻ bị cai sữa non, cái vạch chỉ "đói - nghèo" họ vừa vượt qua kia vốn đã rất mong manh khi họ hoàn vốn cho ngân hàng lại càng trở nên yếu ớt và có thể tan vỡ bất cứ khi nào để đưa họ trở lại với sự nghèo đói.

Trên thực tế, nhiều hộ sau khi trả tiền cho NHCSXH đã phải lao ngay vào một loại hình tín dụng khác ấy là dạng "tín dụng đen" với các hình thức vay nóng, vay nặng lãi bởi nhiều người không đủ điều kiện tiếp cận nguồn vốn từ các NHTM. Nhiều hộ dân cho rằng, đúng là họ đã thoát nghèo nhưng tính bền vững ở đây thì hầu như không có. Vay vốn mua được con bò, bò mẹ sinh bò con chưa được bao lâu thì đáo hạn trả ngân hàng vậy là phải bán bò trả nợ. Về mặt kỹ thuật thì con bò mẹ là vốn của ngân hàng còn chú bê con thuộc về người dân nhưng trên thực tế chú bê con đó cũng phải bán đi theo bò mẹ vì chẳng ai nuôi được. Số tiền thặng dư sau những lần "thương mại" đó khó có thể giúp người nghèo mua được một con bò như họ ước muốn... Nên chăng, ngay lúc này chúng ta có cơ chế tiếp tục giúp những hộ dân mới thoát nghèo được tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi để họ tiếp tục nuôi dưỡng những ước mơ về đèn sách cho con cái, mái ấm cho gia đình.

Bài và ảnh **DƯ KHÁNH KIÊN**

Ninh Thuận thơm lừng mùa nho chín

Ninh Thuận - miền đất cực Nam Trung Bộ đầy nắng vàng, nhiều cát trắng được biết đến là một vùng nho nổi tiếng của nước ta. Cây nho đã trở thành cây sản xuất hàng hóa là dòng cây ăn quả dịu ngọt, thơm lừng hấp dẫn biết bao du khách trong nước và quốc tế.

Hiện tại, diện tích vườn nho của tỉnh Ninh Thuận có khoảng 1.100ha, tập trung chủ yếu ở các huyện Ninh Phước, Ninh Hải, Ninh Sơn và TP. Phan Rang - Tháp Chàm. Các giống nho xanh, nho đỏ, nho tím đều được trồng đại trà bởi phù hợp với hơi đất, khí trời Ninh Thuận và cũng đã cho năng suất cao hơn các giống nho nhập khẩu. Thực tế các nhà vườn ở Ninh Thuận đã thu lãi bình quân từ 100 - 150 triệu đồng/ha nho/năm, một số chủ trang trại thâm canh giỏi còn đạt trên dưới 300 triệu đồng/ha/năm đối với giống nho xanh (NH01 - 48).

Gia đình ông Trương Đình Thuần vay 20 triệu đồng đầu tư ngay vào việc trồng nho

Đồng hành với cây ăn quả đặc sản của quê hương, NHCSXH tỉnh Ninh Thuận luôn tạo điều kiện thuận lợi để người trồng nho tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi. Đến mùa xuân này đã có 12.132 hộ nghèo, hộ cận nghèo được vay 210 tỷ đồng đầu tư mua cây giống, vật tư, cải tạo đất đai, thâm canh vườn nho và chế biến các sản phẩm từ nho như rượu nho, bánh kẹo nho... Nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo như: ông Nguyễn Văn Lợi, Nguyễn Khắc Sinh, Trương Đình Thuần, Nguyễn Văn Sơn, Trần Cao Tiến... nhờ sử dụng vốn vay ưu đãi đã phát triển trồng cây nho, chăm sóc vườn nho xanh tốt, mỗi vụ thu nhập tới 300 triệu đồng, vươn lên làm giàu chính đáng.

Ông Trương Đình Thuần ở khu phố 14, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước phấn khởi khoe: Với 20 triệu đồng vay từ chương trình giải quyết việc làm, gia đình ông đã khai phá đất hoang, trồng được hơn 1ha giống nho mới suốt mấy năm qua, vụ nào cũng thu hái hơn 2 tấn quả tươi và bán được giá ngay tại vườn. Được mùa nho, gia đình trả hết nợ cho ngân hàng trước kỳ hạn, lại còn giúp đỡ cho bà con trong xã kinh nghiệm trồng nho cũng như bán chịu không lấy lãi hàng nghìn cây nho giống.

Theo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận, đến năm 2015 là 2.000ha và năm 2020 tăng lên 2.200ha, trong đó có 1.000ha giống mới chất lượng cao và 1.200ha giống nho Red Cardinal trên cơ sở giống đã phục tráng, nâng tổng sản lượng bình quân lên 55.000 tấn/năm. Chủ trương của tỉnh khẳng định cây nho là cây trồng chủ lực của tỉnh, vì vậy người dân nghèo nơi đây rất cần nguồn vốn ưu đãi để mở rộng diện tích trồng nho và phát triển cây nho ở Ninh Thuận nhằm đưa nghề sản xuất nho ở Ninh Thuận thành vùng sản xuất nho lớn nhất cả nước, góp phần tích cực xây dựng nông thôn mới.

Giám đốc NHCSXH tỉnh Ninh Thuận Trần Ngọc Tú, cho biết: Bám sát kế hoạch phát triển nghề trồng nho của tỉnh lên 2.200ha, NHCSXH tiếp tục tập trung ưu tiên nguồn vốn ưu đãi nhằm hỗ trợ kịp thời cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác có điều kiện để mở rộng diện tích trồng nho và chế biến nho, phấn đấu đưa cây nho trở thành cây kinh tế chủ lực, cây làm giàu trên địa bàn Ninh Thuận.

1 - Cũng giống như gia đình ông Thuần, gia đình ông Nguyễn Văn Lợi được vay 30 triệu đồng từ chương trình hộ cận nghèo để đầu tư cải tạo, chăm sóc vườn nho

2 - Cây nho - loại cây kinh tế chủ lực, cây làm giàu trên vùng nắng gió ven biển Ninh Thuận

3 - Còn ở xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải có gia đình lão nông Nguyễn Khắc Sinh vay 25 triệu đồng từ chương trình hộ nghèo đầu tư trồng nho tím, nay đã thoát nghèo

4 - Nhiều gia đình còn mở dịch vụ du lịch sinh thái, phục vụ khách du lịch ngay tại vườn nho nhà mình

5 - Khách tham quan thích thú với những chùm nho trĩu quả

6 - Giống nho xanh (NH01 - 48) được trồng nhiều ở Ninh Thuận cho chất lượng cao hơn so với các giống nho nhập khẩu khác

7 & 8 - Những giỏ nho tươi vừa mới hái đang được phân loại... sau đó sẽ đóng gói theo trọng lượng quy định sẵn

9 & 10 - Tết này, những chùm nho ngọt thơm của Ninh Thuận được đóng gói cẩn thận để chuyển đến các thị trường tiêu dùng trong và ngoài nước

11 - Nho Ninh Thuận có đặc trưng riêng như hình cầu, vỏ quả bóng, mỏng, vị ngọt hài hòa với vị chua nhẹ, được người tiêu dùng ưa chuộng

QUANG BÍNH *thực hiện*

Tạo cơ hội cho sinh viên VAY VỐN HỌC TẬP

Sau hơn 7 năm triển khai thực hiện Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với HSSV, toàn tỉnh Nghệ An đã có 112 nghìn HSSV thuộc 93 nghìn hộ gia đình đang vay vốn với dư nợ đạt 2.237 tỷ đồng. Chính sách đã đi vào cuộc sống góp phần tích cực thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về thúc đẩy, phát triển giáo dục, đảm bảo an sinh xã hội.

Với 4 sào ruộng, quanh năm "bán mặt cho đất, bán lưng cho trời", vợ chồng anh Trần Văn Dũng và chị Lê Thị Dung ở xóm 4, xã Hưng Lam, huyện Hưng Nguyên lo đủ ăn, đủ mặc đã khó, chưa nói đến cho con cái học hành. Căn nhà cấp 4 đơn sơ giản dị, đồ đạc vật dụng gia đình cũng chẳng có gì, nhưng 4 người con của anh chị đều học giỏi. Thấy con ham học và đạt được nhiều kết quả cao trong học tập, anh chị cũng cố gắng làm thêm 2 sào đất màu, chăn nuôi gia súc gia cầm, thậm chí đi làm thuê để nuôi con ăn học. "Đứa lớn rồi đứa bé nối tiếp nhau vào đại học, gia đình lúc ấy đã khó khăn lại càng khó khăn hơn, nhưng nhờ được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi của NHCSXH đã giảm gánh nặng cho gia đình trong quá trình nuôi con ăn học, các cháu có tiền trang trải một phần chi phí để tiếp tục học tập", anh Trần Văn Dũng bày tỏ.

Dù khó khăn về kinh tế nhưng gia đình anh chị luôn là điển hình của một gia đình hiếu học. Hiện tại, con trai đầu của anh chị đã tốt nghiệp Đại học Giao thông Vận tải, ra trường tìm được việc làm và trả nợ dần cho ngân hàng. Anh Dũng và chị Dung cũng đang tiếp tục vay vốn từ NHCSXH huyện Hưng Nguyên để "tiếp sức" cho hai người con khác đang là sinh viên Đại học Giao thông Vận tải và Đại học Xây dựng tại Hà Nội.

Cán bộ NHCSXH tỉnh Nghệ An làm thủ tục cho các gia đình tại xã Hưng Lam, huyện Hưng Nguyên vay vốn

Tương tự, gia đình ông Ngô Văn Nhật và bà Nguyễn Thị Phượng cũng thuộc hộ nghèo lâu năm của xã Hưng Lam. Thu nhập chính của gia đình chủ yếu bằng nghề nông. Nhờ chương trình tín dụng đối với HSSV mà cô sinh viên Ngô Thị Ngọc - con gái của ông Nhật mới có thể tiếp tục duy trì việc học tập ở trường Đại học Y Hà Nội. "Kinh tế gia đình khó khăn, trong lúc đó chuyên ngành cháu theo học lại quá dài, tới tận 7 năm trời. Nếu không có chương trình vay vốn ưu đãi của Chính phủ, e rằng gia đình tôi khó có thể duy trì nuôi cháu ăn học đến khi tốt nghiệp", bà Nguyễn Thị Phượng cho biết.

Chỉ tính riêng học kỳ I năm học 2014 - 2015, NHCSXH tỉnh Nghệ An đã thực hiện giải ngân 195 tỷ đồng cho 18 nghìn HSSV trên địa bàn toàn tỉnh vay vốn đi học. Nguồn vốn hỗ trợ đến được đúng đối tượng thụ hưởng đã giúp cho hàng trăm nghìn hộ gia đình có thêm động lực, niềm tin tiếp nối ước mơ tới trường cho con em mình.

Hiện, mạng lưới 8.330 Tổ tiết kiệm và vay vốn phủ kín trên khắp các thôn, xóm trong toàn tỉnh Nghệ An cùng 478 Điểm giao dịch tại xã là những nhân tố quan trọng góp phần thực hiện dân chủ công khai từ cơ sở, xã hội hóa hoạt động tín dụng chính sách. Với thời hạn cho vay dài, vốn vay quay vòng chậm (bình quân từ 7 - 8 năm) nên ngân hàng cần thực hiện tốt công tác quản lý và thu hồi nợ đến hạn, thực hiện phân kỳ hạn trả nợ với khách hàng vay vốn khi sinh viên ra trường, tạo ý thức trách nhiệm của hộ vay trong việc trả nợ ngân hàng. NHCSXH cũng đã thực hiện giảm lãi 50% đối với khách hàng trả nợ trước hạn.

Sau 7 năm thực hiện, doanh số thu nợ là 635 tỷ đồng, đạt trên 70% nợ đến hạn. Theo thống kê từ NHCSXH tỉnh Nghệ An, cơ cấu dư nợ theo trình độ đào tạo có số HSSV học đại học, cao đẳng, trung cấp dư nợ chiếm 99,96%; tỷ lệ HSSV có hoàn cảnh khó khăn học nghề dưới 1 năm vay vốn còn quá thấp, chỉ chiếm 0,04% tổng dư nợ. Trong khi đó, mục tiêu của chương trình xác định là nguồn trả nợ phải chủ yếu từ thu nhập của HSSV sau khi ra trường có việc làm ổn định. Tuy nhiên, do bất cập trong công tác đào tạo nghề, hướng nghiệp nên HSSV ra trường không có việc làm, không có thu nhập trong khi gia đình vẫn thuộc diện hộ nghèo, hộ khó khăn thì việc thu hồi nợ đến hạn gặp nhiều khó khăn.

Để thực hiện chương trình tín dụng HSSV đến đúng đối tượng thụ hưởng, NHCSXH tỉnh Nghệ An đang tranh thủ mọi nguồn vốn, tập trung thu hồi nợ đến hạn để giải ngân kịp thời, đáp ứng nhu cầu vay vốn của HSSV khi vào đầu các kỳ học.

Tại Nghệ An, mỗi năm cần khoảng 660 tỷ đồng để giải ngân, doanh số cho vay trong 3 năm ước khoảng 3.300 tỷ đồng; tăng trưởng dư nợ 2.000 tỷ đồng. NHCSXH tỉnh Nghệ An phấn đấu đến cuối năm 2017, dư nợ cho vay đối với HSSV đạt 5.040 tỷ đồng; doanh số nợ đến hạn dự kiến là 1.900 tỷ đồng, ước thu nợ đạt 1.300 tỷ đồng (đạt 70% nợ đến hạn), tạo nguồn vốn cho vay quay vòng. Bên cạnh đó, chính quyền các xã, phường, thị trấn thường xuyên rà soát bổ sung kịp thời đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo để có cơ sở thực hiện việc xác nhận các hộ gia đình vay vốn chương trình tín dụng HSSV đúng đối tượng theo quy định.

Bài và ảnh **BÍCH HUỆ**

Tiếp sức cho những ước mơ

Bài và ảnh **ĐỖ HÙNG THAO**

Cán bộ NHCSXH huyện Thống Nhất và Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn kiểm tra vốn vay chương trình tín dụng HSSV tại hộ gia đình ông Lê Bá Trường ở xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất (Đồng Nai)

Sau hơn 7 năm thực hiện Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đã có 62 nghìn HSSV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được vay vốn để phục vụ học tập với số tiền 1.190 tỷ đồng. Đến hết năm 2014 có 48,2 nghìn HSSV đang vay vốn với số tiền 774,5 tỷ đồng.

Hiện thực hóa ước mơ

Ông Vũ Minh Quyền ở tại khu phố 10, phường Hố Nai, TP. Biên Hòa (Đồng Nai), vui vẻ cho biết 2 người con của ông được vay vốn học tập, nay đều đã có việc làm ổn định, thu nhập khá. Trong đó, Nguyễn Thị Huyền Trinh tốt nghiệp Đại học ngân hàng TP. Hồ Chí Minh, sau đó còn tốt nghiệp thạc sĩ tại Đại học kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Người chị là Nguyễn Thị Huyền Trang thì tốt nghiệp Đại học khoa học tự nhiên (Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh) và đang công tác tại Viện Paster TP. Hồ Chí Minh. Trang còn sắp hoàn thành chương trình thạc sĩ. Người con trai duy nhất là Vũ Quốc Hưng hiện đang học đại học, nhưng ông Quyền không phải đi vay ngân hàng nữa, vì đã có hai người con gái đầu thay bố nuôi em ăn học. Ông Quyền kể lại, nếu không có vốn vay từ NHCSXH thì không biết tương lai các con giờ ra sao.

Vợ chồng ông Lê Bá Trường ở tại ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất có tới 5 người con, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, nhưng các con đều học giỏi. Đến nay đã có 3 người con vào đại học, gồm em Lê Phương Thảo, Lê Bá Anh Toàn và Lê Bá Khánh Trình. Việc mỗi tháng phải có từ 12 đến 15 triệu đồng để nuôi 5 người con, đặc biệt là 3 người con học đại học là một khó khăn rất lớn. Ông Trường, chia sẻ: "Đã có lúc vợ chồng tôi nghĩ chuyện cho con nghỉ học, đi làm kiếm sống, vì không biết lấy tiền đâu ra, nhưng lại không đành lòng". Thấy hoàn cảnh khó khăn của vợ chồng ông Trường nên Đảng ủy, UBND xã Bàu Hàm 2 đã động viên và được cán bộ Hội Phụ nữ xã hướng dẫn làm thủ tục vay vốn chương trình tín dụng HSSV từ NHCSXH. Đến nay, tổng số tiền ông Trường được vay để nuôi con ăn học đại học đã lên tới 90

triệu đồng. Ông Trường còn được vay 30 triệu đồng chương trình tín dụng hộ cận nghèo để mua máy ảnh làm nghề chụp ảnh mướn và vợ ông có vốn để buôn bán nhỏ. "Nếu không có vốn vay ưu đãi thì chắc các con tôi bỏ dở tương lai học hành", ông Trường xúc động nói.

Còn gia đình anh Trần Bắc và chị Trần Thị Chiến cũng ở ấp Trần Cao Vân, xã Bàu Hàm 2, cũng là một hộ nghèo nhưng 2 con của anh chị là Nguyễn Thị Ngọc Hà và Nguyễn Tuấn Hải đều học giỏi. Em Hà đã tốt nghiệp đại học kinh tế và đi làm, trong khi đó Hải đang học năm thứ 3 Trường đại học Y dược TP. Hồ Chí Minh. Chị Chiến tâm sự, lúc nhận giấy báo đậu đại học của người con đầu, chị đã khóc suốt mấy ngày liền. Giữa lúc khó khăn, cán bộ Hội Phụ nữ xã đến "mách nước" cho chị đi vay vốn ưu đãi từ NHCSXH dành cho HSSV. Chẳng bao lâu sau thì con của chị Chiến được nhận tiền để nhập học. Khi người con thứ hai là em Hải đậu đại học, chị tiếp tục được ngân hàng cho vay tiền trang trải chi phí học tập cho các con. Chị Chiến chia sẻ: "Vốn vay từ NHCSXH như chiếc phao cứu sinh giúp các con tôi học tập".

Mong được vay nhiều hơn

Ông Trần Công Việt - Bí thư Đảng ủy xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, vui mừng cho biết từ năm 2007 đến nay xã có 1.467 hộ có con đậu đại học, cao đẳng được vay vốn học tập từ NHCSXH huyện Thống Nhất. Nhiều hộ có từ hai đến ba con cùng học đại học một lúc. Số tiền các hộ được vay để nuôi con ăn học đã lên tới 14,6 tỷ đồng. Trong quá trình vay, các hộ đều trả lãi và gốc đúng hạn, trong đó đã thu trên 6,2 tỷ đồng tiền gốc. Phong trào khuyến học, khuyến tài của xã thực hiện tốt một phần nhờ vốn vay từ NHCSXH.

Hiệu trưởng Trường đại học Đồng Nai Trần Minh Hùng, cho biết các em sinh viên của trường chủ yếu có hộ khẩu tại tỉnh, nhiều em hoàn cảnh gia đình khó khăn nên rất cần vay vốn từ NHCSXH để học tập. Nhiều em nếu không được vay vốn, nguy cơ bỏ học giữa chừng là rất cao.

Chị Đỗ Thị Cẩm, phụ huynh có con học tại Trường đại học công nghệ Đồng Nai thì kiến nghị, học phí sinh viên hệ dân lập hiện rất cao, từ 14 đến 15 triệu đồng/năm học nên mong Chính phủ cho vay với mức 15 triệu đồng/năm học, thay vì chỉ 11 triệu đồng như hiện nay.

Ông Nguyễn Thành Trí - Phó Chủ tịch UBND tỉnh kiêm Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Đồng Nai cho biết: Chương trình cho HSSV vay vốn học tập từ NHCSXH là rất nhân văn và có ý nghĩa đặc biệt to lớn. Chính nhờ chương trình này mà trong hơn 7 năm qua, tỉnh đã có rất đông con em nhà nghèo được tiếp tục thực hiện ước mơ học tập của mình. Nhiều HSSV đã có được nghề nghiệp, việc làm ổn định, đồng thời giúp tỉnh có được đội ngũ nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần xây dựng nông thôn mới và xây dựng Đồng Nai trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2020 như Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần IX đã đề ra.

Vốn vay ưu đãi đồng hành cùng HSSV đến trường

Tại Điểm giao dịch, cán bộ của NHCSXH huyện Mường Chà hướng dẫn khách hàng làm thủ tục khi vay vốn

Dấu ấn của tín dụng chính sách ở Điện Biên

Trên những cung đường ghập nghềnh xa xôi ngái vùng cao tỉnh Điện Biên, những cánh đào Xuân sớm đã hé nở. Sắc xuân bừng sáng một vùng Tây Bắc khiến lòng người cán bộ tín dụng cũng rộn ràng hơn.

Điện Biên có tới 5 trong tổng số 10 đơn vị hành chính là huyện nghèo theo Nghị quyết 30a, có 110/130 xã là xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 1049/QĐ-TTg. Dân số ít, trên 52 vạn dân với 111 nghìn hộ, sản xuất tại các vùng sâu, vùng xa chủ yếu làm 1 vụ trong năm. Hạ tầng rất thấp kém, giao thông bình quân chỉ đi được với vận tốc 30km/h, nhiều xã ở Mường Nhé, Nậm Pồ vào mùa mưa không đi lại được bằng xe ô tô, khoảng cách các đơn vị hành chính cấp xã đến huyện xa, bình quân 40km/xã, có 11 xã cách huyện trên 100km. Đến nay 6 xã chưa có điện lưới quốc gia. Những khó khăn trên đây đã ảnh hưởng rất lớn đến các mặt hoạt động của NHCSXH nói chung và hoạt động giao dịch xã nói riêng.

Khắc phục khó khăn, được sự quan tâm của các cấp, ngành, năm qua NHCSXH tỉnh Điện Biên đã thực hiện nghiêm túc lộ trình giảm lãi suất tiền gửi theo chỉ đạo của ngành Ngân hàng và triển khai tốt các chương trình tín dụng chính sách mới theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện các chính sách điều chỉnh như nâng mức cho vay đối với chương trình NS&VSMTNT; nâng mức cho vay đối với hộ nghèo; giảm lãi suất cho vay đối với một số chương trình tín dụng chính sách...

Tính đến nay, NHCSXH tỉnh Điện Biên có tổng dư nợ đạt 1.617 tỷ đồng. Các chương trình có dư nợ tín dụng cao như cho vay hộ nghèo 859 tỷ đồng, hộ cận nghèo 132 tỷ đồng, cho vay hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn 261 tỷ đồng, cho vay HSSV 142 tỷ đồng...

1 - Để đồng vốn ưu đãi đến với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác, cán bộ NHCSXH đã không quản ngại khó khăn, địa hình hiểm trở

2 - NHCSXH mang mùa Xuân no ấm cho người nghèo (Trong ảnh: Một buổi giao dịch tại xã Chà Tở, huyện Mường Chà (Điện Biên)

3 - Mô hình kinh tế trang trại, cải tạo rừng, ao nuôi cá nhà anh Nguyễn Xuân Tuyến ở bản Co Củ, xã Thanh Minh, TP. Điện Biên được tạo dựng từ nguồn vốn chính sách

4 - Các Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn tại xã Mường Tùng vui mừng khi nghe cán bộ NHCSXH tuyên truyền về các chính sách cho vay ưu đãi của Nhà nước

5 - Chị Hoàng Thị Dí , dân tộc Mông khoe ngôi nhà vừa được sửa chữa nhờ vốn vay chương trình 167

6 - Nhờ vốn vay, đồng bào dân tộc thiểu số có nước sạch để dùng

7 - Nuôi ong lấy mật, mô hình thoát nghèo bền vững

8 - Vườn rau xanh tốt ở huyện Tuần Giáo có sự hỗ trợ của vốn vay ưu đãi

9 - Khu chuồng trại chăn nuôi của chị Thùng Thị Văn, dân tộc Mông ở xã Chà Tở được xây dựng từ nguồn vốn chương trình cho vay hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn

10 - Nhiều hộ gia đình cũng được vay vốn ưu đãi đầu tư máy xay xát

11 & 12 - Có vốn, bà con xã Sá Tổng, huyện Mường Chà đầu tư vào chăn nuôi và trồng rừng, cho thu nhập ổn định

THANH NHÀN *thực hiện*

Thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách - Kinh nghiệm từ Tiền Giang

"Tình trạng nợ quá hạn được cải thiện đáng kể, lãi tồn giảm dần, Tổ tiết kiệm và vay vốn hoạt động ngày càng hiệu quả...", đó là những kết quả mà NHCSXH tỉnh Tiền Giang làm được sau 3 năm thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách.

Vào thời điểm cuối năm 2011, nợ quá hạn của NHCSXH tỉnh Tiền Giang bình quân ở mức 1,67%; lãi tồn đọng gần 15 tỷ đồng, chưa kể các khoản nợ bị chiếm dụng, nợ chưa đổi Sổ vay vốn. Đề án được xây dựng hướng hoạt động NHCSXH tỉnh đi vào một quỹ đạo mới, quỹ đạo của chất lượng tín dụng. Đề án thể hiện quyết tâm của chi nhánh và cả hệ thống chính trị tại địa phương. Tỷ lệ hộ nghèo từ 9,63% vào thời điểm cuối năm 2011 giảm xuống còn 4,98%, hộ cận nghèo là 4,94% vào cuối năm 2014.

Quá trình triển khai thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng tại đơn vị bước đầu cũng gặp không ít khó khăn. Tại thời điểm xây dựng Đề án, 2 huyện Tân Phước và Cai Lậy có tỷ lệ nợ quá hạn cao trên 2% và 3 huyện Gò Công Tây (nay là huyện mới Tân Phú Đông), Châu Thành và Cái Bè có tỷ lệ nợ quá hạn trên mức bình quân chung toàn tỉnh.

Việc xây dựng Đề án với 5 mục tiêu chính là: "Giảm nợ quá hạn, giảm lãi tồn, nợ bị chiếm dụng, nợ không đủ điều kiện đổi Sổ vay vốn và củng cố Tổ tiết kiệm và vay vốn". Bước đầu thực hiện Đề án, đơn vị đã phối hợp với chính quyền địa phương rà soát từng đối tượng có nợ quá hạn, là

Người dân đã có ý thức hơn trong việc sản xuất, làm ra những sản phẩm tốt để có nguồn thu nhập ổn định đảm bảo cuộc sống và hoàn trả vốn vay đúng kỳ hạn cho Nhà nước

những hộ nghèo làm ăn không hiệu quả nên không trả được nợ, phân tích nguyên nhân và tìm các giải pháp để đôn đốc thu hồi.

Để đạt được các chỉ tiêu trong Đề án đề ra, chi nhánh tỉnh Tiền Giang tập trung lực lượng, nỗ lực phấn đấu, thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ.

Trước hết, phải làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn hộ vay sử dụng vốn vay; tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo của chính quyền xã, sự tham gia giám sát, hướng dẫn của các hội, đoàn thể và ý thức của người vay trong việc sử dụng vốn vay, trả nợ, trả lãi đúng hạn. Phối hợp với Trung tâm khuyến nông, khuyến ngư áp dụng kiến thức và tiến bộ của KHKT vào sản xuất, kinh doanh để phát huy hiệu quả hơn nữa của nguồn vốn chính sách.

Đồng thời, cần sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác và Tổ tiết kiệm và vay vốn. Tích cực tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước, giúp chính quyền và người dân hiểu, thực hiện đúng; nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong quan hệ tín dụng "có vay - có trả".

Tiếp đến là củng cố mạng lưới, nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ tiết kiệm và vay vốn; thực hiện có nề nếp, quy củ việc giao dịch cố định tại xã; phát huy vai trò của tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác, đặc biệt là đơn vị nhận ủy thác cấp xã.

Bên cạnh đó, tăng cường sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện, UBND cấp xã đối với hoạt động của NHCSXH và các tổ chức hội, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp khắc phục tồn tại, yếu kém trong công tác quản lý vốn tín dụng chính sách.

Đi đôi với những giải pháp trên, phải tăng cường kiểm tra, kiểm soát đối với hoạt động của các đơn vị trực thuộc; kịp thời báo cáo cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương các trường hợp: chiếm dụng vốn, hộ vay có khả năng trả nợ nhưng chây ỳ, dây dưa không chịu trả nợ… phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý trước pháp luật những trường hợp cố tình chiếm dụng vốn của Nhà nước.

Chương trình tín dụng NS&VSMTNT góp phần nâng cao chất lượng tín dụng của chi nhánh

Cuối cùng, chủ động rà soát đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tại NHCSXH các huyện trong toàn tỉnh; bố trí, sắp xếp lại cán bộ cho phù hợp với năng lực và trình độ chuyên môn. Tổ chức thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng đào tạo tại chỗ, điều động, luân chuyển cán bộ. Kiên quyết bố trí, sắp xếp lại đối với cán bộ yếu kém.

Có thể khẳng định rằng, kết quả 3 năm thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng ở tỉnh Tiền Giang đã có sự chuyển biến tích cực, cụ thể: Tình trạng nợ quá hạn dần được cải thiện từ 1,67% xuống còn 0,65%, 2 huyện khi xây dựng Đề án có tỷ lệ nợ quá hạn trên 2% nay đã có tỷ lệ nợ quá hạn dưới 1% (trong đó huyện Tân Phước - đơn vị có tỷ lệ nợ quá hạn cao nhất khi xây dựng Đề án là 2,72% nay chỉ còn 0,84%, huyện Cai Lậy là 2,1% thì nay ở mức 0,78%); nợ bị chiếm dụng từ 397 triệu đồng giảm còn 237 triệu đồng; chất lượng Tổ tiết kiệm và vay vốn từ 42% tổ xếp loại tốt nay tăng lên 67%; nơ chưa đổi được sổ từ 8.217 triệu đồng giảm xuống còn 2.429 triệu đồng.

Với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, việc triển khai đồng bộ các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách ở Tiền Giang không chỉ thể hiện vào những con số mà còn tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp, các ngành và người dân về hoạt động tín dụng ưu đãi. Đặc biệt đã thay đổi nhận thức của người dân về quyền lợi và nghĩa vụ khi vay vốn tín dụng chính sách. Qua 3 năm triển khai Đề án, hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh đã dần đi vào nề nếp, nguồn vốn đã phát huy hiệu quả rõ rệt, góp phần tích cực trong công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới.

Bài và ảnh **LÊ VĂN TRƯỚC**

"Thoát nghèo" vẫn... âu lo

Nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo ở tỉnh Quảng Ngãi đã thoát nghèo là nhờ sử dụng hiệu quả nguồn vốn ưu đãi của NHCSXH. Tuy vậy, sau niềm vui "thoát nghèo" họ vẫn cảm thấy cuộc sống của mình bấp bênh nên rất cần có một nguồn vốn ưu đãi tiếp theo để giúp họ làm ăn phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo bền vững.

Nỗ lực thoát nghèo

Bà Đinh Thị Nú ở xóm Đèo, thôn Làng Re, xã Sơn Giang, huyện Sơn Hà không phải vác rựa lên núi, làm thuê, chạy từng bữa ăn hàng ngày như bao mùa giáp hạt trước. Bà ở nhà lo chăm sóc đàn bò, đàn lợn. Ôm bó cỏ bỏ vào máng cho bò ăn, bà Nú phân tích: "Trời mưa dầm, núi lạnh nên không thả bò rông được, vườn có cỏ, có rơm dự trữ mà. Mình chỉ cần bỏ ít công chăm sóc là bảo vệ được đàn bò - nồi cơm của gia đình".

Gia đình bà Nú đông con. Ngày trước, đất đồi cũng rộng mênh mông, nhưng gia đình bà chỉ biết trồng cây lúa, cây mì. Nuôi con heo thì thả rông, nuôi con trâu để cày bừa nên công việc xoay quần mãi mà vẫn không đủ ăn. Gia đình rơi vào cảnh hộ nghèo. Năm 2007, cán bộ NHCSXH huyện Sơn Hà đã phối hợp với các hội, đoàn thể, bên cạnh việc cho vay vốn 10 triệu đồng, còn tư vấn cho gia đình nên trồng và nuôi con gì để sinh lợi. "Nhận 10 triệu đồng từ Nhà nước thấy lớn quá, sợ không biết làm gì để trả lại nợ nên nghe lời cán bộ mua cây giống trồng keo, mua con bò để nuôi", bà Nú thật thà nói. Thế rồi, cây keo đâm chồi lên xanh phủ kín đất đồi, con bê lớn dần thành con bò sinh sản. Cuộc sống gia đình bà Nú theo đó cũng khá dần lên. Năm 2012, bà Nú đã thu hoạch lứa keo đầu tiên và bán được vài con bê, nên đã trả được nợ ngân hàng và thoát nghèo.

Đến năm 2013, bà Nú mạnh dạn vay thêm 30 triệu đồng từ chương trình hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn để mở rộng chuồng trại, chăn nuôi bò, heo và trồng keo, mì. Bây giờ, gia đình bà có cả một cơ ngơi 7 con bò, 6 con heo thịt nuôi nhốt chuồng, 6ha mì, keo đã đến kỳ thu hoạch. Tính ra, mỗi năm gia đình bà Nú thu nhập được 60 - 70 triệu đồng. Tuy vậy, bà Nú băn khoăn: "Thực ra, thoát nghèo và có cuộc sống như bây giờ là mừng chứ hồi mới thoát nghèo vẫn cứ lo lắm. Nếu giá heo, giá bò mà giảm thì công sức bỏ ra không có lãi và sẽ tái nghèo liền".

Đôi vợ chồng trẻ Đinh Thị Nương ở thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh sở hữu được ngôi nhà trị giá gần 200 triệu đồng cũng nhờ từ nguồn vốn vay ưu đãi. Ngồi tiếp chuyện với chúng tôi trong ngôi nhà còn nồng mùi vôi mới, chị Nương vui vẻ, kể: Hai vợ chồng đến với nhau đôi bên nghèo khổ. Gia tài ba mẹ cho chỉ vài nương mì, nương lúa rẫy, nên cũng rơi vào hoàn cảnh khó khăn. Nhiều đêm hai vợ chồng nghĩ, mình có sức trẻ, đất rộng nhưng thiếu vốn đầu tư. Thế là năm 2009, vợ chồng chị Nương đã mạnh dạn gõ

Bà Định Thị Nú sử dụng vốn vay vào chăn nuôi, nay đã thoát nghèo

Nhiều ngư dân ở Quảng Ngãi mong được tiếp tục vay vốn ưu đãi nhiều hơn để mua thêm ngư lưới cụ vươn khơi, bám biển

cửa NHCSXH. Được vay 15 triệu đồng theo diện hộ nghèo để thực hiện. Trên khoảng đất đồi rộng 4ha, vợ chồng chị phân ra nhiều khoảng, nơi trồng mì, trồng mía, nơi trồng keo và mua thêm con nghé thả nuôi. Sau một năm, mì, mía đến kỳ thu hoạch, chị Nương lấy ngắn nuôi dài, rồi tiếp tục mở rộng diện tích trồng keo. Đến năm 2013, gia đình thoát được nghèo và trả nợ ngân hàng. Chị cho hay: "Thoát nghèo rồi nhưng cầu mong cho giá nông sản đừng giảm, chứ nếu giảm mạnh làm ăn không có lãi thì cuộc sống sẽ khó khăn và cái nghèo có khi đeo bám trở lại".

Theo báo cáo, tổng nguồn vốn của NHCSXH tỉnh Quảng Ngãi đạt trên 2.311 tỷ đồng, tăng 7,7% so với đầu năm. Trong đó, doanh số cho vay hơn 695 tỷ đồng, tạo điều kiện cho hơn 31 nghìn lượt hộ nghèo được vay vốn. Tổng dư nợ đạt hơn 2.307 tỷ đồng, tăng 7,8% so với đầu năm; nợ quá hạn giảm còn 0,33% . Những con số này thật có ý nghĩa với hộ nghèo, hộ cận nghèo ở Quảng Ngãi. Tuy vậy, đằng sau đó vẫn còn nhiều điều âu lo.

Mong được tiếp tục trợ lực vốn ưu đãi

Ngày 20/8/2014, NHNN công bố Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc cho vay đối với hộ mới thoát nghèo. Theo đó hộ mới thoát nghèo sẽ được vay vốn ưu đãi tại NHCSXH trong vòng 3 năm kể từ ngày xác định thoát nghèo và ra khỏi danh sách hộ nghèo để phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống và vươn lên thoát nghèo bền vững.

Ông Huỳnh Thơi ở thôn Tân Mỹ, xã biển Nghĩa An, TP. Quảng Ngãi bộc bạch: "Gia đình vừa mới thoát nghèo, nhưng vẫn rất khó khăn. Nhà có 4 người con ăn học, thì chỉ mới 2 đứa ra trường. Vợ chồng chưa biết xoay xở cách nào. Nếu Nhà nước tiếp tục cho vay lãi suất ưu đãi, gia đình sẽ vay 30 triệu đồng để mua lưới đầu tư vào cổ phần ghe bạn ra khơi đánh bắt hải sản, chắc chắn cuộc sống sẽ khá hơn và hoàn trả nợ cho Nhà nước sớm hơn". Gia đình ông Trần Dưỡng, Huỳnh Thị Thắng, Võ Thị Bé... cùng thôn với ông Thơi, cũng vừa mới thoát nghèo đều có nguyện vọng tương tự. Người thì mong được vay vốn lãi suất thấp để mua lưới nộp cổ phần tàu bạn, người thì sắm ghe nhỏ đi lộng cải thiện cuộc sống...

Còn ở vùng cao thuộc xã Sơn Giang, huyện Sơn Hà và các huyện miền núi khác trong tỉnh, những hộ vừa mới thoát nghèo cũng có nguyện vọng được vay vốn ưu đãi để tiếp tục đầu tư trồng keo, làm nhà hay chăn nuôi. Anh Đinh Văn Teng ở thôn Làng Re, xã Sơn Giang, cho rằng: Gia đình là hộ nghèo, Nhà nước hỗ trợ làm cho ngôi nhà theo diện 134, đồng thời cho vay vốn để trồng keo. Sau một chu kỳ khai thác, gia đình có thu nhập thì xã xét trong diện được thoát nghèo. Vừa bán keo xong, vợ chồng trích một ít để mua giống trồng xuống lại, số tiền còn lại trả nợ ngân hàng. Đây cũng là thời điểm, nhà hư hỏng, xuống cấp trở lại, nếu ngân hàng cho vay thì sẽ vay thêm 30 triệu đồng để làm lại chỗ ở ổn định.

Thực tế cho thấy, những hộ vừa mới thoát nghèo, cuộc sống không mấy khá giả, nhưng mọi chính sách ưu đãi đều bị cắt. Riêng đối với các hộ thoát nghèo ở các huyện miền núi thì được vay theo diện hộ sản xuất, kinh doanh vùng khó khăn nhưng lãi suất quá cao so với mặt bằng chung hiện nay. Vì vậy, rất ít hộ tiếp cận nguồn vốn này. Nếu như họ gặp những bất trắc trong cuộc sống thì rất dễ rơi vào cảnh hộ nghèo trở lại.

Phó Giám đốc NHCSXH tỉnh Quảng Ngãi Trần Duy Cường, cho biết: "Tuy tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo ở Quảng Ngãi có giảm đáng kể, nhưng vẫn chưa bền vững. Hộ nghèo được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Còn hộ cận nghèo tuy vẫn được hưởng các chính sách ưu đãi nhưng mức độ hưởng thấp hơn nên khả năng tái nghèo của những hộ này khá cao".

Từ tâm tư nguyện vọng của bà con, muốn giúp hộ mới thoát nghèo có cơ hội phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống và vươn lên thoát nghèo bền vững, có lẽ Nhà nước nên sớm triển khai, bố trí nguồn vốn ưu đãi cho vay lãi suất thấp để hỗ trợ cho đối tượng mới thoát nghèo.

Bài và ảnh **MAI HẠ**

Hà Giang:
Trăn trở tín dụng giảm nghèo

"Mặc dù nghèo song người dân ở đây rất tự tin chứ không hề tự ti. Nhà có 1 đến 2 con bò là họ yên tâm, không có nhu cầu vay vốn nữa...", Phó Chủ tịch UBND huyện Quản Bạ Dương Hạng Thành trăn trở với bài toán thoát nghèo bền vững...

Con bò này là tài sản lớn của gia đình ông Giàng Thìn Cò ở thôn Lùng Cáng, xã Thanh Vân

Dân không có nhu cầu vay thêm

Theo chân Giám đốc NHCSXH huyện Quản Bạ Lê Tuấn Quang, chúng tôi xuống thăm một số hộ dân của xã Thanh Vân. Tại gia đình ông Thào Hùng Quý ở thôn Lùng Cáng - một ngôi nhà khá khang trang mà ông Quý cho biết ông sửa mất 54 triệu đồng bằng tiền bán bò cách đây mấy năm. Ông Quý nhớ lại, ông vay 30 triệu đồng vốn ưu đãi của Nhà nước cách đây hơn 4 năm, mua được 2 con bò, 1 con bán được 18 triệu đồng, con còn lại đẻ được 3 con, sau này bán 2 con được trên 30 triệu đồng. Cùng với nuôi bò, gia đình còn nuôi lợn, không những đảm bảo được sinh hoạt trong gia đình mà hàng tháng còn chu cấp 3 triệu đồng cho con học dưới Hà Nội. "Trước đây nhà mình nghèo lắm, chẳng có gì đâu. Nhờ nuôi bò mới được thế này đấy!", ông Quý hào hứng. Giờ đây gia đình ông Quý còn 2 con bò, hàng tháng ông vẫn đều đặn trả cho ngân hàng số tiền lãi 195 nghìn đồng. Khi được hỏi ông có nhu cầu vay nữa không, ông hồn nhiên đáp: "Còn 2 con bò, bán 1 con đủ trả tiền ngân hàng, mình không vay nữa đâu!".

Cũng như ông Quý, ông Giàng Thìn Cò vay 20 triệu đồng từ năm 2010, mua được 1 con bò đẻ được 2 lứa, bán 1 con và đã trả hết nợ ngân hàng. Ông Cò cũng không có nhu cầu vay nữa.

Chủ tịch Hội Nông dân xã Thanh Vân Thào Vần Chính, cho biết, toàn xã có 956 hội viên, trong đó có 70% hội viên đã, đang vay vốn của NHCSXH với dư nợ 2,8 tỷ đồng. Bản thân ông Chính cũng đã từng vay tiền của NHCSXH cách đây 6 - 7 năm và đã trả hết nợ, còn lãi 2 con bò sinh sản. Nhờ có tiền bán bò, gia đình ông cũng đã dựng được nhà mới, mua sắm ti vi, xe máy...

Người nghèo ở Hà Giang nhận vốn vay ưu đãi

Khi được hỏi có vay thêm để nuôi thêm bò không, ông Chính cười trừ: "Thôi, để nhường cho người khác vay...".

Theo Giám đốc Lê Tuấn Quang, bà con dân tộc ở đây rất thật, nhiều hộ không biết vay vốn để làm gì và câu chuyện "vay tiền giắt ở mái nhà" đến hẹn đem trả không phải chuyện "nói cho vui". Cái khó của cán bộ NHCSXH ở đây là cùng với chính quyền "cầm tay chỉ việc" định hướng cho bà con nuôi con gì, trồng cây gì, thậm chí còn phải động viên, thuyết phục họ mạnh dạn vay tiền ngân hàng để tự mình thoát nghèo...

Bài toán thoát nghèo bền vững

Là 1 trong 6 huyện nghèo thuộc diện 30a, năm 2013, tỷ lệ hộ nghèo của Quản Bạ là 30%, hộ cận nghèo là 17%. Tuy nhiên, theo Phó Chủ tịch UBND huyện Quản Bạ Dương Hạng Thành, đây chỉ con số tương đối bởi chỉ cần một trận lũ quét hay mưa đá thì hộ cận nghèo có thể thành hộ nghèo ngay...

Phó Giám đốc NHCSXH tỉnh Hà Giang Phạm Văn Quyết cũng tỏ ra trăn trở với bài toán thoát nghèo của Hà Giang. "Việc thoát nghèo ở đồng bào dân tộc vùng cao vẫn còn bấp bênh, thoát nghèo trong thời hạn ngắn, nếu không hỗ trợ tiếp tục thì tái nghèo rất cao...", Phó Giám đốc Phạm Văn Quyết lo lắng. Cũng theo con số do ông Quyết cung cấp, số liệu rà soát hộ nghèo năm 2013 chuyển sang năm 2014 của tỉnh Hà Giang đã giảm từ 48 nghìn hộ xuống dưới 40 nghìn hộ, tuy nhiên đã có trên 2 nghìn hộ tái nghèo, nên số hộ nghèo của Hà Giang hiện còn khoảng 43 nghìn hộ...

Báo cáo của NHCSXH tỉnh Hà Giang, số khách hàng vay vốn của NHCSXH cũng giảm dần tuy doanh số có tăng lên: Nếu như năm 2011 có 39.691 khách hàng vay vốn với doanh số 247,177 tỷ đồng thì con số này năm 2012 là 23.105 khách hàng và 399,207 tỷ đồng, năm 2013 là 16.992 khách hàng và 363,156 tỷ đồng; năm 2014 có 17.336 khách hàng vay vốn với doanh số 483 tỷ đồng.

"Thời gian qua, NHCSXH rất tích cực trong việc giải ngân. Tuy nhiên, đây là vấn đề nan giải đòi hỏi có sự vào cuộc của các cấp, các ngành. Không phải ai cũng có năng lực để làm mô hình lớn. Nuôi 1 đến 2 con là một chuyện, nhưng nuôi 10 đến 20 con lại là chuyện khác bởi người dân viết tên mình còn khó khăn thì liệu có đủ năng lực để quản lý cả một đàn bò?", Phó Chủ tịch UBND huyện Quản Bạ Dương Hạng Thành trăn trở.

Phó Chủ tịch Dương Hạng Thành cũng cho biết, theo Nghị quyết của tỉnh, mục tiêu là tất cả các hộ có khả năng phải có trâu, bò, ít nhất mỗi hộ 2 con. "Chúng tôi đã rà soát toàn huyện có 118 hộ không có trâu, bò có khả năng nuôi mà không nuôi. Kế hoạch trong năm nay sẽ phải vận động hết các hộ này...", Phó Chủ tịch UBND huyện Quản Bạ quả quyết.

Bài và ảnh **THANH LAN**

"Con thuyền" đưa hộ cận nghèo phát triển kinh tế

Tổng dư nợ NHCSXH tỉnh Trà Vinh đến xuân Ất Mùi này đạt gần 1.593 tỷ đồng, riêng chương trình cho vay hộ cận nghèo, dư nợ đạt hơn 264 tỷ đồng, với 22.680 hộ vay...

Tín dụng chính sách giúp nhiều gia đình hộ cận nghèo tại tỉnh Trà Vinh phát triển nghề đan vỏ lục bình

Tùy theo tập quán và điều kiện sản xuất của hộ cận nghèo nói chung, hộ cận nghèo là người dân tộc Khmer nói riêng, tỉnh Trà Vinh khuyến khích các xã vùng dân tộc Khmer tổ chức phát triển các làng nghề với mô hình dịch vụ nông nghiệp để đẩy nhanh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc Khmer như làm giường tre ở xã Đại An, dệt chiếu ở xã Hàm Giang, huyện Trà Cú, sản xuất tôm khô ở xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang...

Ở tỉnh Trà Vinh có rất nhiều hộ thoát nghèo bền vững, điển hình là gia đình chị Thạch Thị Venl và anh Lâm Bưng, ngụ Ấp Phố, xã An Quảng Hữu, huyện Trà Cú. Trước đây, đời sống kinh tế gia đình anh chị rất khó khăn, Hội Phụ nữ đã tín chấp với NHCSXH cho gia đình chị vay 8 triệu đồng. Có được nguồn vốn, chị mua giống, vật tư nông nghiệp trồng nhiều loại hoa màu. Hiện nay, trên ruộng của gia đình chị Venl, anh Bưng lúc nào cũng có các loại hoa màu khác nhau như hẹ, cải, mướp đắng... Mỗi ngày, gia đình chị bán được từ 70 - 100 nghìn đồng tiền các loại hoa màu. Với số tiền đó, vợ chồng chị Venl và anh Bưng đã có cuộc sống ổn định.

Theo đánh giá của NHCSXH tỉnh, công tác triển khai cho vay ở các đơn vị đều thuận lợi. NHCSXH đã tham mưu cho UBND tỉnh, huyện ban hành văn bản chỉ đạo về việc thực hiện cho vay đối với hộ cận nghèo, được nhân dân và cấp ủy, chính quyền địa phương đón nhận và ủng hộ, góp phần tích cực vào chương trình giảm nghèo của địa phương.

Nguồn vốn cho vay hộ cận nghèo đã trở thành "con thuyền" đưa họ có cuộc sống ổn định hơn. Tuy nhiên, kết quả giảm nghèo của tỉnh Trà Vinh vẫn còn mặt nào đó chưa thật sự bền vững. Mặc dù, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh nhưng việc giám sát, đánh giá, theo dõi thực hiện các chính sách, dự án hoặc các giải pháp giảm nghèo từng lúc, từng nơi thiếu kịp thời, rà soát biến động các hộ cận nghèo chưa phản ánh đúng với thực tế. Còn có địa phương nặng về thành tích. Mặt khác, một số hộ cận nghèo còn ỷ lại, trông chờ vào Nhà nước, thiếu năng lực và ý chí vươn lên thoát nghèo bền vững, có tâm lý muốn được xếp vào diện hộ nghèo để được hưởng lợi.

Bên cạnh đó là nguồn lực đầu tư chương trình giảm nghèo còn hạn chế, chủ yếu là nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh còn hạn chế… Đồng thời, vốn đầu tư giảm nghèo cho người nghèo chưa gắn kết chặt giữa vốn tín dụng ưu đãi với hoạt động khuyến nông - lâm - ngư nghiệp, mức cho vay bình quân/hộ vẫn còn thấp, thời gian vay ngắn. Các hội, đoàn thể nhận ủy thác vốn vay một số nơi chưa có kế hoạch hỗ trợ cùng hộ cận nghèo xây dựng phương thức sản xuất khả thi, để cho hộ cận nghèo "tự bơi" là chính; do đó, xuất hiện một số trường hợp sử dụng vốn hiệu quả thấp.

Qua thực tế, nhiều ý kiến cho rằng, công tác giảm nghèo là việc làm lâu dài, gắn với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Trà Vinh, các giải pháp giảm nghèo đề ra phải được thực hiện thường xuyên, kiên trì trong cả hoạch định chính sách đến tổ chức triển khai thực hiện. Quan trọng nhất là không chạy theo thành tích để phản ánh sai lệch tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo. Chính sách cho hộ cận nghèo phải phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn và được đầu tư có trọng tâm, không dàn trải. Có chính sách giảm nghèo chung và có chính sách giảm nghèo cho từng vùng khó khăn, người nghèo thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

Để làm được điều đó, nguồn lực Nhà nước giữ vai trò quyết định, cần được ưu tiên và bố trí kịp thời để thực hiện các chính sách và chương trình giảm nghèo. Tuy nhiên, tỉnh Trà Vinh cần có cơ chế để huy động nguồn lực hỗ trợ từ cộng đồng, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

Bài và ảnh **TRƯỜNG ON**

Chị Loan (bên phải) đang trao đổi cùng bà con về kỹ thuật trồng cây ăn quả

Chưa một ngày ngơi nghỉ

Không phải là cán bộ ngân hàng, nhưng trên những chặng đường công tác, tôi bắt gặp không ít chị em phụ nữ có "thâm niên" làm Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn cùng với thời gian hoạt động của NHCSXH. Theo đánh giá của lãnh đạo địa phương họ là những hạt giống quý của tín dụng chính sách.

Đó là chị Nguyễn Thanh Loan - Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn thôn Minh Hòa, thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng (Lạng Sơn). Chị Loan năm nay 55 tuổi, người nhỏ nhưng nhanh nhẹn và hoạt bát, mặc dù sinh sống ở một tỉnh biên giới phía Bắc khá lâu, nhưng giọng nói miền Trung của chị không lẫn vào đâu được. Chị Loan cho biết: Quê chị ở tận Kỳ Anh, Hà Tĩnh, năm 1980 đi bộ đội, gặp anh Vi Xuân Nại cùng đơn vị. Hai người yêu nhau. Sau gần 4 năm hết nghĩa vụ, anh chị tổ chức đám cưới rồi về sinh sống ở Chi Lăng - quê chồng. Sinh hoạt tại Tổ tiết kiệm và vay vốn của chị, hầu hết là bà con Sơn Tây (cũ) lên xây dựng vùng kinh tế vào những năm 1980 của thế kỷ trước, đây cũng là duyên cớ để cây na từ huyện Hoài Đức lên bén rễ ở Chi Lăng. Lúc đầu một vài hộ trồng ven núi đá, giờ trở thành vùng cây đặc sản, vùng sản xuất hàng hóa tập trung của huyện.

Thị trấn Chi lăng có 11 thôn, 14 Tổ tiết kiệm và vay vốn, tính đến nay trên 700 hộ đang dư nợ NHCSXH trên 14 tỷ đồng. Riêng tổ của chị Loan, có 37 thành viên/157 hộ cả thôn, dư nợ 1,3 tỷ đồng. Chị làm Tổ trưởng từ năm 2003 đến nay, "Hơn 12 năm chưa một ngày ngơi nghỉ. Cả tổ không có xâm

tiêu, không nợ quá hạn, không nợ lãi", chị Loan đúc kết. Có được kết quả đó theo chị Loan, trước hết nhờ sự giúp đỡ của NHCSXH. Từ người lính trở về địa phương, nhiệt tình có sẵn nhưng "i tờ" về kiến thức ngân hàng. Được bà con tín nhiệm bầu làm Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn, chị rất lo. Nhưng NHCSXH huyện đã đến rất kịp thời. Năm 1 - 2 lần cho đi tập huấn, cán bộ tín dụng phụ trách địa bàn nhiều lúc đến tận nhà hướng dẫn nghiệp vụ cho chị từ cách ghi chép sổ sách, quản lý vốn, thu lãi đến việc theo dõi, động viên hội viên sử dụng vốn vay đúng mục đích, hiệu quả... Cũng như toàn thị trấn, hầu hết các hộ trong tổ sử dụng vốn vay trồng, chăm sóc cây na. Ở thôn Minh Hòa, nhà trồng ít 100 - 150 cây, nhà trồng nhiều lên tới vài nghìn cây na. Na là cây trồng chủ lực, nguồn thu nhập chính của nhiều hộ. Chị Loan tính toán: 1 cây na cho khoảng 40 quả/vụ, tính bình quân 5 quả/kg, giá bán 25.000 đồng/kg. Như vậy, 1 cây na cho thu nhập 200.000 đồng/năm. Rất nhiều hộ ở tổ chị không chỉ thoát nghèo mà giàu lên nhờ cây na. Ví dụ: hộ nghèo Nguyễn Văn Tuấn, lúc đầu được vay 15 triệu đồng. Sau khi trả hết nợ, anh được vay tiếp 30 triệu đồng. Hiện giờ anh có khoảng 250 cây na, thu nhập trên dưới 50 triệu đồng/năm. Chị Đỗ Thị Nuôi, năm 2009 vay 30 triệu đồng. Năm 2012 trả hết nợ, thoát nghèo. Năm 2013 được vay tiếp 30 triệu đồng vốn cho vay hộ cận nghèo. Hiện chị có 300 cây na đang cho thu hoạch, cơn bão số 2 năm nay làm ngập 100 cây ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng. Tuy vậy, thu nhập giảm không đáng kể. Vốn NHCSXH góp phần tạo dựng nên vùng na. "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây", người trồng na có trách nhiệm với ngân hàng.

Gia đình chị Loan cũng có 200 cây na. 12 năm làm Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn chị không hề vay vốn NHCSXH. Hỏi lý do, chị Loan cười, rằng "mình nghèo nhưng người khác còn nghèo hơn. Nhường vốn vay ưu đãi cho bà con". Gần 4 năm trời ở trong quân ngũ, để lại cho chị hành trang của người lính - vì nhân dân phục vụ. Không quản ngại khó khăn, chị hoạt động hết mình vì bà con. Theo chị đi vào các vườn na ở thôn Minh Hòa, mới thấy hết sự sâu sát của chị đối với các hộ vay vốn. Và, ngược lại các hộ vay vốn đặt niềm tin rất nhiều vào Tổ trưởng. "Vốn về là chị Loan có mặt, bước 1 kiểm tra hộ vay sử dụng vốn đúng mục đích hay không? Sau đó, hàng tháng 1 lần chị đánh giá hiệu quả vốn vay tại các hộ gia đình. Chị bám sát từng hộ và từng hộ cũng bám sát Tổ trưởng", chị Đỗ Thị Thêu, một hộ thoát nghèo năm 2013 nhận xét về tổ trưởng của mình.

Năm 2013, trong dịp kỷ niệm 10 năm ngày thành lập NHCSXH, chị Nguyễn Thanh Loan vinh dự được UBND tỉnh Lạng Sơn tặng Bằng khen vì có nhiều cống hiến cho hoạt động của NHCSXH và công tác giảm nghèo.

Bài và ảnh **HỒ MINH KHÁNH**

Khi già làng Hùng Văn Xứng làm TỔ TRƯỞNG TỔ TIẾT KIỆM VÀ VAY VỐN

NHCSXH đã khẳng định được vị thế trong công cuộc giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội, đóng góp vào thành công của ngân hàng có vai trò rất lớn của các Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn. Họ được xem như những "cánh tay nối dài" của NHCSXH tại cơ sở, là "cầu nối" giúp ngân hàng chuyển tải đồng vốn tín dụng ưu đãi của Chính phủ một cách nhanh chóng, chính xác và hiệu quả đến tận tay người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Già làng kiêm Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn Hùng Văn Xứng (ngoài cùng) thăm gia đình tổ viên sử dụng vốn vay

Tại huyện Xuân Lộc (Đồng Nai) có rất nhiều Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn tiêu biểu về công tác cho vay và quản lý vốn, trong số đó có ông Hùng Văn Xứng - Một già làng của đồng bào dân tộc Châu Ro, tại ấp Bình Hòa, xã Xuân Phú.

Tổ tiết kiệm và vay vốn do ông quản lý có tất cả 52 tổ viên với tổng dư nợ 510 triệu đồng. Điều tạo ấn tượng mạnh mẽ nhất đối với chúng tôi về hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn do ông Xứng làm Tổ trưởng là trong tổ không có nợ quá hạn, tất cả hộ vay đều có ý thức sử dụng vốn đúng mục đích, trả lãi, trả nợ gốc đầy đủ, đúng hạn cho ngân hàng.

Gia đình bà Đào Thị Bộc ở ấp Bình Hòa, xã Xuân Phú là hộ nghèo, tham gia Tổ tiết kiệm và vay vốn từ năm 2009 và được vay 10 triệu đồng từ chương trình hộ nghèo để chăn nuôi dê, sau 3 năm chăm sóc, từ 4 con dê ban đầu đàn dê của bà đã phát triển lên 10 con. Năm 2012, bà lại tiếp tục được vay 15 triệu đồng để mở rộng quy mô đàn dê và mua thêm bò giống, đến nay thì trong chuồng đã có 2 bò mẹ, 1 bò con, đàn dê 15 con. Gia đình bà đã thoát nghèo và đang tích cực hoàn trả vốn vay cho ngân hàng, nhận xét về người Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn Hùng Văn Xứng, bà Bộc cho biết: "Có được người cán bộ Tổ tiết kiệm và vay vốn như ông Xứng chúng tôi hoàn toàn yên tâm, ông là người nhiệt tình, có uy tín. Nhờ sự định hướng của ông nên gia đình tôi đầu tư vốn vay ưu đãi có hiệu quả, mang lại thu nhập và bước đầu ổn định cuộc sống".

Cùng chung nhận xét với bà Bộc, ông Trần Hữu Phú ấp Bình Hòa, xã Xuân Phú cho biết thêm, nhờ có sự giúp đỡ của Tổ trưởng Hùng Văn Xứng nên nhiều tổ viên trong tổ đã thoát nghèo, có cuộc sống ổn định. Không những giúp đỡ trong cách làm ăn, ông Xứng còn thường xuyên động viên, giúp đỡ nhiều tổ viên không may bị ốm đau, bệnh tật vượt qua khó khăn để phát triển kinh tế, chính vì vậy ông luôn được các thành viên trong tổ kính trọng và yêu quý.

Khi được hỏi về kinh nghiệm trong công tác quản lý và giúp người dân sử dụng vốn vay hiệu quả, Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn Hùng Văn Xứng khiêm tốn cho chúng tôi biết: Để hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn đạt chất lượng tốt thì trước hết thực hiện chặt chẽ việc bình xét cho vay bởi theo kinh nghiệm mà ông đúc kết được sau 15 năm cộng tác với ngân hàng thì việc bình xét cho vay chặt chẽ bao nhiêu, việc thu hồi nợ sẽ thuận lợi bấy nhiêu. Thứ hai, là thường xuyên kiểm tra việc sử dụng vốn của hộ vay đặc biệt, là đối với các hộ mới giải ngân. Giới thiệu cho hộ vay tham gia các lớp tập huấn khuyến nông, dạy nghề, được tổ chức tại địa phương để bà con biết cách phòng ngừa dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi, nâng cao tay nghề và đúc kết, tích lũy kinh nghiệm sản xuất. Kết hợp việc tổ chức các buổi lễ, hội của đồng bào dân tộc với việc sinh hoạt Tổ tiết kiệm và vay vốn, tuyên truyền về nghĩa vụ của người vay vốn như trả lãi và gửi tiền tiết kiệm hàng tháng, trả nợ gốc theo phân kỳ, sử dụng vốn đúng mục đích để bà con hiểu và chấp hành đúng. Song song với việc hỗ trợ vốn vay từ NHCSXH thì phải tranh thủ thêm sự hỗ trợ của các ngành, các cấp để người nghèo có thêm nguồn lực, có thể thoát nghèo một cách nhanh chóng và bền vững.

Kinh nghiệm và thành công là như vậy, tuy nhiên khi trao đổi với chúng tôi, ông vẫn còn trăn trở cho cuộc sống của nhiều hộ đồng bào dân tộc Châu Ro. Ông cho biết: "Xuân Phú là một trong 7 xã của huyện Xuân Lộc được UBND tỉnh Đồng Nai công nhận là xã đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2013 do đó yếu tố môi trường rất được coi trọng. Tuy nhiên, ở trong ấp có nhiều hộ vay do điều kiện đất ở chật hẹp nên không thể thiết kế chuồng trại hợp vệ sinh. Vì vậy, việc chăn nuôi của một số hộ vay đã ảnh hưởng ít nhiều đến môi trường sống của các hộ dân xung quanh. Vì vậy, chúng tôi đề xuất với chính quyền xã là đối với các hộ có đủ đất để xây chuồng trại thì sẽ hướng dẫn và tạo điều kiện để họ thiết kế chuồng làm sao đảm bảo vừa tận dụng được phân để bón cho cây trồng vừa không ô nhiễm môi trường. Đối với các hộ không có đủ đất để xây chuồng hợp vệ sinh thì chúng tôi sẽ khuyến khích họ hợp tác trong việc cùng thuê đất và tổ chức chăn nuôi chung nhằm khắc phục được tình trạng ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, Chính phủ tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh mức cho vay chương trình tín dụng NS&VSMTNT, hiện nay mức vay 6 triệu đồng/1 công trình vẫn chưa đủ để người dân xây dựng, nhiều hộ dân trong ấp muốn xây dựng công trình NS&VSMTNT đều phải vay mượn thêm từ bên ngoài. Điều này đã ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo tại địa phương".

Ông Nguyễn Văn Đăng - Chủ tịch Hội Nông dân xã Xuân Phú, cho biết: "Chúng tôi sẽ phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức triển khai thực hiện nhằm tạo điều kiện cho bà con vừa mở rộng quy mô sản xuất vừa cải thiện được môi trường sống".

Hy vọng rằng việc giải quyết được vấn đề này thì việc sản xuất, chăn nuôi của bà con hộ nghèo ở ấp Bình Hòa nói riêng, xã Xuân Phú nói chung sẽ ngày càng được ổn định và phát triển, đời sống và môi trường sống của người dân được nâng cao góp phần để địa phương giữ vững danh hiệu xã nông thôn mới.

Bài và ảnh **NGÔ MẠNH CHÍNH**

"ĐẠI GIA" BUÔN PHÔC

Đến giờ, nhiều gia đình M'Nông ở buôn Phôc, xã Yan Tao, huyện Lắk (Đắk Lắk) đã có cuộc sống ấm no nhờ trồng ca cao. Họ cứ nhắc mãi cái tên Hbim Bkrông - người phụ nữ đầu tiên trồng ca cao thành công trên đất bạc màu ở buôn Phôc và giúp bà con tự tin làm quen với cây trồng mới này...

Chị Hbim phân loại trái ca cao vừa thu mua

Hết cảnh gian khó

Vượt qua đoạn đường gập ghềnh đầy ổ voi, ổ gà, buôn Phôc dần hiện ra trước mắt chúng tôi với những hàng rào hoa dã quỳ vàng rực, những vườn ca cao xanh mát mắt. Cùng đi, anh Y Săn Ayun - Trưởng phòng Khuyến nông huyện Lắk cho biết: "Trước đây đồng bào buôn Phôc chỉ quen trồng lúa, khoai mì (sắn) nên chỉ đủ ăn, cái nghèo cứ đeo đẳng mãi. Từ khi huyện triển khai dự án trồng ca cao thí điểm (năm 2007), đến nay những hộ trồng ca cao đều có cuộc sống khấm khá, trong đó chị Hbim Bkrông là ví dụ điển hình".

Anh Y Săn Ayun dẫn chúng tôi vào ngôi nhà sàn bằng gỗ rộng thênh thang, bao quanh là vườn ca cao quả sai lúc lỉu, xen lẫn những cây điều cao vút. Chị Hbim Bkrông, 45 tuổi cho biết: "Tôi trồng ca cao từ năm 2007, với 150 cây. Đến năm 2010, tôi mua thêm 750 cây trồng trên 1ha đất. Hiện nay, 400 cây đã cho trái ổn định, năng suất bình quân 3kg hạt khô/cây".

Mặc dù ca cao đã được trồng thí điểm ở Tây Nguyên cả chục năm, nhưng với chị Hbim và bà con người M'Nông ở buôn Phôc, đây vẫn là cây trồng mới. Chị Hbim nói: "Mấy chục năm quen trồng lúa, bắp, chỉ vài tháng là có ăn, lúc chuyển sang cây ca cao, tôi lo lắm, sợ cả nhà chết đói vì không có gạo ăn. May nhờ có anh Y Săn và cán bộ khuyến nông khích lệ, đến tận vườn hướng dẫn trồng xen ngô, đậu vào vườn ca cao, lấy ngắn nuôi dài nên tôi rất tin tưởng vào quyết định của mình".

Năm 2009, vườn ca cao nhà chị Hbim bắt đầu cho trái. Cả năm đó chị thu được 4 tạ hạt, bán cho Công ty TNHH Cargill Việt Nam được 24 triệu đồng. Lần đầu tiên cầm món tiền lớn trong tay, chị trả hết các khoản nợ nần, đánh liều mua máy bơm, ống dẫn nước và mua thêm mấy trăm cây ca cao giống trồng xen trong vườn điều đã già cỗi. "Hồi đó có khoảng 40 hộ cùng tham gia dự án với tôi, nhưng một số người bỏ cuộc vì nghi ngờ hiệu quả kinh tế của cây ca cao, bỏ bê không chăm sóc khiến cây bị nhiễm sâu bệnh và chết dần. Đất ở buôn Phôc bạc màu lắm, nếu cứ trồng bắp, lúa thì suốt đời không thể thoát nghèo, chỉ có cây ca cao là phù hợp", chị Hbim kể.

Theo đánh giá của anh Y Thiêm Quan, cán bộ Trạm Khuyến nông huyện Lắk, những hộ duy trì diện tích ca cao ở buôn Phôc đến thời điểm này đều gặt hái thành công, vườn cây được chăm sóc tốt, năng suất cao. Các hộ đã thành lập Câu lạc bộ trồng ca cao, do chị Hbim phụ trách.

Chị Hbim vui vẻ nói thêm: "Từ khi ca cao cho trái, cuộc sống gia đình tôi thay đổi hẳn. Do ca cao cho thu hoạch liên tục nên lúc nào trong túi cũng có 2 - 3 triệu đồng để chi tiêu. Với giá bán 60.000 đồng/kg hạt ca cao như hiện nay, ước tính tôi thu lãi khoảng 70 - 80 triệu đồng/năm".

"Nhờ cây ca cao mà có tiền, làm nhiều việc lớn như gả chồng cho con gái lớn, nuôi cha mẹ già, "tậu" thêm 5 sào đất, sửa ngôi nhà sàn bằng gỗ, lợp ngói trị giá trên 50 triệu đồng", chị Hbim nói.

"Đại gia" không giàu "lỏi"

Với mức thu nhập như trên, chị Hbim không phải là hộ giàu nhất buôn, nhưng bà con ở đây vẫn gọi vui chị là "đại gia", bởi ngoài làm giàu cho mình, chị còn đứng ra thu mua hạt ca cao cho bà con. Đồng thời, chị cũng là tập huấn viên của dự án ca cao bền vững và là đại lý cung ứng giống cây che bóng cho bà con. "Tôi thu mua để góp phần giúp bà con tiêu thụ thuận lợi, yên tâm gắn bó với cây ca cao, ngoài ra tôi còn bán phân bón trả chậm cho họ. Bù lại, tôi được đi đây đi đó, được tham gia nhiều hội thảo, hội nghị để nâng cao trình độ. Đến nay, buôn Phôc có 80/177 hộ trồng ca cao, nhưng nhiều hộ vẫn còn khó khăn nên tôi muốn giúp họ thoát nghèo như mình", chị Hbim tâm sự.

Năm nay, chị Hbim đang lên kế hoạch phát triển Câu lạc bộ thành Hợp tác xã ca cao để tập hợp nông dân sản xuất theo hướng bền vững, từ đó giúp tiêu thụ sản phẩm thuận lợi, cũng như tiếp cận nguồn vốn tín dụng. Nói đến việc vay vốn, anh Y Săn tiết lộ: "Chị Hbim hiện là Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn của buôn, với 54 thành viên. Năm 2012, chị được NHCSXH địa phương tặng Giấy khen vì có thành tích giúp bà con tiếp cận vốn vay ưu đãi, không để xảy ra nợ quá hạn". Năm 2013, tổ của chị Hbim có 10 hộ được vay vốn NHCSXH, bình quân mức vay 15 - 20 triệu đồng/hộ, năm 2014 có thêm 8 hộ được vay vốn, chủ yếu bà con vay để mua bò sinh sản và đến nay, hầu hết các hộ đều sử dụng vốn vay đúng mục đích, có thu nhập ổn định hơn trước.

Bài và ảnh **MINH HUỆ**

Những hộ nghèo ở xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà (Lào Cai) phấn khởi được nhận quà Tết của NHCSXH

Vì cuộc sống cộng đồng

Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, năm 2014 hoạt động an sinh xã hội tiếp tục được Công đoàn và Đoàn Thanh niên NHCSXH phát động nhằm hướng tới cộng đồng, nhất là bà con các dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa... góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo. Các hoạt động được duy trì đều đặn và để lại nhiều dấu ấn trong chuỗi chương trình "Vì cuộc sống cộng đồng".

Công đoàn NHCSXH đã phối hợp chuyên môn làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, phụng dưỡng mẹ Việt Nam Anh hùng, xây nhà tình nghĩa... Trong năm, Công đoàn đã nhận nuôi dưỡng 15 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và xây dựng được 22 ngôi nhà Đại đoàn kết và nhà tình nghĩa. Hỗ trợ các xã nghèo, huyện nghèo xây các công trình dân sinh có ý nghĩa thiết thực với người dân. Tiêu biểu như hoàn thiện đường giao thông nông thôn tại huyện Châu Thành (Long An); xây cầu tại huyện Giồng Trôm (Bến Tre), huyện Vĩnh Thuận (Kiên Giang) và huyện Thạnh Trị (Sóc Trăng); mua bàn ghế, xây lớp học cho học sinh tại những huyện nghèo thuộc tỉnh Yên Bái, Hà Giang và Lai Châu... Bên cạnh đó, đoàn viên công đoàn NHCSXH còn ủng hộ, đóng góp nhằm động viên lực lượng Kiểm ngư đang ngày đêm bám biển, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Thêm một hoạt động có ý nghĩa mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc hướng về cộng đồng ngay trong những ngày giáp Tết Nguyên đán Ất Mùi này của Công đoàn NHCSXH là chung tay mang Tết ấm đến với người nghèo. Gần 1.400 suất quà đã được trao cho các hộ gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn tại các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Lạng Sơn, Cao Bằng, Thái Nguyên, Bắc Giang và Đắk Lắk. Cùng với đó, Công đoàn NHCSXH đã phối hợp với Viện Y tế Công cộng TP. Hồ Chí Minh tổ chức khám bệnh, tư vấn và phát thuốc miễn phí cho gần 900

Ủng hộ Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" của tỉnh Quảng Trị

bệnh nhân nghèo, trẻ em và người cao tuổi thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách và hộ có hoàn cảnh khó khăn của tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng...

Ban Biên tập trân trọng giới thiệu một số hình ảnh trong chuỗi các hoạt động từ thiện vì cuộc sống cộng đồng do NHCSXH thực hiện.

Tham gia phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng

Ủng hộ kinh phí sửa chữa trường Tiểu học số 1 Mường Mươn, huyện Mường Chà (Điện Biên)

Hỗ trợ cho lực lượng hải quân, cảnh sát biển và kiểm ngư

Trao học bổng cho học sinh giỏi dân tộc thiểu số được tuyên dương năm 2014 do Uỷ ban Dân tộc phối hợp với TTXVN tổ chức

Tặng quà Tết cho người nghèo ở Đắk Lắk

Phối hợp với Viện Y tế Công cộng TP. Hồ Chí Minh tổ chức khám bệnh, tư vấn và phát thuốc miễn phí

Thăm và động viên các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn đang điều trị tại Viện huyết học và truyền máu Trung ương

Khánh thành cầu Kênh tại ấp Thị Mỹ, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận (Kiên Giang)

Xây dựng nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách

Tặng bò giống cho hộ nghèo tại huyện Krông Pắk, tỉnh Đắk Lắk (trái) và huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai (phải)

Ủng hộ xây dựng nhà ở bán trú trường PTCS dân tộc bán trú xã Tà Cạ, huyện Kỳ Sơn (Nghệ An)

Trao quà tết cho học sinh nghèo của xã vùng cao Tân Trinh, huyện Quảng Bình (Hà Giang)

Tặng máy vi tính cho trường học nhiều khó khăn

Bàn giao nhà tình thương tại tỉnh Bình Phước

Bên cạnh những hoạt động ý nghĩa của Công đoàn NHCSXH, hoạt động xung kích, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng được Đoàn Thanh niên NHCSXH Trung ương triển khai hiệu quả. Năm 2014, Đoàn Thanh niên đã tham gia đầy đủ các phong trào do cấp trên phát động, tổ chức thăm và tặng quà các gia đình hộ nghèo, gia đình chính sách, trẻ em nghèo học giỏi trong chương trình về nguồn tại các tỉnh Thái Nguyên, Điện Biên; hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa" nhân kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ 27/7 tại 3 tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị và Điện Biên; tặng nhà tình nghĩa tại huyện Hòn Đất (Kiên Giang); tặng ngư dân và gia đình chính sách vươn khơi bám biển tại huyện đảo Cô Tô (Quảng Ninh) và Quảng Bình. Tổ chức thành công ngày hội Hiến máu tình nguyện thu hút đông đảo đoàn viên NHCSXH tham gia...

Thăm và tặng quà gia đình chính sách tại huyện Định Hóa (Thái Nguyên)

Ngày hội hiến máu với chủ đề "Giọt máu hồng 2014" đã được các đoàn viên thanh niên tích cực tham gia

Tặng nhà tình nghĩa tại huyện Hòn Đất (Kiên Giang)

Tặng quà cho các gia đình chính sách tại huyện đảo Cô Tô (Quảng Ninh)

Làng hoa vào vụ tết

Những ngày này, các nhà vườn ở phường 9 và xã Bình Kiến, TP. Tuy Hòa (Phú Yên) đang tất bật cho việc tạo dáng cây mai, chậu quất, cây sung cảnh, chăm sóc cây cúc, thược dược, vạn thọ... để chuẩn bị đón một mùa hoa tết đầy màu sắc.

Phường 9 và xã Bình Kiến là những địa phương có số lượng nhà vườn trồng hoa, cây cảnh nhiều nhất của tỉnh Phú Yên. Tại đây, hàng trăm hộ có thâm niên trong nghề trồng hoa cúc, mai, quất và cây cảnh.

Để hỗ trợ cho người dân làng nghề có vốn vào vụ hoa tết, đầu tháng 10/2014, UBND tỉnh Phú Yên đã phê duyệt cho Hội Nông dân phường 9, TP. Tuy Hòa vay vốn từ Quỹ giải quyết việc làm tỉnh để phát triển dự án trồng hoa và cây cảnh. Dự án này có tổng số vốn gần 1,2 tỷ đồng; trong đó, vay từ Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Phú Yên 300 triệu đồng để mua giống, vật tư và phân bón. Thời hạn vay trong 3 năm, lãi suất 0,6%/tháng. Dự án được thực hiện tại khu phố Phước Hậu 3, phường 9, nơi có hơn 500 hộ trồng hoa, cây cảnh bán vào dịp tết. Mỗi năm, người dân ở đây cung cấp ra thị trường không dưới 200 nghìn chậu hoa, cây cảnh các loại; trong đó chủ yếu là mai, cúc, quất, thược dược, vạn thọ, giấy…

Trong khi đó, tại xã Bình Kiến, nhiều hộ dân cũng được vay vốn giải quyết việc làm, hộ nghèo, hộ cận nghèo vào dịp xuống giống vụ hoa tết. Một số hộ vay cho biết: vốn giải ngân vào thời điểm này là rất kịp thời, giúp họ có thêm nguồn để đầu tư trồng hoa, cây cảnh bán tết. Nếu thời tiết ủng hộ, hoa, cây cảnh nở đúng dịp, mỗi hộ có thể kiếm được vài chục triệu đồng trong mùa hoa tết. Hoa ở đây không chỉ cung cấp cho thị trường Phú Yên mà còn được thương lái đặt mua đem đi bán ở các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Bình Định…, và khắp trong Nam, ngoài Bắc.

Có thể nói, đồng vốn ngân hàng đã giúp nhiều lao động nhàn rỗi ở địa phương có việc làm; các hộ vay xây dựng được công trình nước sạch và vệ sinh; một số làng nghề được khôi phục, phát triển. Trong năm, NHCSXH đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác củng cố, nâng cao chất lượng ủy thác quản lý vốn tín dụng chính sách; đồng thời củng cố, kiện toàn hoạt động Tổ tiết kiệm và vay vốn trên địa bàn thành phố.

Phó Bí thư thành ủy, Chủ tịch UBND TP. Tuy Hòa Đào Bảo Minh cho biết: "Mặc dù còn gặp khó khăn về ngân sách nhưng thời gian tới, địa phương sẽ xem xét, bố trí các nguồn vốn phù hợp để hỗ trợ NHCSXH cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn. Đây cũng là một cách để góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới ở địa phương".

Những hình ảnh về một làng hoa đang khoe sắc do **LÊ HẢO** thực hiện sẽ nói lên điều đó.

Từ 20 triệu đồng vay vốn giải quyết việc làm của NHCSXH, bà Phan Thị Rớt ở khu phố Phước Hậu 3, phường 9 đầu tư vào trồng hoa mai, quất cảnh. Hiện vườn của gia đình bà Rớt có 100 chậu quất ghép chanh tơ, 100 chậu quất thành phẩm, hàng chục chậu hoa giấy và nhiều loại cây cảnh khác

Chủ tịch Hội Nông dân phường 9 Nguyễn Đồng Ghi đến tận vườn hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây cảnh cho người dân; đồng thời kiểm tra mục đích sử dụng vốn của hộ vay. Theo ông Ghi, hiện thị trường đang chuộng loại quất ghép chanh vì cây cao, khỏe, ra nhiều trái nên người dân Phước Hậu đang dần chuyển sang trồng loại quất này

Với 15 triệu đồng vay từ chương trình hộ nghèo, gia đình ông Đỗ Ngọc Thưng trồng được hơn 150 chậu vạn thọ, 100 chậu cúc và 80 chậu thược dược phục vụ cho thị trường tết

Những chậu vạn thọ trồng sớm nay đã ra hoa. Ông Thưng cho biết, số hoa này có thể bán trong thời gian trước và sau tết

Ngoài cúc, quất, cây cảnh cũng là một thế mạnh của nhà vườn ở làng hoa Phước Hậu

Ông Nguyễn Văn Thức hiện là người cung cấp ra thị trường các loại cây cảnh được uốn theo dáng, thế các con vật, đặc biệt là 12 con giáp. Vừa qua, ông được vay 20 triệu đồng vốn giải quyết việc làm trong dự án trồng hoa và cây cảnh ở phường 9 để phát triển nghề. Ông Thức cho biết, cây cảnh ông thường sử dụng để uốn thế là loại duối Thái Lan. Loại này có thân dẻo, dễ sinh trưởng, dễ uốn. Khi đã thành thế thì người chơi chỉ cần cắt tỉa bớt lá thì có thể chơi lâu dài. Ngoài vốn vay chương trình giải quyết việc làm của NHCSXH, ông Thức còn mong muốn địa phương sẽ tạo điều kiện cho ông thuê đất với mặt bằng rộng hơn để phát triển nghề trồng cây cảnh

Được giải ngân vốn đúng thời điểm, người dân TP. Tuy Hòa có điều kiện đầu tư cho vụ hoa tết

Hoa lay ơn cũng là một thế mạnh của các nhà vườn ở thành phố Tuy Hòa

Những ngày đầu mới xuống giống, người dân tận dụng trồng xen rau và hoa. Giáp tết rau được nhổ bán và song song đó là tích cực chăm sóc hoa để nở vào đúng dịp xuân sang, tết về

Chịu trách nhiệm nội dung

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP
Nguyễn Đức Hải

CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP
Đỗ Minh Hùng

ỦY VIÊN BAN BIÊN TẬP
Trần Hữu Ý
Phan Cử Nhân
Nguyễn Việt Hải

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN
Tòa nhà CC5 - Bán đảo Linh Đàm
- Hoàng Liệt - Hoàng Mai - Hà Nội
Điện thoại: 84. 4. 36417182
Fax: 84. 4. 36417194
Email:baochituyentruyen@vbsp.vn
vbsp_t4@yahoo.com

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN
Số 55/GP-XBĐS của Bộ TT&TT

Trong số này

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội
- Tập trung nâng cao chất lượng tín dụng chính sách vùng Tây Nam bộ

- Một năm mã đáo thành công
- Cần tạo lập sự bền vững cho tín dụng ưu đãi
- Một số giải pháp nhằm phát triển bền vững NHCSXH

- Ngỡ ngàng Y Tý vào xuân
- Ngày hẹn của Ngân hàng với người nghèo

- Nâng mức cho vay, giảm lãi suất: Người nghèo thêm phần phấn khởi
- Tô thắm sắc xuân vùng quê bên dãy Ngũ Hành Sơn
- Cõng vốn lên non

- Thừa Thiên - Huế tìm giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng
- Tạo cơ hội cho sinh viên vay vốn học tập

- Dấu ấn của tín dụng chính sách ở Điện Biên
- Làng hoa vào vụ Tết

Chúc mừng năm mới

Website: www.vbsp.org.vn * www.vbsp.vn